TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 16 tháng 11/2010

Chào mừng

Ngày Nhà giáo Việt Nam

20 - 11

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

XE CHỮA CHÁY

An Toàn Hơn, Hiệu Quả Hơn



CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC

938 A7, Đường A, KCN Cát Lái, Q2, TP. HCM
Tel: (84-8) 37420870; Fax: (84-8) 37420872

Website: www.firevietnam.com
Email: dolchairman@firevietnam.com

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 16 tháng 11/2010



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Trung tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. ĐỖ NGỌC CẨN: Phát huy bản chất tốt đẹp của Nhà giáo Việt Nam.
6. NGUYỄN THÀNH LONG: Tăng cường các hoạt động khoa học và công nghệ....
8. HOÀNG NGỌC HẢI: Quán triệt những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc...
10. NGUYỄN QUỐC VIỆT: Trường Đại học PCCC: Triển khai đào tạo trình độ thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC".

KỶ NIỆM 93 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG 10 NGA (7/11/1917 – 7/11/2010)
12. HUY PHƯƠNG: Ngọn lửa Vĩnh Cửu - Biểu tượng anh hùng bất diệt của Liên bang Xô Viết.

KỶ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20 - 11
14. LƯU NGỌC LONG: Thầy giáo Nguyễn Tất Thành trong trái tim của học trò và người dân Phan Thiết.
15. BÙI ĐỨC THỊNH: Kỷ niệm về một người Thầy.
16. PHÓNG VIÊN: Trò chuyện với một nữ nhà giáo.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC
18. PHẠM VĂN HÒE: Tăng cường hoạt động tự học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong trường Đại học.
20. TRẦN VĂN AN: Đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Trường Đại học PCCC.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
22. PHÙNG MAI THÁM: Phòng PC66 - Công an tỉnh Hà Nam với phong trào thi đua làm theo lời Bác.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
24. PHẠM KHẮC LỊCH: Một số vấn đề về tội chế tạo, ...

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
26. NGUYỄN THẾ VĂN: Đào tạo nghiệp vụ PCCC đối với cơ sở - việc làm cấp thiết...
28. VÕ PHÚC THỌ: Một mô hình PCCC hiệu quả.
29. ĐẶNG QUỐC HƯNG: Có một U Minh bừng sáng.

PHÓNG SỰ
30. NGÔ DUY MINH: Góp phần gìn giữ vẻ đẹp Hội An.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
32. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - VŨ THỊ THU NGUYỆT: Hiện tượng "nước va" trong hệ thống chữa...
34. PHẠM HUY QUANG - NGUYỄN NAM HẢI: Nổ khí mêtan tại các mỏ than.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT
36. PHẠM THỊ THOAN: Thiên Cổ Miếu - Ngôi đền thờ Thầy cổ nhất Việt Nam.
37. LỆ HOA: Phòng cháy chữa cháy trong Tử Cấm Thành.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC CỘNG ĐỒNG
39. NGUYỄN TÀI NĂNG LƯỢNG: Chống cháy, nổ cho máy tính.
40. NGÔ THẾ QUYỀN: Khuyến cáo về một số biện pháp PCCC đối với trụ sở cơ quan.
41. HỮU TẤN: Làm thế nào để thoát nạn khỏi ô tô khi gặp nạn.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ - CÔNG NGHỆ PCCC
42. NGÔ VĂN HIỆP - NGÔ VĂN NAM: Gối hơi - túi nâng và những lưu ý trong sử dụng.

BẠN CÓ BIẾT
44. PHẠM VIẾT TIẾN - NGUYỄN VĂN CẦN: Vụ cháy tàu điện ngầm ở Daegu - Hàn Quốc.
46. THẢO NGUYÊN: Bí ẩn từ thảm họa Godhra.

47. TRANG THƠ

48 TIN HOẠT ĐỘNG

49. NHÌN RA THẾ GIỚI

50. TIN TRONG NƯỚC

51. TIN NƯỚC NGOÀI

PHÁT HUY BẢN CHẤT TỐT ĐẸP CỦA NHÀ GIÁO VIỆT NAM

TS. ĐỖ NGỌC CẨN*



Lãnh đạo Trường Đại học PCCC trao thưởng cho các đồng chí giáo viên tiêu biểu năm học 2008 - 2009 **Ảnh: P.V**

"Tiên học Lễ, hậu học Văn" - một nguyên tắc giáo dục phối hợp giữa gieo mầm đạo đức, truyền thụ tri thức, đề cao đạo đức, khẳng định vai trò số một của người thầy. Lịch sử dân tộc ta đã ghi lại tên tuổi của nhiều bậc sư biểu xứng đáng là thầy của muôn đời như: Chu Văn An, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nguyễn Thiếp...Học trò của họ, dẫu có thành đạt đến bao nhiêu đi chăng nữa cũng không bỏ rơi lễ nghĩa, đạo đức với thầy, với nhân dân. Chuyện xưa kể rằng, một hôm, Phạm Sư Mạnh sau khi đỗ đạt làm quan to ở triều đình, về thăm thầy Chu Văn An. Dọc đường qua khu chợ đang họp, ông để lính thét dân dẹp đường, làm huyên náo một vùng. Biết được sự việc, thầy Chu Văn An giận không cho Phạm Sư Mạnh gặp mặt. Quan lớn triều đình Phạm Sư Mạnh đã phải quỳ xin cả buổi thầy mới tha lỗi. Phải có những người thầy can trực, đạo đức như thế mới đào tạo nên những học trò hữu ích cho đất nước. Xã hội hiện đại ngày nay, càng văn minh, thì vấn đề đạo đức càng phải được quan tâm đến nhiều hơn. Học nhiều không có nghĩa là đã có đạo đức. Tri thức rất cần cho phát triển nhân loại nhưng nếu thiếu đạo đức thì nhân loại sẽ không tồn tại.

"Tôn sư trọng đạo" vốn là truyền thống tốt đẹp ngàn đời của dân tộc ta. Truyền thống ấy đã đi vào thơ, ca, nhạc, họa, thấm đẫm trong lời ru của bà, của mẹ:

"Sinh thành công đức mẹ cha
Mở mang trí tuệ thì ta ơn thầy"

Người thầy từ bao đời nay luôn là biểu tượng cao quý, tượng trưng cho

*Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC



tài năng và trí tuệ của xã hội. Dù trong mọi thăng trầm của lịch sử, trong mọi sóng gió thời gian, người thầy bao giờ cũng được đón nhận sự tôn kính của mọi tầng lớp nhân dân trong xã hội.

Có ai đó đã nói rất đúng rằng: lao động sư phạm của người thầy là loại lao động vô cùng đặc biệt. Bởi một lẽ, đối tượng lao động của người thầy là con người, là thế hệ trẻ đang lớn lên cùng với nhân cách của nó. Đối tượng này không phải là vật vô tri, vô giác như tấm vải của người thợ may, viên gạch của người thợ hồ hay khúc gỗ của người thợ mộc...mà là một con người rất nhạy cảm với những tác động của môi trường bên ngoài, theo hướng tích cực và cả hướng ngược lại. Như vậy, người thầy bằng lao động sư phạm của mình, phải lựa chọn và gia công lại những tác động xã hội và tri thức loài người nhằm hình thành con người đáp ứng yêu cầu xã hội.

Có người cho rằng người giáo viên chỉ cần có kiến thức để tạo nên sản phẩm của mình. Đó mới chỉ là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Bởi vì, trong xã hội ngày nay, con người mới phải phát triển toàn diện chứ không chỉ có kiến thức đơn thuần. Do đó, người giáo viên phải giáo dục học trò bằng toàn bộ nhân cách của mình.

Nhân cách này càng tinh xảo, càng hoàn hảo thì sản phẩm làm ra càng hoàn thiện. Nhân cách này bao gồm tâm hồn, tư tưởng, phong cách sống cũng như sinh hoạt của người giáo viên. Từ đó, chúng ta có thể thấy rõ hơn, nếu người giáo viên thiếu nhân cách thì không thể giáo dục nhân cách cho học sinh.

Xã hội hiện đại với tầm cao của nền tri thức đòi hỏi mọi hành vi, thái độ, lời nói, việc làm của nhà giáo đều là tấm gương phản chiếu nhiều chiều, nhưng không ai khác hơn chính nhà giáo phải tự soi mình. Ai cũng biết đã là thước thì phải thẳng, đã là cân thì phải chính xác, nhưng muốn thẳng hay chính xác đều phụ thuộc ở người cầm. Đây là điều mà mỗi thầy cô giáo cần luôn tâm niệm trong lòng để trau dồi và nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực của bản thân, để không được "buông lơi", nhất là trong thời điểm khi mà cả xã hội đang nhiệt thành hưởng ứng phong trào "Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục". Trong xã hội đổi mới đòi hỏi người thầy giáo không chỉ có lòng yêu nghề, mến trẻ mà còn phải sống có lý tưởng và bản lĩnh mới có thể vững vàng bám trụ trường, lớp. Thực tế cho thấy, đã có không ít những tấm gương nhà giáo xứng đáng với thiên chức làm thầy, nhưng cũng vẫn còn có những người tự đánh chìm nhân cách của mình. Họ chỉ là cỏ dại trong vườn hoa ngát hương sắc.

Xu thế hội nhập đất nước cùng với yêu cầu ngày càng cao về đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội đã đặt ra cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nhà trường một bài toán cần có lời giải đáp. Đi tìm lời giải cho bài toán đó cũng đồng thời là quá trình xây dựng, hoàn thiện đội ngũ giáo viên về cả số lượng và chất lượng. Điều đó cũng đòi hỏi bản lĩnh của mỗi nhà giáo, vừa giữ được truyền thống tốt đẹp của nghề nghiệp cao quý này, vừa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về tri thức, về kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, phấn đấu để "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Ánh mặt trời của ngày 20/11 đang làm rạng rỡ khuôn mặt và vóc dáng của hàng triệu thầy cô giáo trong cả nước. Vinh dự và tự hào bao nhiêu, chúng ta càng thấy rõ trách nhiệm nặng nề của mình bấy nhiêu trong sự nghiệp trồng người. Mỗi thầy cô giáo trong chúng ta, cho dù mới chập chững vào nghề, đang đứng trên bục giảng hay đã nghỉ hưu đều cần thật sự trân trọng giữ gìn, đừng để thời gian trôi qua một cách vô ích.■

TĂNG CƯỜNG CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐÁP ỨNG NHIỆM VỤ PCCC&CNCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUYỄN THÀNH LONG*

Trường Đại học PCCC - Bộ Công an, xét về góc độ tổ chức Khoa học và Công nghệ (KH&CN) thì nằm trong hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý, đồng thời chịu sự quản lý trực tiếp của Bộ Công an. Những năm qua, hoạt động KH&CN trong lực lượng CAND nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng đã có những cố gắng nhất định, đóng góp một phần không nhỏ trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước giao cho. Các hoạt động KH&CN đã góp phần thực hiện tốt công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực PCCC. Tuy nhiên, để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, có rất nhiều các vấn đề cần phải đầu tư nghiên cứu mở rộng và phát triển. Một trong những nội dung quan trọng cần phải giải quyết đó là tăng cường các hoạt động KH&CN.

Về nguồn nhân lực làm công tác KH&CN; nguồn nhân lực phục vụ cho các hoạt động chính của trường chính là đội ngũ cán bộ, giảng viên. Theo số liệu thống kê, tính đến thời điểm tháng 10 năm 2010, số cán bộ, giảng viên của trường làm 120. Căn cứ vào nhu cầu cán bộ, giảng viên theo quy chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tính cho Trường Đại học PCCC có quy mô 1500 học viên/khóa thì số cán bộ, giáo viên được xác định là 214 người. Như vậy, hiện tại còn thiếu 94 người. Bên cạnh đó, trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "quy hoạch mạng lưới trường đại học và cao đẳng" giai đoạn 2007 - 2010 ký ngày 4/4/2001 đề ra định mức: về trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên: có ít nhất 50% số giảng viên đạt trình độ từ Thạc sỹ trở lên trong khi kết quả điều tra cho thấy đội ngũ cán bộ, giảng viên hiện tại: trình độ thạc sỹ chiếm 35%, tiến sỹ chiếm 11%, như vậy về mặt bằng trình độ cán bộ làm công tác khoa học và công nghệ còn cách xa so với trình độ chuẩn yêu cầu.

Có thể nói, nguồn nhân lực làm công tác KH&CN của Trường Đại học PCCC còn thiếu, số hiện tại chưa đủ cả về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn. Vì vậy, khả năng tham gia vào các hoạt động KH&CN sẽ gặp không ít khó khăn. Về kết quả hoạt động KH&CN, với vai trò là một trung tâm đào tạo nguồn nhân lực duy nhất của lực lượng PCCC, Trường Đại học PCCC đã có những đóng góp đáng kể trong hoạt động KH&CN. Công tác và tổng kết đánh giá hoạt động KH&CN từ năm 2000 đến nay, trường đã thực hiện 20 đề tài và 4 dự án cấp Bộ, 53 đề tài cấp cơ sở, biên soạn 28 giáo trình, tài liệu tham khảo cùng với hàng trăm đề tài cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học. Đối với các hoạt động KH&CN phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học cơ bản, các đề tài tập trung giải quyết:



- Nghiên cứu xây dựng chương trình, mục tiêu, quy trình đào tạo.
- Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp về đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao trình độ đào tạo.
- Nghiên cứu về thái độ nghề nghiệp, nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá học viên.
- Xây dựng một số phần mềm sử dụng trong công tác giảng dạy.

Đối với hoạt động KH&CN phục vụ cho công tác nghiên cứu chuyên ngành, các đề tài tập trung giải quyết:

- Xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả của công

*Thượng tá, Phó Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC

tác chữa cháy.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp như: điều tra nguyên nhân vụ cháy, khám nghiệm hiện trường, xử phạt hành chính....

Đối với các hoạt động KH&CN trong ứng dụng và triển khai, các đề tài tập trung giải quyết:

- Nghiên cứu, thiết kế và lắp đặt cải tiến một số thiết bị chữa cháy có khả năng ứng dụng cao như: hệ thống gây chân không mồi nước trên xe chữa cháy, lắp đặt hệ thống chữa cháy bằng bọt trên xe U - OTA, chế tạo lăng phun sương mù, chế tạo xe đẩy chữa cháy...

- Nghiên cứu các giải pháp an toàn PCCC cho một số lĩnh vực như: dầu khí, khu công nghiệp, nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại...

- Nghiên cứu khả năng kết nối, tích hợp các thiết bị PCCC để giải quyết yêu cầu thực tế chiến đấu...

Những đề tài khoa học do trường thực hiện, về cơ bản có chất lượng cao và có giá trị ứng dụng trong công tác giảng dạy và thực tế chiến đấu. Một số đề tài như: "Nghiên cứu xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đại học PCCC" là cơ sở khoa học để trường triển khai các nhiệm vụ công tác cho các đơn vị cơ sở khi có quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo nâng cấp trường đào tạo hệ cao đẳng thành trường đào tạo hệ đại học; Đề tài: "Những giải pháp nâng cấp chất lượng đào tạo đại học PCCC" là một đề tài tiếp tục được nghiên cứu sau khi trường đào tạo hệ đại học đã có những đóng góp giúp Đảng ủy, Ban Giám hiệu có những chỉ đạo đúng đắn nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trong khi trường mới đào tạo hệ đại học PCCC trước yêu cầu đổi mới và nhu cầu hội nhập hiện nay. Nhiều đề tài không những có giá trị khoa học phục vụ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu mà còn có giá trị chuyển giao ứng dụng đến thực tiễn chiến đấu như đề tài:" "Ứng dụng thiết bị điều khiển khả trình (PLC) để chế tạo trung tâm báo cháy tự động, hoặc đề tài: "Nghiên cứu một số giải pháp thoát nạn cho người trong điều kiện cháy đối với nhà cao tầng"...được nhiều đơn vị PCCC các địa phương và cơ sở ứng dụng.

Tuy nhiên, các hoạt động KH&CN của Trường Đại học PCCC trong những năm qua còn bộc lộ không ít những tồn tại, hạn chế:

- Về nhận thức: Tuy là một môi trường diễn ra nhiều hoạt động KH&CN so với các đơn vị khác, nhưng nhận thức của đội ngũ làm công tác KH&CN vẫn còn chưa đầy đủ, nhiều cán bộ làm công tác KH&CN chỉ coi đây là nghĩa vụ, thực hiện cho đảm bảo tiêu chuẩn chức danh hoặc quy chuẩn số giờ đứng lớp...chưa thực sự tâm huyết dành thời gian đầu tư cho khoa học.

- Về mặt quan hệ giữa các tổ chức KH&CN với nhau thì quan hệ của Trường Đại học PCCC với các tổ chức KH&CN khác như: Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, công an các địa phương, các trường đại học khác hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực PCCC chưa có một cơ chế cụ thể nào trong các mối quan hệ đó...Vì vậy, những hoạt động KH&CN của trường phần đa số chỉ phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, ít có đề tài ứng dụng triển khai, đặc biệt đối với những đề tài mang tầm cỡ quốc gia, quốc tế.

Trên cơ sở thực trạng hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học PCCC những năm qua, để đẩy mạnh các hoạt động khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu đổi mới và xu thế hội nhập quốc tế, cần phải tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức cho người làm công tác KH&CN về vai trò hoạt động KH&CN hiện nay, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, bằng cách: Thường xuyên giáo dục động cơ, mục đích, thúc đẩy ý chí, tinh thần nghiên cứu khoa học, đồng thời không ngừng chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên nắm bắt các vấn đề khoa học và hình thành các hướng nghiên cứu. Rèn luyện tư duy độc lập, sáng tạo, khả năng thu thập và xử lý thông tin, xây dựng một môi trường thuận lợi góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Hai là, tăng cường gắn kết đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực tiễn chiến đấu. Trong đó tập trung đổi mới về tổ chức và xây dựng một quy chế phối hợp trong hoạt động KH&CN giữa Trường Đại học PCCC với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, Công an các địa phương và đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực PCCC.

Ba là, đổi mới căn bản cơ chế quản lý KH&CN, đặc biệt là cơ chế tài chính phù hợp với đặc thù sáng tạo và khả năng rủi ro của hoạt động KH&CN. Về cơ chế quản lý chất lượng hoạt động KH&CN cũng cần phải đổi mới, trong đó cần nghiên cứu và vận dụng phương pháp đánh giá, thẩm định các chế tài, ý tưởng khoa học theo 5 mức sáng tạo cao dần như sau:

Mức 1: Vấn đề được giải quyết bằng các phương pháp chuyên ngành, không cần sáng tạo.

Mức 2: Cải tiến một số hệ thống đã có bằng các phương pháp nghiên cứu trong ngành công nghiệp và thường có một vài thỏa hiệp.

Mức 3: Cải tiến cơ bản hệ thống đã có bằng phương pháp ngoài ngành công nghiệp.

Mức 4. Một thế hệ mới, sử dụng nguyên lý mới để thực hiện chức năng cơ bản của hệ. Giải pháp tìm thấy mang tính khoa học nhiều hơn công nghệ.

Mức 5: Một phát hiện khoa học hiếm hoi hay một phát minh tiên phong về một hệ hoàn toàn mới.

Trên cơ sở 5 mức phân loại này làm cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại và giúp cho công tác khen thưởng, xét duyệt kinh phí, xác định cấp độ đề tài được cụ thể và phù hợp.

Bốn là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ với nước ngoài, thu hút nguồn nhân lực bên ngoài để nhanh chóng phát triển, tăng cường giao lưu, quan hệ thực hiện các trao đổi khoa học giữa Trường Đại học PCCC với các cơ quan nghiên cứu, các Trường Đại học PCCC khác trên thế giới. Trước mắt cần phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành một số hội thảo khoa học quốc tế nhằm giải quyết một số nhiệm vụ khoa học mà thực tế đang đặt ra như: Vấn đề PCCC cho các công trình ngầm, PCCC nhà siêu cao tầng, vấn đề các giải pháp đấu tranh ngăn chặn chống cháy lớn.■

QUÁN TRIỆT NHỮNG LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG VIỆC XÂY DỰNG PHONG CÁCH NGƯỜI CẢNH SÁT PCCC VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

NCS. HOÀNG NGỌC HẢI*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho các thế hệ. Người coi đạo đức cách mạng là *"cái gốc"*, là *"nền tảng"* của người cách mạng. Đối với lực lượng Công an nhân dân, Người có nhiều giáo huấn quý báu để lại. Trong đó, 6 điều Bác dạy về tư cách người Công an cách mạng là di sản vô cùng quý báu để rèn luyện các thế hệ cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân. Những lời dạy của Người là sự hòa quyện thống nhất giữa truyền thống đạo đức Việt Nam với sự chắt lọc các tư tưởng đạo đức phương Đông và tinh hoa đạo đức của nhân loại; là một chỉnh thể giữa phẩm chất và năng lực; là sự chắt lọc đạt tới đỉnh cao của sự khái quát trong phép ứng xử hàng ngày của người cán bộ, chiến sỹ công an.

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những lời dạy, lời giáo huấn trở thành bất hủ. Chúng ta vẫn còn nhớ, mặc dù phải lo toan nhiều công việc cho vận mệnh của dân tộc, Người vẫn dành thời gian đến thăm và chúc tết gia đình đồng chí Trương Từ Thức, người Đội trưởng Đội PCCC Hà Nội năm xưa; tặng Huy hiệu của Người cho những cán bộ, chiến sỹ lập công xuất sắc trong các cuộc chiến đấu với *"giặc lửa"*. Lực lượng Cảnh sát PCCC vẫn không thể nào quên ngày 01/01/1955, ngày mà nhân dân Thủ đô Hà Nội long trọng tổ chức mít tinh chào mừng Trung ương Đảng, Chính phủ và Bác Hồ sau 9 năm kháng chiến thắng lợi trở về Hà Nội, Bác từ lễ đài đi xuống, bắt tay từng người lính chữa cháy và nói *"Nhân dịp năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp"*. Những lời nói ân cần của Bác tuy rất ngắn gọn và giản dị nhưng hàm chứa cả một phương châm sâu sắc trong công tác PCCC. Phải khẳng định rằng, trong quá trình xây dựng và trưởng thành của lực lượng Cảnh sát PCCC luôn có sự dìu dắt, dạy bảo của Bác. Ngày 03/8/1966, sau khi được biết Đội PCCC - Công an Hà Nội đã lập thành tích xuất sắc trong việc chữa cháy kho xăng Đức Giang, Hà Nội ngày 29/6/1966 do Mỹ ném bom gây ra, Bác Hồ đã gửi thư khen cán bộ, chiến sỹ Đội PCCC - Công an Hà Nội. Trong thư, Bác đã căn dặn: *"1. Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chớ chủ quan tự mãn; 2. Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào, để bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân; 3. Phải không ngừng học tập, nghiên cứu, phát huy sáng kiến tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong công việc PCCC; 4. Phải thường xuyên hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí"*.

Những lời dạy của Bác đối với cán bộ, chiến sỹ Đội PCCC Hà Nội năm nào đã trở thành tài sản vô cùng quý báu đối với toàn thể cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC. Những lời dạy giản dị của Người hàm chứa nhiều nội dung rất sâu sắc, thể hiện đầy đủ mục tiêu, phương châm và nguyên tắc của công tác PCCC. Với ý nghĩa đó, lực lượng Cảnh sát đã, đang và sẽ tiếp tục ra sức học tập, thấm nhuần và quyết tâm thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác dạy Công an nhân dân nói chung và 4 điều Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng.

Nhận thức được tầm quan trọng về vai trò của quần chúng theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC luôn xác định mình là người đầy tớ của nhân dân và là chỗ dựa đáng tin cậy của nhân dân. Làm tốt công tác hướng dẫn, phổ biến kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PCCC cho quần chúng nhân dân, để từ đó nhân dân nâng cao sự hiểu biết và tự giác chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC. Xây dựng phong trào quần chúng PCCC là một mặt công tác cơ bản, có ý nghĩa chiến lược lâu dài. Bởi vì nghiệp vụ PCCC chỉ có thể phát huy tác dụng và có hiệu quả trên cơ sở phong trào quần chúng PCCC rộng khắp và mạnh mẽ. Cho nên, Người đã dạy rằng *"phải thường xuyên hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng để lực lượng này ngày càng tiến bộ, trở thành người giúp việc thật sự đắc lực cho các đồng chí"*.

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tiến hành thẩm duyệt về PCCC đối với hàng nghìn các công trình xây dựng mỗi năm, phát hiện và khắc phục những thiếu sót trong thiết kế, để từ đó loại trừ những nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra từ trong quá trình thiết kế, thi công. Đã tiến hành kiểm tra an toàn PCCC đối với tất cả các cơ sở kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, qua đó phát hiện các sơ hở thiếu sót, đề nghị các biện pháp khắc phục kịp thời, ngăn chặn các nguy cơ cháy, nổ có thể xảy ra...Với những cố gắng trong các mặt hoạt động của mình, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận bằng các danh hiệu, phần thưởng rất cao quý, trong đó có Huân chương Hồ Chí Minh đối với toàn lực lượng và 15 đơn vị được tuyên dương anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Thực hiện các quy định của pháp luật PCCC về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC, trong những năm qua, Bộ Công an,

*Đại úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

TRIỂN KHAI ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SỸ CHUYÊN NGÀNH "TỔ CHỨC PCCC"

NGUYỄN QUỐC VIỆT*

Được thành lập theo Quyết định số 203/TTg của Thủ tướng Chính phủ ký ngày 14/10/1999, Trường Đại học PCCC là cơ sở duy nhất của cả nước được giao nhiệm vụ đào tạo cán bộ trình độ đại học và các trình độ thấp hơn về PCCC không chỉ riêng cho Ngành Công an mà cho tất cả các ngành và tổ chức kinh tế - xã hội khác. Nhằm mục đích bổ sung nguồn nhân lực trình độ cao cho Ngành Công an nói chung và lực lượng PCCC nói riêng, từ năm 2002, Bộ Công an đã chủ động đề xuất với Bộ Giáo dục & Đào tạo (GD&ĐT) ban hành các danh mục chuyên ngành đào tạo sau đại học cho nhóm ngành Khoa học An ninh, bao gồm cả lĩnh vực PCCC.

Sau 10 năm tổ chức đào tạo bậc đại học PCCC với số lượng hàng trăm kỹ sư tốt nghiệp ra trường mỗi năm, Trường Đại học PCCC đã không ngừng nâng cao đội ngũ giảng viên, cán bộ, cơ sở vật chất, kỹ thuật, giáo trình, tài liệu ... phục vụ đủ cho nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy và học tập của giáo viên cũng như học viên trong trường. Hiện nay, đội ngũ giảng viên trình độ cao của Trường Đại học PCCC đang trực tiếp giảng dạy gồm có 1 Phó Giáo sư, 14 Tiến sỹ và 42 Thạc sỹ, 13 NCS trong và ngoài nước, trên 30 người tham gia học cao học tại các học viện và trường đại học trong nước. Như vậy, đội ngũ giảng viên cơ hữu có thể đảm nhận giảng dạy trên 60% chương trình Đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC". Bên cạnh đó, nhà trường tiếp tục mời các cán bộ khoa học đã và đang cộng tác trong quá trình đào tạo đại học tham gia một số hoạt động trong quá trình đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC". Về hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài liệu dạy và học, Trường Đại học PCCC đã có 51 phòng học lớn nhỏ, hội trường lớn, 2 phòng hội thảo, 8 phòng thí nghiệm và Cơ sở II với diện tích gần 7 hecta tại Lương Sơn, Hòa Bình vừa mới đưa vào sử dụng. Thư viện nhà trường đã trang bị đầy đủ tài liệu, phòng đọc, phòng tra cứu, thư viện điện tử...đảm bảo có đầy đủ sách, hệ thống tiêu chuẩn, tài liệu để học tập, nghiên cứu và tham khảo cho 21 môn học trong chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ Chuyên ngành Tổ chức PCCC.

Trên cơ sở Luật GD&ĐT ngày 14/6/2005, Luật PC&CC ngày 29/6/2001, các văn bản quy phạm Pháp luật của Nhà nước, Bộ GD&ĐT và thực tiễn, cơ sở chuyên môn được quy định tại Điều 48 (về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC) và Điều 57 (về việc thực hiện chức năng quản lý của Nhà nước về PCCC) Luật PC&CC, Ban Xây dựng Đề án đào tạo trình độ Thạc sỹ Trường Đại học PCCC do đồng chí Đại tá, Tiến sỹ Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng làm trưởng ban đã tham khảo các chương trình đào tạo Thạc sỹ tại nước ngoài như: Học viện PCCC Quốc gia Liên Bang Nga, Đại học Đào tạo cán bộ chỉ huy PCCC Cộng hòa Bêlarus, Học viện Cảnh sát Vũ trang Nhân dân Trung Quốc...và các cơ sở đào tạo của các học viện, trường trong và ngoài ngành CAND để xây dựng và hoàn chỉnh Đề án đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC". Mục đích của đề án là đáp ứng nguồn nhân lực trình độ cao cho công tác tổ chức và quản lý Nhà nước về PCCC cho Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cũng như toàn lực lượng PCCC nói chung. Đến tháng 8/2010, trường đã trình Bộ GD&ĐT Đề án đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" (Mã số 60.86.50, Tên tiếng Anh: Master in fire Management).

Đề án đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" đã nêu rõ, đối tượng tuyển sinh là cán bộ, giáo viên trong Trường Đại học PCCC, cán bộ trong các cơ quan thuộc lực lượng CAND, các cán bộ ngoài ngành và cả người nước ngoài đủ điều kiện tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT đối với trình độ Thạc sỹ như: chính trị, tiêu chuẩn văn bằng, sức khỏe, thâm niên công tác, chuyên môn; con em thương binh liệt sỹ, gia đình chính sách hoặc thuộc diện ưu tiên được hưởng chế độ theo quy định của Nhà nước. Căn cứ vào đội ngũ giảng viên, khả năng đào tạo và điều kiện cơ sở vật chất, trong 5 năm đầu tiên triển khai chương trình đào tạo thạc sỹ, Trường Đại học PCCC dự kiến tiếp nhận từ 25 đến 30 học viên mỗi năm, từ năm thứ 2 là 30-50 học viên/năm. Các thí sinh dự tuyển vào học đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành Tổ chức PCCC phải trải qua 3 môn thi là: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), Cơ bản (Triết học) và Cơ sở (Quản lý Nhà nước về PCCC).

Không chỉ giải quyết vấn đề nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng PCCC, chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" còn là cơ hội cho học viên nâng cao

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng quản lý Khoa học và Đào tạo sau đại học, Trường Đại học PCCC

kiến thức cơ bản, cơ sở và chuyên ngành về tổ chức PCCC đã được học ở bậc đại học; bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu khoa học; nâng cao kỹ năng thực hành trong lĩnh vực tổ chức PCCC, có kiến thức chuyên sâu về tổ chức và quản lý hoạt động PCCC tại các đơn vị PCCC&CNCH chuyên nghiệp và các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, phát hiện, giải quyết những vấn đề mới phát sinh. Chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" được thiết kế theo định hướng nghiên cứu, chú trọng khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề về tổ chức PCCC. Chương trình đào tạo sẽ bao gồm các nội dung cần thiết của chuyên ngành dưới sự hướng dẫn thường xuyên của các giảng viên thông qua các đề tài nghiên cứu khoa học. Đồng thời chương trình cũng được xây dựng để đảm bảo việc nhất quán với khối kiến thức chung cho ngành PCCC, từng bước hướng tới trình độ khu vực và quốc tế, đảm bảo liên thông đào tạo với các trường đại học trong và ngoài nước. Chương trình bảo đảm các yếu tố hiện đại đưa vào các môn học chuyên sâu, có tính công nghệ cao và cho phép lựa chọn môn học phù hợp với nhu cầu và tiến trình phát triển kinh tế - xã hội và khoa học, kỹ thuật. Môn học chuyên đề theo hình thức xêmina nhằm mục đích tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu của học viên, giúp học viên cập nhật và tiếp cận các kiến thức về chuyên ngành. Khi tham gia chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ của Trường Đại học PCCC, học viên phải đảm bảo tích lũy đủ 45 tín chỉ. Trong đó, Khối kiến thức chung gồm 10 tín chỉ; Khối kiến thức cơ sở: 14 tín chỉ, Khối kiến thức chuyên ngành: 12 tín chỉ và Luận văn thạc sỹ: 9 tín chỉ. Chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" bao gồm 21 môn học, gồm: Triết học; Ngoại ngữ; Phương pháp Nghiên cứu khoa học; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý Nhà nước về PCCC; Tổ chức công tác về đơn vị PCCC chuyên nghiệp; Thống kê và dự báo tình hình cháy, nổ; Khoa học lãnh đạo chỉ huy; Những vấn đề cơ bản về Bảo vệ ANQG và giữ gìn TTATXH; Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc; Kinh tế trong PCCC; Quản lý phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH; Tổ chức các hoạt động phòng cháy; Tổ chức các hoạt động chữa cháy, cứu hộ và cứu nạn; Phòng cháy các công trình cao tầng, siêu cao tầng; Hoạt động PCCC trong các Khu công nghiệp; Phòng cháy và chữa cháy các công trình ngầm; Hoạt động PCCC chợ và trung tâm thương mại; Hoạt động phòng cháy đối với các cơ sở khai thác, chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; Phòng cháy, chữa cháy các công trình giao thông vận tải; Hoạt động điều tra nguyên nhân vụ cháy và xử lý vi phạm quy định về PCCC. Các môn học ở các ngành, lĩnh vực quan trọng liên quan tới PCCC có nhiệm vụ trang bị cho các học viên những kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành tổ chức PCCC dưới dạng các chuyên đề như: Phân tích, đánh giá, hoạch định chính sách và những giải pháp về công tác PCCC, tạo điều kiện cho học viên đi sâu nghiên cứu các vấn đề, đề tài khoa học PCCC nhằm góp phần đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước. Các môn học về kiến thức cơ sở và chuyên ngành sẽ bổ sung và nâng cao nghiệp vụ chuyên sâu cho những cán bộ làm công tác quản lý và công tác tham mưu có trình độ cao trong lĩnh vực PCCC, có đủ năng lực đáp ứng những nhiệm vụ về tổ chức và quản lý PCCC ở tầm vĩ mô, như: cấp Nhà nước, cấp Bộ, các khu công nghiệp, khu chế xuất, các tổng công ty, các doanh nghiệp. Học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ có thể tham gia trực tiếp giảng dạy tại bậc đại học; tham mưu, đề xuất chỉ đạo thực hiện chiến lược về quy hoạch, kế hoạch của công tác PCCC; nghiên cứu, xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC; tổ chức và chỉ đạo hoạt động PCCC cơ sở; phân tích, xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, trang bị và quản lý phương tiện PCCC; phân tích, dự báo tình hình cháy, nổ trong các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội...Bên cạnh đó, học viên có thể được trang bị thêm các kỹ năng phân tích chính sách và chiến lược, tổ chức nghiên cứu các ứng dụng, tiến bộ khoa học PCCC vào thực tiễn, làm việc với các tổ chức, Tổng cục, Cục, Viện với tư cách là chuyên gia và nhà tổ chức quản lý. Hoàn thành chương trình Thạc sỹ cũng là cơ sở để học viên có thể học tiếp chương trình đào tạo trình độ Tiến sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" và có khả năng tiếp tục nghiên cứu theo các hướng của chuyên ngành như: Quản lý phương tiện kỹ thuật PCCC &CHCN; Tổ chức hoạt động chữa cháy, cứu hộ và cứu nạn; Phòng cháy chữa cháy các công trình cao tầng và siêu cao tầng; Hoạt động PCCC đối với các cơ sở khai thác, chế biến và bảo quản dầu mỏ và nhiều đề tài khác. Bên cạnh đó, học viên trình độ Thạc sỹ cũng có thể tổ chức và tự nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học viên làm luận văn tốt nghiệp đại học chuyên ngành "Tổ chức PCCC".

Vừa qua, ngày 8/10/2010, Bộ GD&ĐT đã cử đoàn cán bộ tới làm việc tại Trường Đại học PCCC để thẩm định Đề án đề nghị cho phép đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC", đồng thời khảo sát hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác đào tạo. Với tiềm năng hiện có, Trường Đại học PCCC hoàn toàn đủ khả năng và điều kiện của một cơ sở đào tạo sau đại học nói chung theo quy định của Bộ GD&ĐT. Ngày 27/10/2010, Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo đã có Quyết định số 4854/QĐ-BGDĐT về việc cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC". Theo Quyết định này, Trường Đại học PCCC đã chính thức được đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" (Mã số 60 86 50); Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành nêu trên theo Quy chế đào tạo hiện hành. Có thể khẳng định rằng, Đề án đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành "Tổ chức PCCC" là một chương trình đúng đắn và thiết thực, ra đời và đáp ứng kịp thời cho nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng, cho lực lượng CAND và đất nước nói chung trong bối cảnh phát triển, hội nhập quốc tế sâu rộng và mạnh mẽ.■

Ngọn lửa Vĩnh Cửu

Biểu tượng anh hùng bất diệt của Liên bang Xô Viết

HUY PHƯƠNG

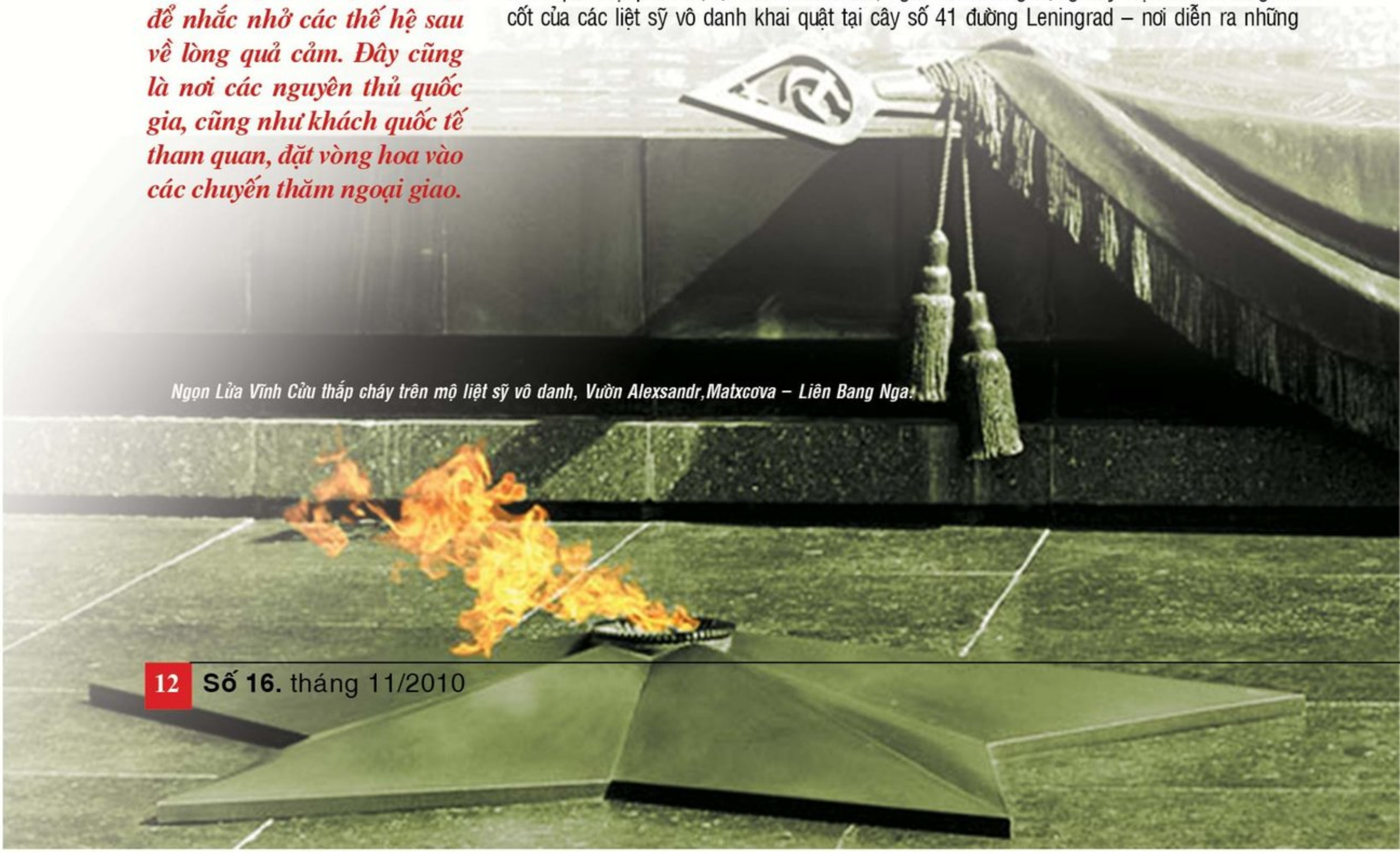
Trong lịch sử giữ nước của nhân dân Liên bang Xô Viết và Liên bang Nga ngày nay, hình ảnh ngọn lửa tượng trưng cho lòng yêu nước bất diệt, đặc biệt là trong những thời khắc đau thương nhất, khi gót giày quân đội Đức Quốc xã giày xéo Liên bang Xô Viết. Ở nhiều nơi trên đất nước Xô Viết, người ta đã xây dựng các đài lửa để tưởng nhớ những người con đã hy sinh anh dũng trong cuộc chiến tranh Vệ quốc vĩ đại và cũng để nhắc nhở các thế hệ sau về lòng quả cảm. Đây cũng là nơi các nguyên thủ quốc gia, cũng như khách quốc tế tham quan, đặt vòng hoa vào các chuyến thăm ngoại giao.

Ngày 22 tháng 6 năm 1941, Quân đoàn 4 Đức bất ngờ tấn công Pháo đài Brest ở Thành phố Brest, Cộng hòa XHCN Belarus, chính thức mở màn cuộc chiến tranh xâm lược Liên bang Xô Viết. Đối với nhân dân Xô Viết, đây là ngày mở đầu của cuộc chiến tranh Vệ quốc vĩ đại. Cuộc chiến tranh đã gây thiệt hại lớn hơn bất kỳ cuộc chiến tranh nào từng diễn ra trước đó trong lịch sử nhân loại, chỉ kết thúc ngày 9 tháng 5 năm 1945 khi đại diện Đức Quốc xã ký kết biên bản đầu hàng không điều kiện Quân đội Xô Viết và các lực lượng Đồng minh sau khi Quân đội Xô Viết đánh chiếm Thủ đô Berlin của Đức Quốc xã.

Cuộc chiến tranh Vệ quốc kéo dài 4 năm ròng đã chiến thắng, nhưng những tổn thất mà nhân dân Xô Viết phải gánh chịu không gì bù đắp nổi: 27 triệu người đã chết (trong đó có 11 triệu sỹ quan, binh lính; 16 triệu thường dân).

Để tưởng nhớ những người lính đã hy sinh anh dũng trong chiến tranh Vệ quốc vĩ đại và cũng để nhắc nhở các thế hệ sau về lòng quả cảm, biết trân trọng hòa bình, chính quyền Liên bang Xô Viết đã cho xây dựng các Tượng đài Ngọn lửa Vĩnh Cửu. Ngọn lửa Vĩnh Cửu đầu tiên được xây dựng và thắp cháy năm 1956 tại nghĩa trang Preobrazen ở Thủ đô Matxcova bằng một hệ thống dẫn khí gas bên dưới.

Tháng 12 năm 1966, trong lễ kỷ niệm 25 năm chiến thắng tại mặt trận Matxcova trước quân đội phát xít, tại Vườn Alexander, người ta đã long trọng truy điệu và mai táng tro cốt của các liệt sỹ vô danh khai quật tại cây số 41 đường Leningrad – nơi diễn ra những



Ngọn Lửa Vĩnh Cửu thắp cháy trên mộ liệt sỹ vô danh, Vườn Alexsandr,Matxcova – Liên Bang Nga.

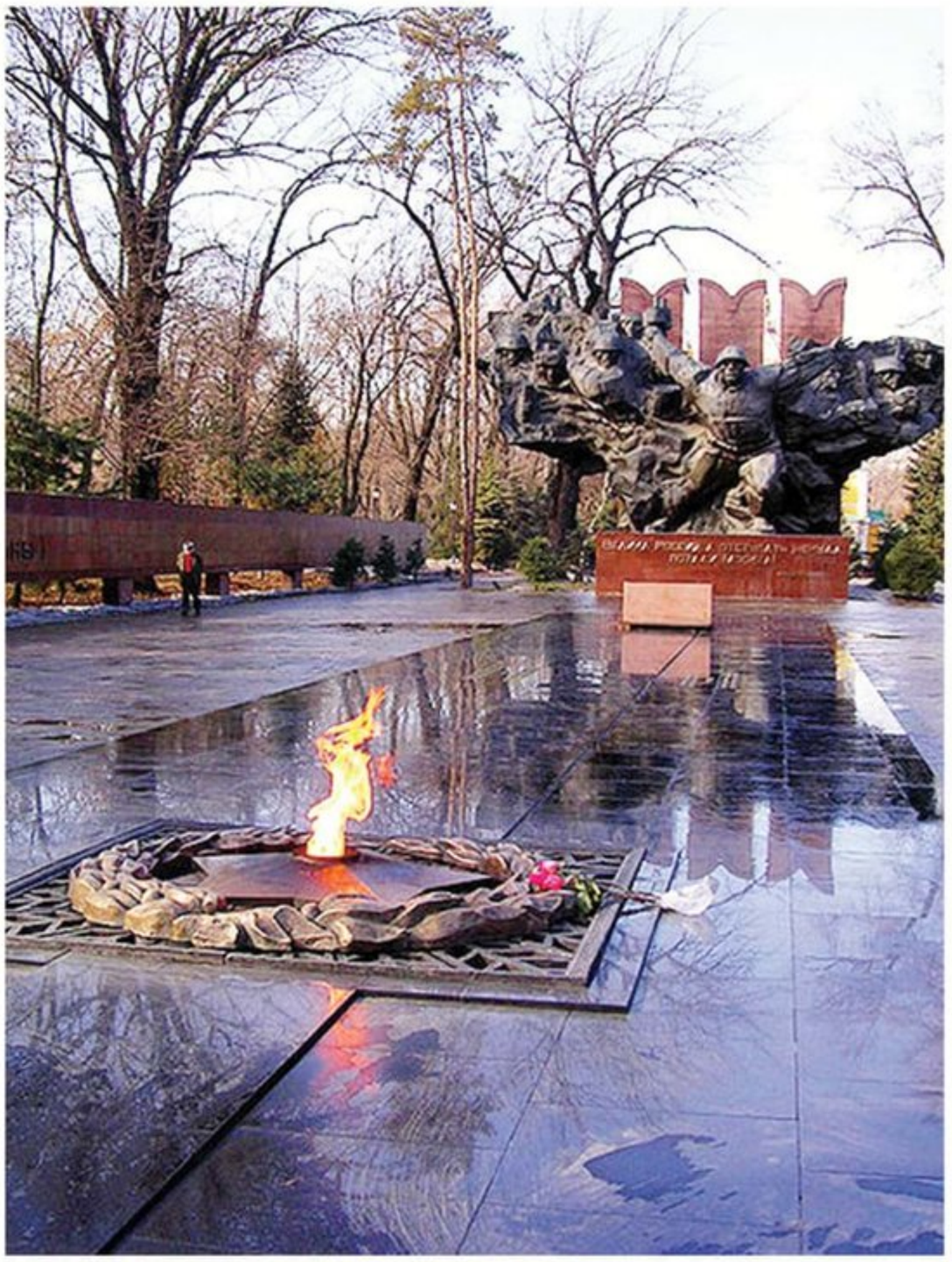
trận chiến đẫm máu với quân đội Đức Quốc xã. Đến tháng 8 năm 1967, một quần thể kiến trúc tưởng niệm được khánh thành: "MỘ LIỆT SỸ VÔ DANH". Trên các ngôi mộ, người ta xây dựng một Ngọn lửa Vĩnh Cửu, ngọn lửa thắp sáng ở giữa ngôi sao bằng đồng (biểu tượng của quân đội Xô Viết) nằm trong ô vuông lát đá granit đỏ bóng như gương. Điều đặc biệt là ngọn lửa này được thắp sáng bằng chính lửa lấy từ Ngọn lửa Vĩnh Cửu ở Quảng trường Marsovo, Thành phố Leningrad (nay là Saint Petersburg).

Bên dưới Ngọn lửa Vĩnh Cửu là tấm bia mộ bằng đá hoa cương khắc dòng chữ "Tên anh vô danh, chiến công anh bất diệt". Gần đó, trên một bức tường bằng đá hoa cương khắc dòng chữ: "Chết vì Tổ Quốc. 1941 - 1945". Ngay dọc theo bức tường Kremlin đặt các khối đá cẩm thạch đỏ sẫm, dưới đó khắc khi một cách thiêng liêng tên các thành phố anh hùng: Kiev, Minsk, Volgograd, Sevastopol, Odessa, Kerch, Novorossiysk, Murmansk, các Pháo đài Brest, Tula và Smolensk. Trên mỗi khung - tên của thành phố và hình ảnh được gắn huy hiệu bằng biểu tượng "Sao vàng".

Những năm sau đó, Ngọn lửa Vĩnh Cửu được xây dựng và thắp sáng ở hàng loạt các thành phố của các nước cộng hòa thuộc Xô Viết cũ. Chỉ riêng ở Cộng hòa Belarus cũng có 4 địa danh được xây dựng như: Pháo đài Brest, Thành phố Vitebsk - thắp cháy năm 1974. Nằm trong nhóm biểu tượng "Ba lưỡi lê.", khu vực lao động Gomel, Quảng trường Chiến Thắng ở Thành phố Minsk. Tại nước Cộng hòa Kazakhstan cũng có 2 địa danh, đó là công viên Alma-Ata, nơi tưởng niệm được dựng lên từ năm 1975 để kỷ niệm 30 năm Chiến thắng Phát xít, Ngọn lửa Vĩnh Cửu được thắp sáng cùng năm đó. Ngoài ra, còn được xây ở Tượng đài tưởng nhớ những liệt sỹ hy sinh trong Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại, tại Thành phố Aktau, do Kiến trúc sư Fedorov thiết kế năm 1988. Trên nước Cộng hòa Moldova, Thành phố Chisinau, Ngọn lửa Vĩnh Cửu được trân trọng đặt tại Đài tưởng niệm và luôn có một đội danh dự của Bộ Quốc phòng Moldova ngày đêm canh gác.

Ở đất nước Ukraina, biểu tượng này cũng được xây dựng trên 6 thành phố, như: Kiev, Korosten, Sebastopol, Kharkov, Vinnitsa, Công viên Shevchenko của Thành phố Odessa.

Thế nhưng, không có nơi đâu mà Ngọn lửa Vĩnh Cửu được xây dựng và thắp sáng nhiều như ở Liên bang Xô Viết. Biểu tượng anh hùng, bất diệt này được thắp sáng trên khắp lãnh thổ, ước tính có đến gần 50 địa điểm được xây dựng, trải dài trên các thành phố, quảng trường, các ngọn đồi, con sông, cũng như trên những ngôi mộ liệt sỹ vô danh đã ngã xuống vì nền độc lập, tự do của đất nước. Tiêu biểu như: "Mộ liệt sỹ vô danh" ở Thủ đô Matxcova, hay Thành phố Kronstadt, (ngọn lửa được thắp sáng ngày 6 tháng 11 năm 1980, ngay trên nơi yên nghỉ của các chiến sỹ đã ngã xuống trong suốt chiều dài lịch sử các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, từ năm 1906 đến năm 1917. Kiến trúc sư thiết kế là L.K. Larionov). Ngọn lửa Vĩnh Cửu bên đài tưởng niệm những liệt sỹ vô danh người Rostov hy sinh trong cuộc chiến bảo vệ Thành phố Rostov trên sông Đông và những người Rostov chết vì sự tra tấn dã man của Đức Quốc xã. Đài tưởng niệm nằm trên quảng trường Karl Marx, Quảng trường danh vọng Samara, Quảng trường Nhà hát Saratov, trên ngọn đồi Mamaev ở Volgograd, trên Sông Đông ở Rostov.....



Ngọn lửa Vĩnh Cửu ở Alma Ata, Kazakhstan

Năm 1985, nhạc sỹ Trịnh Công Sơn trong chuyến thăm Matxcova, khi chứng kiến và nghe giới thiệu về Ngọn lửa Vĩnh Cửu ở Matxcova đã xúc động sáng tác bài hát "Ngọn lửa Vĩnh Cửu ở Matxcova":

Từ Matxcova có ngọn lửa ngày đêm cháy
Từ Matxcova ngọn lửa ấy đời đời
Lửa cháy trên nấm mộ thương nhớ
Lửa thắp trên khăn quàng em bé
Từ Matxcova có ngọn lửa ngày đêm cháy
Lửa ấy trong tim hòa bình giữa lòng người.

Ngày nay, Liên bang Xô Viết không còn nữa, Liên bang Nga kế tục vẫn phát huy truyền thống anh hùng bất khuất của dân tộc. Hằng năm, ngày 9 tháng 5 - ngày chiến thắng Phát xít vẫn được các thành phố của Liên bang Nga và các thành phố của các nước Cộng hòa thuộc Liên bang Xô Viết cũ kỷ niệm trang trọng như lời nhắc nhở các thế hệ kế tiếp luôn nhớ về một thời kỳ khó khăn, gian khổ nhưng đầy hào hùng bất khuất của các thế hệ cha anh để giữ gìn hòa bình và độc lập cho đất nước. Và Ngọn lửa Vĩnh Cửu sẽ mãi là biểu tượng cho lòng yêu nước mãnh liệt, tinh thần anh dũng bất khuất của những người con Xô Viết.■

Thầy giáo Nguyễn Tất Thành
trong trái tim của học trò và người dân Phan Thiết

LƯU NGỌC LONG*

Trên con đường bôn ba tìm đường cứu nước giải phóng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng làm nhiều nghề để sống và hoạt động cách mạng: phụ bếp, công nhân quét tuyết, làm báo...Trước đó, Người cũng đã từng là một nhà giáo. Quãng thời gian dạy học tại Trường Dục Thanh, Phan Thiết, Bình Thuận không dài song đã để lại biết bao tình cảm đẹp của học sinh và người dân nơi đây dành cho Người.

Trường Dục Thanh được xây dựng năm 1907 (cùng năm xây dựng với Trường Đông Kinh Nghĩa Thục) nằm ở làng Thành Đức (ngày nay là nhà số 39 phố Trưng Nhị, phường Đức Nghĩa, Phan Thiết). Đây là ngôi trường tiến bộ, khắp nơi đều biết tiếng, được nhiều nhà yêu nước quan tâm. Trường Dục Thanh được đặt ngay trong khuôn viên của gia đình cụ Nguyễn Thông, một nhà nho yêu nước. Ông Nguyễn Quý Anh, thường gọi là ấm Bảy, con trai của cụ, làm hiệu trưởng.

Năm 1910, Nguyễn Tất Thành (tên thời thanh niên của Bác) được ông nghè Trương Gia Mô giới thiệu, đã đến Phan Thiết dạy học tại ngôi trường này. Lúc ấy, trường có bốn lớp: lớp tư, lớp ba, lớp nhì, lớp nhất; có khoảng 60 học sinh (có lúc lên tới 100 người) và 7 thầy giáo giảng dạy các bộ môn: Hán văn, Pháp văn, Thể dục... Thầy giáo Nguyễn Tất Thành được tuyển làm trợ giáo môn Hán văn, Thể dục, đồng thời phụ trách các hoạt động ngoại khóa của trường. Bác sỹ Nguyễn Kim Chi (một học trò của cũ của Người) vẫn nhớ như in hình ảnh Bác khi đó: *"Năm đó Bác Hồ 20 tuổi, dáng người thanh thanh, tóc hớt ngắn, trán cao, nét mặt tươi, đôi mắt long lanh kiên nghị và tươi tỉnh. Bác thường mặc bộ đồ bà ba màu trắng, thắt lưng màu hoa lý thả lòng thong bên hông như thanh niên đương thời hoặc mặc áo dài trắng. Bác hay đi guốc đèo gỗ vông hoặc giày vải kiểu hàm ếch, đội mũ cát không có băng tròn trên mũi"*

Đối với Nguyễn Tất Thành việc dạy học không phải là đích cuối cùng nhưng Người vẫn đem hết lòng nhiệt tình truyền thụ kiến thức cho học sinh lòng yêu nước và những suy nghĩ về vận mệnh của đất nước. Những người học trò được học với thầy Thành vẫn còn nhớ những bài thơ yêu nước mà thầy đã truyền thụ cho học sinh:

Nước Nam ta từ thời Hồng Lạc
Mấy ngàn năm khai thác đến nay
Á châu riêng một cõi này
Giống vàng ta cũng xưa nay một loài

Hoặc Bài ca hớt tóc

Gọi cúp tóc là thất trung thất hiếu
Chớ tóc dài trung hiếu với ai đâu?
Kìa xem trong ngũ đại châu
Nào ai dài tóc có đâu như mình?

Bài ca này, trước nhất là học trò trong trường thuộc lòng, sau đó hầu như thanh niên ở thị xã đều thuộc. Ngày đó thanh niên để tóc dài "búi tóc củ hành". Sau đợt vận động này, thanh niên Phan Thiết từ ba mươi lăm tuổi trở xuống đều hớt tóc ngắn.

Thầy giáo Nguyễn Tất Thành được học trò quý mến vì thầy thương yêu học sinh hết mức và có cách giáo dục rất nhẹ nhàng mà lại thấm thía. Những lúc học sinh mắc lỗi, thầy đều ôn tồn khuyên bảo, không rầy la, quát mắng như một số thầy khác. Khi lên lớp thầy thường hỏi học trò đã hiểu chưa, khi nào tất cả đều hiểu thầy mới yên tâm. Nhiều học trò khi trả bài do sợ quá hoặc do nhút nhát mất bình tĩnh, thầy bảo:

- Đừng sợ, các em phải bình tĩnh, sợ quá sẽ dễ quên.

Với những học trò chưa thuộc bài, ấp úng, thầy nói:

- Em học như thế là chưa tốt. Thôi, xuống học lại cho thuộc rồi trả bài sau.

Có một điều mà tất cả những học trò cũ của thầy giáo Nguyễn Tất Thành đều nhớ. Vào những ngày chủ nhật và ngày nghỉ, thầy thường tổ chức những cuộc đi chơi cho học sinh, có lúc lên chơi ở đình làng Thiềng Đức (còn gọi là Đình Đức Nghĩa), có lúc lên đồi cây ở phía sau Tòa sứ. Trong những cuộc du lịch nhỏ đó, thầy Thành còn tổ chức những trò chơi được học sinh rất ưa thích.

Những lần khác, thầy Thành dẫn học trò ra bờ biển Thương Chánh - nơi có nhiều ghềnh đá nổi giữa hai bờ biển cát trắng nằm ở tả ngạn sông Cà Ty. Theo lời của các học sinh cũ thì vào Trung thu năm 1910, sau khi phá cỗ ăn bánh, thầy Thành đã kể chuyện Hằng Nga với truyền thuyết "Chú Cuội ngồi gốc cây đa" rồi giảng giải theo khoa học về mặt trăng cho học trò nghe.

Các cụ vốn là học trò cũ của Bác kể lại: Không biết thầy Thành ra chơi mấy lần rồi (bến cá Cồn Chà) mà thấy thầy đến bà con ai cũng mời thầy vô nhà chơi, toàn là bà con nghèo. Vô thăm nhà nào, thầy cũng hỏi thăm rất cặn kẽ về cách đi đánh bắt cá, cách định phương hướng đi biển, cách chống say sóng, cách nhận biết dấu hiệu của các cơn giông bão ngoài khơi. Là một thầy giáo, song khi tiếp xúc với đồng bào, thầy Thành không phân biệt sang hèn trong đối xử, với ai thầy cũng hòa nhã và lễ độ.

Các cụ cũng kể lại: Có một lần vào xóm nghèo của bến Cồn Chà về thấy một bà cụ rụng hết răng đang ngồi lấy sống rựa giần miếng trầu, thầy Thành liền đỡ lấy và nhai hộ cụ. Bà cụ vô cùng xúc động. Với giọng buồn buồn, trên đường về thầy nói cùng các học trò:

(Xem tiếp trang 21)

*Thiếu úy, Giảng viên Bộ môn Mác - Lênin và KHXH NV, Trường Đại học PCCC

Kỷ niệm về một người Thầy

BÙI ĐỨC THỊNH*

Buổi đầu tiên được gặp thầy là ngày tôi bước chân vào giảng đường đại học. Khi ấy, thầy đứng trên cương vị lãnh đạo nhà trường chào đón các tân sinh viên khóa mới. Trong trí tưởng tượng của một thanh niên trẻ như tôi, lãnh đạo trong lực lượng vũ trang hẳn phải là người trông thật oai vệ và nghiêm khắc. Nhưng quan niệm của tôi đã thay đổi từ khi tôi gặp được thầy. Lần đầu gặp thầy, ấn tượng sâu sắc nhất với tôi là một khuôn mặt hiền từ, một ánh mắt nhân hậu với dáng người dong dỏng cao làm lòng tôi ấm lại, tôi thấy tựa như cha mình vậy. Cho tới tận bây giờ trong tâm trí tôi vẫn lưu giữ mãi hình ảnh về thầy trong lần gặp đầu tiên ấy.

Năm tôi nhập trường cũng là năm trường tôi tròn 20 tuổi, cũng từng ấy năm thầy tôi công tác tại trường, thầy là một trong những người đặt viên gạch nền móng xây dựng Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC. Trải qua những năm tháng xây dựng và phát triển, Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC đã không ngừng phát triển từ Cao đẳng PCCC tới Đại học PCCC. Trong mỗi mốc son lịch sử của trường đều in dấu ấn của thầy tôi.

Những năm tháng tôi học tập và rèn luyện dưới mái Trường PCCC, thầy giữ cương vị là hiệu trưởng. Bộn bề với công tác lãnh đạo, quản lý nhưng thầy vẫn luôn tận tâm với công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học, luôn quan tâm tới các học viên. Dù chỉ lên lớp một số môn học nhưng thầy vẫn để lại trong tôi niềm kính trọng và cảm mến vô cùng.

Ngày ấy, bắc Trung bộ quê tôi mưa lũ triền miên, gia đình tôi cũng không tránh khỏi những thiệt hại của vùng bão lũ. Giờ học của thầy tôi gần như không chú ý, chỉ canh cánh nỗi lo cho gia đình đang gặp khó khăn. Biết được hoàn cảnh của tôi, thầy tôi không một lời trách móc, cuối giờ học thầy gọi tôi ở lại, nhẹ nhàng động viên, khuyên bảo. Cho tới giờ tôi vẫn nhớ từng lời thầy nói: "Thầy biết gia đình em đang gặp khó khăn, thầy rất thông cảm nhưng em không nên vì thế mà lơ đãng chuyện học hành, cha mẹ vất vả cũng chỉ mong em thành đạt, đừng phụ lòng cha mẹ, cố gắng học tập, rèn luyện tốt, thầy tin em sẽ làm được". Chính lời nói của thầy đã tiếp thêm cho tôi sức mạnh để quyết tâm phải học tốt, rèn luyện thật tốt vì niềm tin của gia đình, vì niềm tin của thầy tôi. Và năm học ấy tôi đã đạt kết quả học tốt.

Buổi lễ tốt nghiệp ra trường, cầm trên tay tấm bằng trao cho từng học viên, thầy khuyên bảo, dặn dò cẩn thận, rồi nói với chúng tôi "Lúc nào rảnh nhớ về thăm trường, thăm thầy". Chẳng ai bảo ai mà cả lớp tôi đứa nào cũng rưng rưng xúc động, cầm quyết định phân công công tác về địa phương, trở về bên mái ấm gia đình mà sao vẫn thấy lòng lưu luyến khôn nguôi.

Mải miết với công việc, tôi giữ lại nỗi tri ân trong lòng, đã mấy năm mà chưa một lần quay lại trường thăm thầy tôi. Nhân dịp thầy được phong danh hiệu Nhà giáo ưu tú, thầy được Học viện PCCC



Thiếu tướng Đặng Từng, Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Liên bang Nga trao hàm Giáo sư danh dự và được Đảng, Nhà nước phong quân hàm Thiếu tướng, tôi vinh dự được cùng các đồng chí lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC địa phương lên chúc mừng thầy. Thầy tôi vẫn vậy, vẫn ánh mắt hiền hậu, vẫn cử chỉ ân cần nhưng khuôn mặt đã hằn lên dấu thời gian.

Một lần thầy về địa phương tôi công tác, lãnh đạo đơn vị đề nghị tổ chức lễ đón thầy theo nghi lễ đón tướng trong lực lượng vũ trang nhưng thầy đề nghị không nên làm rùm beng ảnh hưởng tới công tác của đơn vị. Thầy vẫn trong bộ cảnh phục làm việc hàng ngày, vẫn dáng cao gầy, chỉ có điều tóc thầy bạc hơn nhiều. Thầy bắt tay lãnh đạo địa phương sau đó bắt tay và ôm từng đứa học trò cũ chúng tôi. Khi đến lượt tôi, thầy ôm tôi lâu hơn, hơi ấm từ thầy truyền sang tôi, tôi thật sự xúc động và bật khóc, nước mắt của tôi đã rơi trên vai áo thầy. Sau thời gian làm việc thầy tranh thủ thời gian gặp riêng học trò cũ chúng tôi và căn dặn nhiều điều trước khi trở về Hà Nội. Đây là dấu ấn, kỷ niệm theo tôi suốt cuộc đời.

Nhớ lời thầy căn dặn tôi đã nỗ lực cố gắng trong công tác và tranh thủ thời gian học tập. Giờ đây tôi lại được trở về công tác tại trường cũ trên cương vị mới, còn thầy tôi giờ đã nghỉ hưu sau

(Xem tiếp trang 21)

*Đại úy, Cán bộ Phòng Quản lý Học viên, Trường Đại học PCCC

TRÒ CHUYỆN VỚI MỘT NỮ NHÀ GIÁO

Gần đến ngày Hiến chương Nhà giáo Việt Nam 20-11, chúng tôi tìm gặp cô giáo Đinh Thúy Lan - Trưởng Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, một trong số ít nữ nhà giáo giữ cương vị lãnh đạo trong các trường CAND. Mặc dù bận rộn với công việc nghiên cứu và giảng dạy nhưng cô vẫn dành thời gian trò chuyện về những kỷ niệm đối với ngôi trường mà cô đã gắn bó suốt nhiều năm qua.



Phóng viên (PV): *Rất cảm ơn cô đã dành thời gian trò chuyện với phóng viên của Tạp chí Phòng cháy & Chữa cháy. Đầu tiên, xin cô cho biết con đường từ một nữ sinh khoa Toán - Đại học Sư phạm Hà Nội đến người trưởng Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ ngày hôm nay?*

Nhà giáo (NG) Đinh Thúy Lan: Tôi tốt nghiệp khoa Toán, ĐH Sư phạm I Hà nội năm 1981. Giống như mọi giáo viên trẻ khác, khi vừa tốt nghiệp ra trường, tôi luôn băn khoăn và muốn tìm cho mình một môi trường giảng dạy phù hợp để có thể phát huy hết chuyên môn và khả năng. Lúc ấy trường PCCC mới thành lập được 5 năm, giáo viên giảng dạy các môn Khoa học cơ bản hầu hết được mời từ các trường ĐH Bách khoa, Tổng hợp, Kiến trúc,..., mặc dù khi đó trường chỉ đào tạo hệ trung cấp nhưng thời gian đào tạo là 3 năm nên chương trình giảng dạy khá nặng, vì vậy giáo viên giảng dạy các môn Khoa học cơ bản của trường đang cần được bổ sung. Bố tôi lúc đó là một cán bộ trong lực lượng PCCC nên có thể nói, PCCC đối với tôi không những không hề xa lạ mà còn là một nghề rất thân thiết và quen thuộc. Có lẽ việc lựa chọn vào làm việc tại trường PCCC như là một cơ duyên...

Cái "duyên" đưa mình tới với ngành, nhưng quan trọng là mình làm nghề như thế nào. Còn nhớ thời gian đầu công tác tại trường thực sự là rất vất vả, không chỉ vì thiếu thốn cơ sở vật chất mà còn có những băn khoăn trong tư tưởng. Quả thực môi trường PCCC với toàn học viên nam, phần đông là cán bộ đi học, vì vậy cái cảm giác về sự khô cứng, nặng về binh nghiệp khác xa so với những gì tôi tưởng tượng về nơi mình sẽ làm việc khi còn đi học. Có đôi lúc tôi cũng muốn tìm một đơn vị khác gần với chuyên môn của mình hơn để có cơ hội phát huy khả năng. Và đúng là sau khi học xong bằng hai về Công nghệ Thông tin năm 1995, tôi đã có nhiều cơ hội để chuyển đổi về những nơi làm việc có điều kiện tốt hơn ở đây nhiều. Hồi đó trường còn nghèo, lớp học chỉ là vài dãy nhà một tầng đơn sơ, cơ sở vật chất và điều kiện giảng dạy còn rất thiếu thốn. Chỉ có học viên lúc đó luôn chịu thương, chịu khó, bền bỉ, miệt mài học tập, và đặc biệt là hết sức quý và tôn trọng giáo viên, rồi tình đồng chí, đồng nghiệp luôn cảm thông và chia sẻ cùng nhau những lúc khó khăn nhất. Cái nghĩa, cái tình đặc biệt ấy đã khiến tôi không thể rời xa ngôi trường này cho đến ngày hôm nay. Thấm thoắt cũng đã gần 30 năm.

PV: *Được biết, cô là một trong những nữ giáo viên đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của Trường Đại học PCCC, vừa giảng dạy, vừa nghiên cứu khoa học và cũng là một lãnh đạo quản lý đơn vị đầy uy tín. Cô có bí quyết gì?*

NG Đinh Thúy Lan: Thực ra chẳng có bí quyết gì đâu, nhưng mình biết cách vượt qua mọi khó khăn. Nói đến khó khăn thì nhiều lắm. Chẳng hạn để xây dựng một chương trình môn học cần phải biết ngành PCCC cần những kiến thức cơ bản gì của môn học đó và bản thân môn học ấy cần những kiến thức liên quan nào. Nhưng trước khi bắt tay vào làm việc, tôi đã chủ động dành thời gian tìm hiểu về ngành, tìm ra những mối liên kết và gắn nó với chuyên môn của mình, ví dụ như ngay từ ngày đầu về trường tôi đã đọc và dịch cuốn "Toán học trong công tác PCCC" do các thày của trường mang từ Liên Xô về. Là phụ nữ, tôi lại có những khó khăn riêng như thời gian dành cho gia đình nhiều hơn, rồi việc đi lại, điều kiện tìm hiểu thực tế... Song, tôi nghĩ, làm việc gì cũng vậy, mình phải say mê, phải hiểu, phải yêu thích và hơn hết là sự tự trọng thì mới làm được nghề. Mình không thể thấy khó khăn

mà ngại ngần, bỏ qua không làm. Cả trong nghiên cứu khoa học cũng vậy, thành quả mà mình đạt được không chỉ là tấm bằng khen, tờ giấy chứng nhận mà quan trọng trước tiên, đó là phục vụ cho công việc giảng dạy, sau là giúp ích rất nhiều cho các em sinh viên và cho ngành.

***PV**: Bận rộn với công việc giảng dạy, nhưng cô vẫn hoàn thành nhiều công trình nghiên cứu khoa học đem lại hiệu quả thiết thực?*

NG Đinh Thúy Lan: Đề tài nghiên cứu khoa học mà tôi đã từng thực hiện chưa thể nói là nhiều nhưng hầu hết đều xoay quanh khoa học của tính toán và công tác PCCC. Có những đề tài cấp cơ sở như "Ứng dụng Công nghệ thông tin vào quản lý tình hình cháy", "Ứng dụng phương pháp lập luận mờ phân loại các cơ sở theo tính nguy hiểm cháy" hoặc phần mềm "Quản lý phương án PCCC"... Sắp tới tôi đang chuẩn bị báo cáo, nghiệm thu một đề tài cấp Bộ về "Nghiên cứu xây dựng phần mềm hỗ trợ thiết kế và mô phỏng hệ thống thủy lực cung cấp nước chữa cháy". Mong muốn của tôi là ứng dụng được nhiều công nghệ thông tin trong các lĩnh vực của chuyên ngành PCCC. Đây chính là điều mà tôi luôn trăn trở và mong muốn thực hiện từ khi bắt đầu làm việc tại trường PCCC cho đến ngày hôm nay.

***PV:** Trên cương vị là Trưởng Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, cô đánh giá như thế nào về vai trò của các môn Khoa học cơ bản đối với Trường Đại học PCCC?*

NG Đinh Thúy Lan: Không riêng gì về ngành PCCC mà tất cả các trường đại học kỹ thuật khác, các môn khoa học cơ bản đều rất quan trọng. Đó là những kiến thức nền tảng để tiếp thu các môn khoa học cơ sở và chuyên ngành, hơn thế nữa ngành PCCC lại là một ngành khoa học tổng hợp, ngoài ra Tin học, Ngoại ngữ là hai công cụ đặc biệt cần thiết đối với một cán bộ kỹ thuật. Đặc biệt, đối với việc đào tạo một Kỹ sư PCCC có trình độ cao thì những kiến thức về Ngoại ngữ, Tin học là rất cần thiết trong xu hướng hội nhập toàn cầu. Cũng mừng là trong những năm gần đây, trình độ Tin học và Ngoại ngữ của các sinh viên Trường Đại học PCCC đã có những bước phát triển mới. Bản thân tôi thấy rất phấn khởi khi thấy những sinh viên của Trường Đại học PCCC, sau khi tốt nghiệp trở về công tác tại địa phương đã vận dụng kiến thức về tin học để áp dụng vào lĩnh vực công tác PCCC một cách rất hiệu quả. Điều đó thể hiện rất rõ trong cuộc thi Nghiệp vụ chữa cháy toàn lực lượng thời gian vừa qua.

***PV:** Dường như, cô có nhiều kỷ niệm và rất gắn bó với học trò?*

NG Đinh Thúy Lan: Kỷ niệm thì nhiều lắm. Tôi đã từng dạy qua rất nhiều lớp, từ các lớp bổ túc văn hóa, trung cấp, cao đẳng và bây giờ là đại học. Có những kỷ niệm, kỷ vật mà đến giờ tôi vẫn còn giữ. Như chiếc làn mây tự đan của một sinh viên tên là Nguyễn Văn Viên ở Hà Tây, người mà tôi từng bắt gặp đi chở than thuê ngoài giờ học. Khi gặp và hỏi chuyện, tôi mới biết gia đình cậu sinh viên đó rất nghèo, vừa đi học vừa phải phụ giúp bố mẹ mỗi khi có thời gian. Rồi những lần ôn thi cho lớp bổ túc văn hóa, nhiều em từ trong miền Nam ra, thày trò mải miết ôn tập trong cái rét cắt thịt, ôn gấp qua cả Tết, các em khoác cả chăn lên học, để rồi từng bước các em thi tốt nghiệp bổ túc văn hóa, thi tuyển sinh vào cao đẳng PCCC. Trong quá trình giảng dạy, tôi thường trò chuyện với sinh viên, động viên các em về nghề nghiệp và các em cũng hay tâm sự với tôi về gia đình, học hành và cả công việc tương lai. Qua đó, tôi mới biết, nhiều sinh viên của trường có hoàn cảnh rất khó khăn. Tôi cho rằng, là giáo viên, phải đồng cảm và gắn bó với học trò thì mới làm được nghề. Có những ngày lễ, tết, nhận được nhiều tin nhắn chúc mừng nhưng không để lại tên, chỉ nói là "cô chỉ cần biết em là học trò cũ của cô". Rồi có chuyện gì vui, những "học trò cũ" lại gọi điện đến chia sẻ, từ chuyện "cô ơi em mới có quyết định bổ nhiệm phó phòng", rồi "cô ơi em thi cao học môn của cô được 9 điểm", "cô ơi em có quyết định lên lương trước niên hạn"... Mới đây thôi khi vào Cần Thơ giảng dạy, anh trưởng phòng cháy Vĩnh Long gọi điện hỏi thăm, học trò cũ nay đã là trưởng phòng, tôi gọi bằng anh, được học trò đề nghị: "cô ơi cô cứ gọi em bằng tên như lúc em còn học cô", rồi một học trò cũ là trưởng công an huyện của Vĩnh Long biết tôi đang có mặt ở Cần Thơ đã gọi điện vui mừng thông báo với tôi những bước trưởng thành và sự tín nhiệm của lãnh đạo đối với anh. Những điều nhỏ bé như vậy nhưng đối với tôi là niềm hạnh phúc thật lớn lao. Tôi chỉ là một giáo viên bình thường, nhưng những lúc vui hay buồn mà các em đều gọi đến mình để chia sẻ, chứng tỏ mình luôn ở trong tâm tưởng của học trò. Tôi nghĩ đây là niềm tự hào lớn nhất của nghề giáo, là hạnh phúc mà không có vật chất hay danh hiệu nào sánh bằng.

***PV:** Thưa cô, nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, cô có thể chia sẻ cảm xúc của mình?*

NG Đinh Thúy Lan: Một trong những mong muốn lớn nhất của tôi là chất lượng đào tạo của trường ngày càng được nâng cao, từ điểm đầu vào cho đến cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên trẻ có chất lượng hơn. Tôi cũng hy vọng các em học viên của trường chịu khó đầu tư và có trách nhiệm hơn với việc học, trong đó hãy quan tâm nhiều đến học ngoại ngữ, đó là công cụ để cập nhật thông tin nhanh và chính xác, giúp ích rất nhiều cho chuyên môn nếu muốn trở thành chuyên gia trong bất cứ lĩnh vực nào. Nhưng để được như vậy cần phải làm cho các em yêu nghề và có ý thức, có trách nhiệm với nghề mình đã chọn, đó là điều quan trọng. Còn riêng với bản thân tôi, tôi chỉ mong mình có đủ điều kiện và thời gian để nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ có hiệu quả cho các lĩnh vực chuyên ngành PCCC. Đó là mong muốn lớn nhất của tôi từ khi bước chân vào làm việc, sống và gắn bó dưới mái trường Đại học PCCC thân yêu.

***PV:** Xin cảm ơn cô về buổi trò chuyện. Chúc cô luôn hạnh phúc và dồi dào sức khỏe. /.*

Phóng viên *(Thực hiện)*

TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

PHẠM VĂN HÒE*

Luật giáo dục năm 2005 nêu rõ: "Phương pháp giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học, bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên". Nghị quyết 14/2005/NQ-CP ngày 02/11/2005 của Chính phủ về đổi mới toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020 cũng chỉ rõ: "Triển khai đổi mới phương pháp đào tạo theo tiêu chí trang bị cách học, phát huy tính tích cực, chủ động của người học".

Tự học là quá trình tự mình nỗ lực chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, kỹ xảo hướng tới những mục tiêu của nhà trường và bản thân người học đã xác định. Theo Giáo sư Nguyễn Cảnh Toàn : "Tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ (quan sát, phân tích, so sánh, tổng hợp...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của mình, động cơ tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan như: trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, không ngại khó, ngại khổ, kiên trì, nhẫn nại, lòng ham mê khoa học... để chiếm lĩnh một lĩnh vực tri thức nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực tri thức đó thành sở hữu riêng của mình". Theo tác giả Nguyễn Đình Xuân: "Tự học là con người học tập một cách tự giác, tự nguyện trong: mọi lúc, mọi nơi, mọi cách, mọi người và mọi cách nhằm nâng cao trình độ hiểu biết của mình, giúp cho mình có vốn sống, có nghề nghiệp để làm người hiện đại, để chung sống được với mọi người". Như vậy, tự học là sự nỗ lực của bản thân người học thông qua các hành động và phẩm chất năng lực của mình để chiếm lĩnh một lĩnh vực tri thức, kỹ năng, kỹ xảo nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực tri thức đó thành sở hữu của riêng mình, giúp cho mình có vốn sống, có nghề nghiệp và chung sống được với mọi người.



Một buổi học của sinh viên Trường Đại học PCCC trong phòng thí nghiệm. Ảnh: **P.V**

Hoạt động tự học (HĐTH) có thể được thực hiện dưới những hình thức sau đây: HĐTH có thể diễn ra dưới sự chỉ đạo, điều khiển, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên. Khi đó người học là chủ thể nhận thức tích cực, phải huy động mọi phẩm chất tâm lý và năng lực cá nhân tiến hành những hoạt động học tập để lĩnh hội được kiến thức theo sự chỉ dẫn trực tiếp của giáo viên. HĐTH dưới sự điều khiển gián tiếp của giáo viên: Người học tự mình sắp xếp kế hoạch, huy động các điều kiện vật chất và năng lực bản thân để hoàn thành nhiệm vụ học tập mà giảng viên giao cho sau giờ lên lớp, chuẩn bị lĩnh hội phần kiến thức mới. HĐTH nhằm đáp ứng nhu cầu hiểu biết riêng, bổ sung và mở rộng tri thức ngoài chương trình đào tạo của nhà trường quy định.

Như vậy, hoạt động tự học của sinh viên về bản chất là hoạt động nhận thức độc lập, từ tự học dưới sự tổ chức, điều khiển trực tiếp của giảng viên, tự học dưới sự điều khiển gián tiếp của giảng viên cho tới tự học hoàn toàn độc lập không có sự tổ chức, điều khiển của giảng viên.

Đặc trưng của tự học là một quá trình tự điều khiển, quá trình tự chiếm lĩnh tri thức, quá trình tự thu nhận, chế biến, xử lý, bảo quản và truyền đạt thông tin làm tăng sự hiểu biết của cá

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học PCCC

nhân, để học kỹ, nhớ lâu, hiểu sâu, vận dụng tốt.

Hoạt động tự học xét dưới góc độ cấu trúc bao gồm:

Động cơ: là nhu cầu, hứng thú thu hút người học vào quá trình học tập tích cực và duy trì tính tích cực đó trong giai đoạn học tập, cho người học thấy được ý nghĩa của việc học tập.

Định hướng: là mục đích của người học để xác định và ý thức được hoạt động nhận thức của mình, nó trả lời cho câu hỏi: Học để làm gì?

Nội dung - phương pháp: là hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo chủ đạo cần chiếm lĩnh và các hình thức, phương pháp chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, kỹ xảo. Nó trả lời cho câu hỏi: Học tập cái gì? Học tập như thế nào?

Năng lực học tập: Là những khả năng tập trung năng lực trí tuệ và năng lực thực hành vốn có để chú ý, phát huy trong quá trình tự học. Năng lực tự kiểm tra, tự đánh giá: là khả năng tự đánh giá kết quả học tập và hoạt động, làm cơ sở cho những hoạt động tiếp theo của bản thân.

Hệ thống các kỹ năng tự học có thể chia thành các nhóm cơ bản sau:

Nhóm 1: Nhóm kỹ năng kế hoạch hoá HĐTH. Nhóm này bao gồm: xác định mục đích, nội dung, trình tự học tập, phân phối sắp xếp thời gian cho từng nhiệm vụ học tập.

Nhóm 2: Nhóm kỹ năng thực hiện kế hoạch. Nhóm này gồm kỹ năng đọc sách và tài liệu học tập, kỹ năng ghi chép, kỹ năng giải các bài tập nhận thức, kỹ năng thực hiện các thao tác trí tuệ, trong đó đặc biệt quan trọng là kỹ năng hệ thống hoá và khái quát hoá.

Nhóm 3: Nhóm các kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá. Nhóm này gồm các kỹ năng xác định nội dung tự kiểm tra, đánh giá; xây dựng tiêu chí, thang tự kiểm tra đánh giá; chọn cách thức tự kiểm tra, tự đánh giá, sử dụng các thao tác tự kiểm tra đánh giá như: so sánh, đối chiếu...

Tự học thường thể hiện ở những hoạt động sau:

*Đọc sách, nghiên cứu giáo trình, tài liệu, vở ghi...*hoạt động này được thực hiện ở giờ tự học theo quy định. Người học chủ động thực hiện nhằm củng cố, mở rộng tri thức tiếp thu trên lớp. Đây là hoạt động phổ thông nhất đối với tự học của sinh viên. Làm bài tập thí nghiệm, thực hành, đi thực tế, kiến tập, chuẩn bị đề cương để thảo luận, xêmina. Đây là hoạt động người học vận dụng tri thức lý luận để tập giải quyết vấn đề nào đó, qua đó vừa củng cố tri thức, vừa rèn luyện kĩ năng vận dụng, thực hành.

Đọc sách tại thư viện: Người học phải tìm đọc những tài liệu theo chỉ dẫn của giáo viên hoặc theo chủ đề tự chọn nhằm mở rộng tri thức hoặc bổ sung tư liệu nhằm giải quyết nhiệm vụ nào đó, qua đó bổ sung tri thức cần thiết và rèn kỹ năng khai thác tài liệu.

Xêmina, thảo luận theo nhóm: Sinh viên cùng nhau tiến hành thảo luận, bàn bạc để làm rõ một "vấn đề lý luận nào đó" hoặc vận dụng tri thức lý luận để giải quyết một vấn đề, một tình huống đặt ra, có thể có sự tham gia hướng dẫn, chỉ đạo của giáo viên, cũng có thể không có sự tham gia của giáo viên. Hoạt động này vừa giúp sinh viên củng cố, mở rộng tri thức, vừa rèn luyện kỹ năng thuyết trình, kỹ năng hợp tác, làm việc theo nhóm và rèn luyện tâm lý "Đám đông".

Suy nghĩ vận dụng kinh nghiệm hoặc khai thác tài liệu để làm sáng tỏ vấn đề theo chỉ đạo, gợi ý của giáo viên. Đây là hình thức tự học có giáo viên hướng dẫn thông qua hình thức dạy học tích cực, nhằm giúp sinh viên tích cực động não trong quá trình học tập một cách chủ động. Đồng thời rèn kỹ năng, thói quen độc lập giải quyết vấn đề trong học tập cho người học.

Nghiên cứu đề tài khoa học: Là việc sinh viên tập vận dụng tri thức lý luận để giải quyết một vấn đề thực tiễn ở tầm quy mô lớn hơn, có ý nghĩa thực tiễn. Đây là hình thức tự học cao nhất vừa giúp sinh viên củng cố mở rộng hiểu biết và rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, hình thành những phẩm chất cần thiết của người lao động khoa học.

Tự học là vấn đề cốt lõi của việc học, đã có hoạt động học là có hoạt động tự học. Không ai có thể đưa một kiến thức nào đó từ ngoài vào đầu óc người học nếu người học không tích cực học tập và tự học. Sự lĩnh hội kiến thức luôn là kết quả của quá trình hoạt động nhận thức riêng của từng sinh viên, mặc dù hoạt động này được giáo viên chỉ đạo, hướng dẫn.

Sinh viên có tự học mới nắm vững tri thức, kỹ năng, kỹ xảo về nghề nghiệp. Tự học không những giúp sinh viên không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập khi còn ngồi trên ghế nhà trường mà trong tương lai người cán bộ có năng lực, hứng thú, thói quen, có phương pháp, rèn luyện ý chí phấn đấu, đức tính kiên trì, óc phê phán, lòng say mê học tập và nghiên cứu khoa học.

Trong thời đại ngày nay, thời đại của nền kinh tế tri thức, tri thức khoa học, công nghệ phát triển nhanh chóng. Giáo dục phải nhằm đạt được 4 mục tiêu cơ bản là: Học để biết; học để làm việc; học để làm người và học để chung sống. Cho nên đòi hỏi người học cần phải tích cực tự học, học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng một xã hội học tập. Tự học có một vai trò vô cùng quan trọng đối với kết quả học tập của mỗi người. Tự học là khởi nguồn của phong cách tự đào tạo. Ai giỏi tự học ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường thì người đó sẽ làm trở thành nhà khoa học, làm chủ trong cuộc sống, tiến vững chắc và sẽ thành đạt trong tương lai.

Trong quá trình dạy học ở trường đại học nếu chúng ta bồi dưỡng được động cơ, ý chí, năng lực và phương pháp tự học cần thiết thì sẽ khơi dạy được ở người học tiềm năng to lớn vốn có trong họ, tạo nên động lực nội sinh trong quá trình học tập, vượt lên trên mọi khó khăn trở ngại trong học tập, rèn luyện. Khả năng tự học chính là nhân tố nội lực, nhân tố quyết định chất lượng đào tạo trong các nhà trường.

Trong xã hội phát triển, vai trò của giáo dục ngày càng quan trọng, là động lực thúc đẩy sự phát triển và tiến bộ xã hội. Giáo dục phải đào tạo được thế hệ trẻ năng động, sáng tạo, có đủ phẩm chất, tri thức, năng lực, sức khỏe, thẩm mỹ và khả năng thích ứng với đời sống xã hội, thúc đẩy xã hội phát triển. Tri thức của nhân loại vô cùng đồ sộ, phong phú và thường xuyên biến động, đòi hỏi thế hệ trẻ phải có năng lực tự học, tự nâng cao, tự hoàn thiện, thường xuyên rèn luyện được kỹ năng tự học, tự nghiên cứu để không ngừng bổ sung, nâng cao vốn hiểu biết về văn hoá, khoa học, kỹ thuật và hiện đại hoá vốn tri thức của mình để trở thành người công dân, người lao động với đầy đủ hành trang bước vào cuộc sống.■

Đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Trường Đại học PCCC

ThS. TRẦN VĂN AN*



Tiếng Anh là ngoại ngữ duy nhất được giảng dạy tại Trường Đại học PCCC. Mục tiêu môn học nhằm cung cấp cho học viên những mẫu câu, cấu trúc ngữ pháp, vốn từ vựng tiếng Anh cơ bản và cách sử dụng; hướng dẫn học viên thực hành các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở mức độ giao tiếp, giới thiệu một số từ tiếng Anh chuyên ngành PCCC thông dụng, phát triển kỹ năng đọc và dịch tài liệu tiếng Anh chuyên ngành PCCC.

Vì rất nhiều lý do, trong những năm qua, chất lượng giảng dạy và học tập môn tiếng Anh ở Trường Đại học PCCC còn hạn chế, chưa thực sự mang lại hiệu quả như mục tiêu đề ra. Phần lớn học viên sau khi tốt nghiệp rất lúng túng trong các tình huống giao tiếp bằng tiếng Anh. Việc sử dụng tiếng Anh như công cụ để tra cứu tài liệu phục vụ cho học tập và công tác còn nhiều hạn chế. Đây thực sự là một bất cập lớn cần được tháo gỡ trong xu thế hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Nguyên nhân của thực trạng trên là do khối thi đầu vào của Trường Đại học PCCC là khối A vì vậy hầu hết học viên đều học "lệch", chỉ tập trung vào những môn tự nhiên và ít chú ý đến môn tiếng Anh. Bên cạnh đó, việc giảng dạy môn ngoại ngữ ở phổ thông còn nhiều bất cập và chưa thống nhất. Ví dụ, có em học hệ bảy năm, nhưng có em theo học hệ 3 năm, thậm chí một số ít không học ngoại ngữ hoặc học ngoại ngữ khác. Do đó việc dạy và học gặp rất nhiều khó khăn do trình độ tiếng Anh đầu vào vừa thấp vừa không đồng đều.

Học viên quen với cách học ở phổ thông, chỉ tập trung vào ngữ pháp và từ vựng để đối phó với các kỳ thi. Chính vì vậy, cách giảng dạy và học tập ở trường đại học khá mới mẻ đối với các em. Học viên thường rất thụ động trong các giờ học, đặc biệt ở các kỹ năng nghe, nói. Cũng như các trường Công an và Quân đội khác, học viên Trường Đại học PCCC phải ở tập trung và chịu sự quản lý chặt chẽ. Việc này gây không ít khó khăn cho học viên trong việc tham gia các lớp học ngoài giờ, các hoạt động bổ ích cho việc học ngoại ngữ như tham dự các câu lạc bộ tiếng Anh hay việc tiếp cận các nguồn tài liệu phục vụ cho học tập.

Vấn đề động cơ học tập của học viên có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả giảng dạy và học tập môn ngoại ngữ. Hiện nay trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng đã trở thành phương tiện không thể thiếu. Sinh viên tốt nghiệp các trường đại học khi đi xin việc tiếng Anh trở thành một trong những tiêu chí quan trọng quyết định đến thành công của họ. Tuy nhiên đối với sinh viên Trường Đại học PCCC, tiếng Anh chưa thực sự được coi trọng trong việc bố trí sắp xếp công tác khi ra trường. Vì vậy học viên chưa có được một trong những động lực quan trọng trong việc học ngoại ngữ. Ngoài ra, học viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của tiếng Anh đối với các môn học chuyên ngành và công tác sau này.

Chưa có sự kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên ngoại ngữ và giáo viên chuyên ngành vì hầu hết giáo viên chuyên ngành của trường đều tốt nghiệp ở Liên Xô cũ nay là Liên bang Nga. Ngoại ngữ chính giáo viên chuyên ngành sử dụng trong nghiên cứu là tiếng Nga nên gặp khó khăn trong việc phối hợp giảng dạy.

Giáo viên tiếng Anh chưa được bồi dưỡng về chuyên ngành PCCC. Để phục vụ cho các bài giảng tiếng Anh chuyên ngành, giáo viên phải tự nghiên cứu, trong khi đó đây là lĩnh vực kỹ thuật nên rất khó nắm vững dù là các kiến thức cơ bản.

Nhằm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, trong thời gian tới, Trường Đại học PCCC tập trung thực hiện một số biện pháp sau:

Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tiếng Anh đối với học tập và công tác.

Tạo cơ hội để học viên có thể tham gia các lớp học thêm, tiếp

*Đại úy, Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC

xúc với người nước ngoài và các nguồn tài liệu.

Thường xuyên tổ chức các cuộc thi Olympic tiếng Anh cho khối học viên. Tổ chức các CLB tiếng Anh, các buổi dạ hội,...để đẩy mạnh phong trào học tập môn tiếng Anh.

Về phương pháp và phương tiện giảng dạy

Tăng cường ứng dụng phương tiện hiện đại trong thiết kế và thực hiện các bài giảng để tạo hứng thú cho học viên, tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy ngoại ngữ.

Tăng cường sử dụng các hoạt động theo cặp, nhóm, phát huy tính chủ động của học viên, tạo cơ hội để các em được thực hành nhiều hơn các kỹ năng nghe và nói.

Do đầu vào không đồng đều nên cần có bài kiểm tra phân loại trình độ của học viên để dễ dàng phân lớp học, lựa chọn phương pháp dạy cho phù hợp như học thêm giờ cho lớp yếu với sự hỗ trợ một phần kinh phí của nhà trường.

Giáo viên giới thiệu cho học viên các trang web dạy ngoại ngữ hoặc giao cho học viên tìm thông tin có liên quan tới bài giảng để tạo thói quen tự nghiên cứu cho học viên.

Về cách thức kiểm tra đánh giá: Hiện nay, tại Trường Đại học PCCC các bài kiểm tra, thi hết học phần đều là bài thi viết dưới dạng trắc nghiệm, kết hợp với tự luận. Hình thức kiểm tra, thi này chưa đánh giá được khả năng nghe, nói của học viên vì vậy đây cũng là một trong những lý do học viên chưa chú trọng đến 2 kỹ năng này. Để khắc phục tình trạng trên, bên cạnh bài kiểm tra viết, học viên phải tham gia phần thi vấn đáp trong kỳ thi hết học phần, điểm thi hết học phần là trung bình điểm thi của 2 phần này. Phần thi trắc nghiệm cần được tổ chức thi và chấm trên máy tính để đảm bảo tính khách quan tránh gian lận trong lúc làm bài.

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chuyên ngành để nhận được sự hỗ trợ tích cực về kiến thức chuyên môn. Họ có thể đưa ra những lời khuyên về nội dung giảng dạy sao cho sát với thực tế, cung cấp tài liệu chuyên ngành. Giáo viên ngoại ngữ đề nghị giáo viên chuyên ngành yêu cầu học viên tìm đọc và dịch tài liệu bằng tiếng Anh trên mạng Internet về các nội dung liên quan đến môn học. Cung cấp địa chỉ các trang web, sách bằng tiếng Anh để phục vụ cho các bài tập lớn, đồ án môn học và đồ án tốt nghiệp.

Về đào tạo và bồi dưỡng giáo viên: Liên kết với các cơ sở đào tạo của nước ngoài tại Việt Nam như Hội đồng Anh để mở các lớp bồi dưỡng về chuyên môn cũng như kỹ năng sư phạm do giáo viên nước ngoài giảng dạy. Hoặc tạo điều kiện cho giáo viên được đi học tập và nghiên cứu tại các nước nói tiếng Anh. Duy trì tổ chức các đợt hội giảng cho các giáo viên ngoại ngữ trong và ngoài trường để giáo viên có dịp trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, trau dồi kiến thức, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao kỹ năng sư phạm. Mở các lớp ngắn hạn cung cấp những kiến thức nền tảng cơ bản về lĩnh vực PCCC cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh.■

Thầy giáo... *(Tiếp theo trang 14)*

- Người bản xứ mình sống trên bạc vàng (ý nói tài nguyên biển) mà suốt đời vẫn cực khổ, đến lúc đầu bạc răng long mà vẫn không sắm nổi cái cối ngoáy trầu.

Ngoài giờ lên lớp, thầy giáo Nguyễn Tất Thành rất say mê đọc sách. Trong khu vườn của gia đình cụ Nguyễn Thông, có một ngôi nhà được cụ đặt tên là Ngọa du sào (có nghĩa là nơi đọc sách mà như được du ngoạn trong thế giới hiểu biết), trên gác chứa nhiều sách tân thư do Trung Quốc dịch sang chữ Hán; thầy Thành thường đọc sách tại đó. Chính tại đây, qua tân thư lần đầu tiên thầy Thành đã có dịp tiếp cận với tư tưởng của Lư Thoa (J.J. Rousseau), Mạnh Đức Tư Cưu (Ch. de Montesquieu), Phục Nhĩ Thái (Fr. Voltaire),...những văn hào và triết gia Pháp đã khởi xướng các thuyết nhân quyền, dân quyền và tự do, bình đẳng, bác ái,...

Những ngày ở Phan Thiết, Nguyễn Tất Thành đã suy nghĩ về con đường Phan Châu Trinh vạch ra và đang được một số người có tâm huyết thực hiện: mở Liên Thành thương quán, phát triển kinh tế để hậu dân sinh, lập Liên Thành thư xã và Trường Dục Thanh để "khai dân trí". Nguyễn Tất Thành khâm phục lòng yêu nước của cụ Phan nhưng không hoàn toàn tán thành đường lối đó.

Cuối năm Canh Tuất (1910), Bác rời Trường Dục Thanh ra đi. Và đêm cuối cùng ở Trường Dục Thanh, theo cụ Phùng kể lại, thầy Thành và thầy Nguyễn Qúy Anh ngủ chung một giường, hai thầy nói chuyện suốt đêm. Sáng ra trong sổ điểm của thầy còn ghi lại lại mấy dòng: "Tiền sách của tôi để lại cho trò Kinh" (tức Bác sỹ Nguyễn Kinh Chi). Chỉ có điều thầy ra đi không từ giã, không có lễ tiễn biệt của các học trò. Có lẽ đó cũng là một ấn tượng để những học trò thân yêu của thầy luôn luôn nghĩ rằng ngày mai thầy sẽ trở lại.■

Kỷ niệm về... *(Tiếp theo trang 15)*

bao năm cống hiến cho cách mạng, cho sự nghiệp "trồng người". Một chiều cuối thu, tôi có dịp gặp lại thầy, giờ đây thầy là Chủ nhiệm Câu lạc bộ sỹ quan hưu trí Trường Đại học PCCC nhưng thầy vẫn tham gia đóng góp ý kiến cho đề án phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, tham gia ý kiến đề án xây dựng, phát triển Trường Đại học PCCC đến năm 2020, tham gia viết bản thảo biên niên sử lực lượng PCCC. Tôi càng thêm kính trọng và khâm phục thầy - một người có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục đào tạo của Ngành Công an không một ngày ngơi nghỉ.

"Thầy tôi" - đó là cách tôi chọn cho riêng mình để gọi người thầy đã dìu dắt tôi qua những tháng năm trên giảng đường đại học, đã chắp cánh ước mơ cho tôi. Người thầy mà tôi luôn kính trọng - Nhà giáo ưu tú, Tiến sỹ, Thiếu tướng Đặng Từng - Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC.

Nhân dịp ngày Nhà giáo Việt Nam, xin mượn lời của một nhà thơ kính tặng và kính chúc thầy luôn mạnh khỏe:

Tháng năm dầu dãi nắng mưa
Con đò tri thức thầy đưa bao người
Qua sông gửi lại nụ cười
Tình yêu xin tặng người thầy kính thương.■

PHÒNG PC66 - CÔNG AN TỈNH HÀ NAM

VỚI PHONG TRÀO THI ĐUA LÀM THEO LỜI BÁC

PHÙNG MAI THÁM*

Hưởng ứng cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ", Phòng Cảnh sát PCCC &CNCH - Công an tỉnh Hà Nam đã có nhiều biện pháp triển khai thực hiện cuộc vận động nghiêm túc và đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Sau khi Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh triển khai Kế hoạch số 83/KH-ĐU và Chương trình hành động số 53/CTHĐ/PX15 về triển khai thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Đảng bộ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã xây dựng Kế hoạch số 60KH/PC23, Chương trình hành động số 62/CTHĐ-CB ngày 15/4/2007 và triển khai đến 100% đảng viên, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị tổ chức thực hiện. Đảng ủy đã triển khai cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị nắm đầy đủ nội dung của các nghị quyết, kế hoạch, đồng thời tiếp tục thảo luận và ra nghị quyết để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả cuộc vận động. 100% đảng viên, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã tham gia nghiên cứu, học tập 3 chuyên đề về "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Đoàn viên tham gia tích cực các buổi tọa đàm tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do Ban Công tác Thanh niên, Ban Công tác Phụ nữ Công an tỉnh tổ chức. Đảng ủy tổ chức cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ viết thu hoạch tự liên hệ kiểm điểm, đề ra phương hướng rèn luyện. Đảng ủy đã tiến hành thực hiện nghiêm túc theo quy trình của Hướng dẫn số 03/HD/BCĐ ngày 25/4/2007 của Ban Chỉ đạo cuộc vận động về cụ thể hóa và điều chỉnh một số điểm thực hiện cuộc vận động đảm bảo gắn với cuộc vận động "Xây dựng lực lượng Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ" do Bộ Công an phát động từ năm 2005 và phong trào Công an nhân dân học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy.

Trong việc học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu và sửa đổi lề lối làm việc, đơn vị đã tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ viết cam kết thực hành tiết kiệm chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Chi đoàn đã xây dựng tủ sách "Thanh niên làm theo lời Bác", sưu tầm và mua nhiều đầu sách gồm các bài nói, viết của Bác và nhiều tác giả viết về Bác Hồ như: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Bác Hồ với quê hương, Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, sửa đổi lề lối làm việc, khắc ghi lời Bác... để học tập trong những buổi sinh hoạt Chi bộ hàng tháng. Đơn



vị đã đề ra khẩu hiệu hành động "Cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH rèn đức, luyện tài, phòng cháy tốt, chữa cháy giỏi, đóng sổ vàng để ghi những gương người tốt việc tốt, theo dõi kết quả thực hiện cuộc vận động trong đơn vị, xây dựng điển hình tiên tiến.

Sau 4 năm thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tập thể đơn vị đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Về chính trị, tư tưởng, đảng viên, cán bộ chiến sỹ trong đơn vị đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hoạt động về tinh thần và ý thức trách nhiệm, ý thức phấn đấu rèn luyện, tinh thần phục vụ nhân dân, nâng cao ý thức tự phê bình và phê bình. Đổi mới tư duy, cách suy nghĩ, cách làm, chủ động, sáng tạo không ngại khó khăn gian khổ, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao nhằm đem lại chất lượng và hiệu quả công tác, góp phần xây dựng chi bộ, đảng bộ, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Về phẩm chất đạo đức, lối sống: đảng viên, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã tự giác rèn luyện, phấn đấu, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, chấp hành nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đảng viên, tận tụy với công việc được giao. Có tác phong, lối sống giản dị, lành mạnh, liêm khiết, chính trực, không quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gương mẫu thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, giữ gìn mối quan hệ đồng chí đồng đội, sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau trong sinh hoạt, học tập và công tác để hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Trong tiếp xúc giải quyết vấn đề có liên quan đến cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân đều tận tình chu đáo, không gây phiền hà sách nhiễu cho nhân dân. Cán bộ, chiến sỹ chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương cư trú. Xây dựng gia đình văn hóa, mẫu mực, không để người thân tham gia vào các tệ nạn xã hội.

Trong công tác chuyên môn, cán bộ, chiến sỹ đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy trong công việc, các mặt công tác đề ra đều được triển khai nghiêm túc, kịp thời. Công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ luôn được coi trọng. Công tác kiểm tra PCCC đều đảm bảo đúng quy định thường xuyên, không để xảy ra sai sót, công tác chữa cháy đảm bảo cứu chữa kịp thời, hạn chế thiệt hại về người và tài sản ở mức thấp nhất.

Về thực hiện cải cách hành chính: đã rà soát lại quy chế, quy trình công tác, niêm yết công khai và rút ngắn các thủ tục, quy định về thủ tục hành chính đảm bảo thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp và nhân dân. Rút ngắn thời gian thẩm duyệt thiết kế về PCCC từ 30 ngày (đối với công trình loại A) xuống còn 10 ngày, từ 20 ngày (đối với công trình và hạng mục công trình còn lại) xuống còn 5 ngày, từ 10 ngày kiểm tra cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC xuống còn 3 ngày; tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp trong 1 ngày.

Thực hiện tốt các công tác xã hội, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sỹ. Thường xuyên thăm hỏi, phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng mà đơn vị nhận phụng dưỡng tại Lý Nhân, Hà Nam. Tích cực tham gia các công tác từ thiện như: ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, ủng hộ nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam, quỹ "Vì người nghèo" do Công an tỉnh phát động.

Về thực hành tiết kiệm chống tham ô, lãng phí, quan liêu, cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đều có nhận thức và chuyển biến rõ nét, không đồng chí nào có tư tưởng lợi dụng tài sản, phương tiện, công quỹ của đơn vị để phục vụ lợi ích cho cá nhân. Tất cả tài sản chung được quản lý chặt chẽ, đúng quy định và chỉ được sử dụng đúng mục đích, đúng công việc. Các khoản chi tiêu của đơn vị đều được cân nhắc, tính toán cho những công việc cần thiết. Thực hiện nghiêm túc về tiết kiệm thời gian làm việc, đảm bảo đúng giờ giấc theo điều lệnh CAND. Chấp hành đúng quy định của Đảng và Nhà nước về thực hiện nếp sống ăn minh trong dịp lễ, tết và trong sinh hoạt thường ngày.

Các hoạt động phong trào của đơn vị đều được duy trì và đẩy mạnh tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đơn vị, giúp cán bộ, chiến sỹ có điều kiện học tập và phấn đấu. Từ đầu năm 2007 đến nay, Đảng bộ đã đề nghị Ban thường vụ Đảng ủy xét duyệt kết nạp 11 Đảng viên mới, xét công nhận Đảng viên chính thức cho 10 đồng chí. Đơn vị được UBND tỉnh tặng 1 Bằng khen, Giám đốc Công an tỉnh tặng 5 Giấy khen cho tập thể và 12 lượt cá nhân điển hình tiên tiến. Đảng bộ liên tục đạt trong sạch, vững mạnh, đơn vị đạt danh hiệu Quyết thắng, Tiên tiến.

Trong thời gian tới, để đẩy mạnh phong trào thi đua làm theo lời Bác, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục thực hiện tốt những mặt sau:

Một là, duy trì các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sỹ về cuộc vận động, sưu tầm và tổ chức đọc các bài viết trên sách báo nói về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để cán bộ, chiến sỹ nghiên cứu, tìm hiểu. Phải làm thường xuyên liên tục có chương trình mục tiêu theo từng chủ đề, có kết quả cụ thể.

Hai là, tiếp tục bồi dưỡng nhân điển hình tiên tiến tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đơn vị, đưa cuộc vận động vào chiều sâu, thường xuyên có nề nếp trở thành nội dung quan trọng trong hoạt động của đơn vị, góp phần xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an tỉnh lần thứ XVIII.

Ba là, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng hiệu quả trong công việc, duy trì thực hiện nghiêm túc việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, quan liêu.

Bốn là, tham gia các hoạt động tình nghĩa do Bộ Công an và Công an tỉnh tổ chức phát động với những việc làm mang ý nghĩa thiết thực "Mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân".

Năm là, lãnh đạo Đoàn Thanh niên có kế hoạch cụ thể để tổ chức cho đoàn viên thực hiện tốt công trình phần việc do thanh niên đảm nhiệm, tham gia tích cực thực hiện phong trào "Thanh niên Công an nhân dân làm theo lời Bác", "Tuổi trẻ sống đẹp" nhằm thúc đẩy phong trào làm theo lời Bác, gắn việc thực hiện cuộc vận động với tổ chức các hoạt động sinh hoạt chính trị, giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức lối sống, đưa nội dung cuộc vận động thành nội dung sinh hoạt định kỳ của đơn vị, chi bộ. Duy trì việc ghi "sổ vàng" gương người tốt việc tốt để nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đơn vị.■

*Thượng tá, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH
Công an tỉnh Hà Nam

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TỘI CHẾ TẠO, TÀNG TRỮ, VẬN CHUYỂN, SỬ DỤNG, MUA BÁN TRÁI PHÉP HOẶC CHIẾM ĐOẠT VẬT LIỆU NỔ

PHẠM KHẮC LỊCH*

Mặc dù Bộ luật Hình sự năm 1999 đã quy định tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, song qua nghiên cứu cho thấy, việc hiểu và vận dụng các quy định của pháp luật về tội phạm này vẫn còn có những quan điểm khác nhau dẫn đến việc xử lý gặp nhiều khó khăn.

Về đối tượng tác động của tội phạm

Mặc dù điều luật chỉ quy định *"Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ"* song thuật ngữ "vật liệu nổ" ở đây phải được hiểu là "vật liệu nổ công nghiệp" chứ không phải là "vật liệu nổ" nói chung. Bởi lẽ, nếu đối tượng tác động là "vật liệu nổ quân dụng" thì người thực hiện hành vi sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự về *"Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng"* quy định tại Điều 230 Bộ luật Hình sự 1999. Hiện nay, còn có nhiều cách hiểu khác nhau về *"vật liệu nổ công nghiệp"*, song theo Nghị định số 39/2009/NĐ-CP của Chính phủ ngày 23/4/2009 về vật liệu nổ công nghiệp thì *"Vật liệu nổ công nghiệp"* là thuốc nổ và các phụ kiện nổ sử dụng cho mục đích dân dụng. *"Thuốc nổ"* là hoá chất hoặc hỗn hợp hoá chất được sản xuất, sử dụng nhằm tạo ra phản ứng nổ dưới tác động của các kích thích cơ, nhiệt, hoá hoặc điện. *"Phụ kiện nổ"* là các loại kíp nổ, dây nổ, dây cháy chậm, mồi nổ, các vật phẩm chứa thuốc nổ có tác dụng tạo kích thích ban đầu làm nổ khối thuốc nổ hoặc các loại thiết bị chuyên dùng có chứa thuốc nổ.

Về cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự

Khoản 1, Điều 232 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm"*. Quy định này đã dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau về phương diện lý luận cũng như thực tiễn xử lý loại tội phạm này.

Quan điểm thứ nhất cho rằng: Vì Khoản 1 điều luật không xác định rõ số lượng "vật liệu nổ" là bao nhiêu nên chỉ cần một người đủ điều kiện về chủ thể của tội phạm thực hiện một trong các hành vi trên là có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Khoản 1, Điều 232, căn cứ vào số lượng "vật liệu nổ".

Quan điểm thứ hai cho rằng: Khoản 1 của điều luật tuy không quy định số lượng vật liệu nổ làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng có thể vận dụng hướng dẫn tại mục B *Thông tư Liên ngành số 01/TTLN ngày 07/01/1995 của Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) Hướng dẫn áp dụng Điều 95, Điều 96 Bộ luật Hình sự 1985 (gọi tắt là Thông tư 01)* để truy cứu trách nhiệm hình sự với người có hành vi vi phạm. Cụ thể: thuốc nổ các loại từ 1kg đến 15kg; thuốc pháo từ 3kg đến 30kg; thuốc phóng từ 1kg đến 10kg; dây cháy chậm, dây nổ từ 500m đến 3000m; kíp mìn, nụ xòe từ 200 cái đến 1000 cái; đối với người có hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất nổ với số lượng dưới các mức trên nhưng đã bị xử phạt hành chính về một trong các hành vi này hoặc đã bị kết án nhưng chưa được xoá án về tội cố ý, có tính chất chuyên nghiệp hoặc trong trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng thì có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 điều luật trên.

Quan điểm thứ ba cho rằng: Không thể áp dụng các quy định tại *Thông tư 01* để truy cứu trách nhiệm hình sự với người có hành vi vi phạm bởi vì văn bản chính thức là Bộ luật Hình sự 1999 lại ra đời sau Thông tư này. Bên cạnh đó, các quy định ở thời điểm năm 1995 đến nay đã không còn phù hợp với thực tế nữa.

Chính vì còn có nhiều quan điểm chưa thống nhất như trên nên các cơ quan chức năng rất lúng túng trong việc xử lý các hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ. Cho đến nay, mới chỉ có *Thông tư số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008, Hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự với các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo* (gọi tắt là *Thông tư 06)* là có thể vận dụng để xử lý được một số hành vi thuộc Điều 232. Tuy nhiên, chỉ khi đối tượng tác động là của tội phạm là *"pháo nổ", "thuốc pháo"* thì mới có thể áp dụng được Thông tư này; còn các loại vật liệu nổ khác thì rất khó áp dụng. Bởi vì, tại đoạn 2.1 phần 2 mục III của Thông tư 06 quy định rõ:

"2. Về số lượng vật phạm pháp để làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự

2.1. Người nào sản xuất hoặc chiếm đoạt pháo nổ có số lượng từ 2 kg đến dưới 30 kg; chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt thuốc pháo có số lượng từ 1 kg đến dưới 15 kg hoặc dưới số lượng đó, nhưng đã bị xử lý hành chính hoặc gây hậu quả nghiêm trọng thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 232

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

BLHS; nếu vận chuyển, mua bán trái phép qua biên giới thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 2 Điều 232 BLHS".

Về các tình tiết định khung: Vật phạm pháp có số lượng lớn; vật phạm pháp có số lượng rất lớn và vật phạm pháp có số lượng đặc biệt lớn.

Về vấn đề này, vì chưa có văn bản hướng dẫn chính thức nên vẫn có những quan điểm khác nhau. Từ đó cũng có nhiều quan điểm khác nhau trong việc xử lý.

Quan điểm thứ nhất cho rằng nên vận dụng *Thông tư 01* để xử lý. Bên cạnh đó, cũng có quan điểm cho rằng nên vận dụng đoạn 2.2 phần 2 mục III *Thông tư 06* để xử lý.

Tuy nhiên, theo chúng tôi, để đảm bảo tính thống nhất trên phạm vi cả nước trong việc áp dụng các tình tiết định khung này, các cơ quan chức năng cần nhanh chóng soạn thảo văn bản hướng dẫn về tình tiết này.

Về các tình tiết định khung hình phạt: Gây hậu quả nghiêm trọng; gây hậu quả rất nghiêm trọng và gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Hiện nay, có quan điểm cho rằng, vì chưa có văn bản hướng dẫn chính thức nên có thể vận dụng *Thông tư Liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 về việc Hướng dẫn áp đụng một số quy định tại chương XIV "Các tội xâm phạm sở hữu" của Bộ luật Hình sự năm 1999* (gọi tắt là *Thông tư 02*) để xác định các tình tiết trên. Theo đó, nếu gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ, tài sản thì được xác định như sau:

- Thuộc một trong các trường hợp sau đây là gây hậu quả nghiêm trọng:

+ Làm chết một người;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của một đến hai người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của ba đến bốn người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này từ 61% đến 100%, nếu không thuộc 2 trường hợp trên;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% và còn gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 30 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng;

+ Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

- Thuộc một trong các trường hợp sau đây là gây hậu quả rất nghiêm trọng:

+ Làm chết hai người;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của ba đến bốn người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của năm đến bảy người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này từ 101% đến 200%, nếu không thuộc một trong 2 trường hợp trên;

+ Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới một tỷ năm trăm triệu đồng;

+ Gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ và tài sản mà hậu quả thuộc hai đến ba trường hợp nêu ở mục nghiêm trọng trên;

- Thuộc một trong các trường hợp sau đây là gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng:

+ Làm chết ba người trở lên;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của năm người trở lên với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của tám người trở lên với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;

+ Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này từ 201% trở lên, nếu không thuộc một trong 2 trường hợp trên;

+ Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ một tỷ năm trăm triệu đồng trở lên;

+ Gây thiệt hại về tính mạng, sức khoẻ và tài sản mà hậu quả thuộc bốn trường hợp nêu ở mục nghiêm trọng trên;

+ Gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản mà hậu quả thuộc hai trường hợp trở lên trong trường hợp rất nghiêm trọng.

Tuy nhiên, *Thông tư 02* chỉ hướng dẫn các tội phạm xâm phạm sở hữu chứ không phải hướng dẫn tất cả các tội phạm trong Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc vận dụng chỉ mang tính chất tình thế; mặt khác, sẽ có nhiều ý kiến không đồng tình với việc vận dụng này. Vì vậy, các cơ quan chức năng cần nhanh chóng hướng dẫn cụ thể các tình tiết này để áp dụng cho thống nhất, phù hợp.

Hiện nay, thực hiện *Chỉ thị số 902/CT-TTg ngày 25/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới*, Bộ Công an đang phối hợp với Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Tòa án Nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp soạn thảo Thông tư Liên tịch hướng dẫn xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm về sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Theo chúng tôi, các cơ quan chức năng cần hướng dẫn cụ thể các nội dung đã nêu ở trên của Điều 232 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, trong văn bản hướng dẫn này cũng phải đề cập đến việc áp dụng các tình tiết định khung tương tự tại các Điều 234, 238, 239 và 240 Bộ luật Hình sự 1999. Thực hiện tốt việc hướng dẫn này, sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để các cơ quan có thẩm quyền đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm trên, góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự trong tình hình mới.■

ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ CHO LỰC LƯỢNG PCCC CƠ SỞ VIỆC LÀM CẤP THIẾT NHẰM XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC PCCC

NGUYỄN THẾ VĂN*

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: "Dễ trăm lần không dân cũng chịu. Khó vạn lần dân liệu cũng xong". Đúng vậy, trong lịch sử phát triển của cách mạng nước ta, việc lấy dân làm gốc và dựa vào sức mạnh to lớn của quần chúng để thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng là điều cốt yếu. Công tác PCCC phục vụ đắc lực công cuộc xây dựng và phát triển đất nước không nằm ngoài quy luật đó. Đặc biệt là trong giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, việc đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng PCCC cơ sở nhằm phát huy sức mạnh toàn dân, xã hội hóa công tác PCCC là việc làm hết sức cần thiết.



Nhằm đáp ứng yêu cầu xã hội hóa công tác PCCC theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, ngày 21/4/1998, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) đã ban hành Quyết định số 230/QĐ-BNV (C11) quy định về chế độ huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC quần chúng. Ngày 29/6/2001, Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá X đã thông qua Luật PCCC. Nguyên tắc công tác PCCC được thể hiện rõ trong Luật PCCC là: huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC, trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính và mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng, phương tiện tại chỗ. Tại Điều 34, Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC quy định việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC đối với cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội PCCC cơ sở và chuyên ngành. Tại điểm 4, phần XVII của Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC quy định cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC theo mẫu PC/8 Phụ lục thông tư này. Đây là những cơ sở pháp lý quan trọng nhằm tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước đồng thời thúc đẩy phong trào quần chúng phát triển cả về chất và lượng trong công tác PCCC.

Đến nay, cả nước đã xây dựng được khoảng 100.000 đội PCCC cơ sở và dân phòng với khoảng 1 triệu đội viên làm nòng cốt trong phong trào PCCC ở cơ sở. Việc tổ chức hoạt động của lực lượng này đã đem lại những hiệu quả thiết thực. Hằng năm, lực lượng PCCC cơ sở đã phát hiện và dập tắt kịp thời khoảng trên 60% tổng số vụ cháy xảy ra, ngăn chặn cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần cùng lực lượng Cảnh sát PCCC bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng tài sản của nhân dân.

Tuy vậy, trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tình hình cháy, nổ cũng diễn biến phức tạp, gây thiệt hại rất nghiêm trọng. Nguyên nhân chủ yếu là do việc quản lý và tổ chức thực hiện công tác PCCC của các cơ sở và công dân chưa tốt. Cùng với sự tăng trưởng của nền kinh tế, quá trình đô thị hoá nhanh và những thay đổi bất thường của thời tiết, khí hậu thì ý thức của nhiều cơ sở và một bộ phận nhân dân về công tác PCCC chưa được đề cao. Nhiều cơ sở, xí nghiệp sản xuất chưa chú trọng thực hiện các biện pháp phòng chống cháy, nhiều vụ cháy xảy ra nhưng phương tiện chữa cháy không thể tiếp cận để triển khai chữa cháy, trong khi đó việc sử dụng điện, gas của người dân còn nhiều bất cẩn...Đặc biệt, nhiều cơ sở và người dân chưa nắm được các thao tác cơ bản khi sử dụng phương tiện chữa

*Thượng tá, Phó Giám đốc Trung tâm NCƯD KHKT PCCC, Trường ĐH PCCC

cháy tại chỗ, chưa biết xử lý khi có tình huống cháy xảy ra do chưa được đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC.

Để đáp ứng nhu cầu về xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, Bộ Công an đã quyết định giao cho Trung tâm NCƯD KHKT PCCC thuộc Trường Đại học PCCC nhiệm vụ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC trong toàn xã hội. Theo Quyết định số 1140/QĐ-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an ngày 08/4/2010 quy định, Trung tâm Trung tâm NCƯD KHKT PCCC có nhiệm vụ: Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật thuộc lĩnh vực PCCC để phục vụ công tác giảng dạy và đào tạo, bồi dưỡng lực lượng PCCC&CNCH. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp theo sự phân công của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC. Đối tượng đào tạo nghiệp vụ PCCC là các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thuộc mọi thành phần kinh tế trên phạm vi toàn quốc. Những đối tượng được huấn luyện nghiệp vụ PCCC gồm: cán bộ, đội viên dân phòng và đội PCCC của cơ sở; cán bộ, nhân viên của ban bảo vệ dân phố; bảo vệ chuyên trách các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tổ an ninh nhân dân; người làm việc trực tiếp tại những nơi có nhiều nguy hiểm, cháy, nổ. Sau mỗi kỳ đào tạo, huấn luyện có kiểm tra và đánh giá kết quả để cấp giấy chứng nhận về PCCC. Nội dung, thời gian đào tạo và huấn luyện được thực hiện theo Quyết định 230/1998/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an).

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Công an giao phó, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC, sự đoàn kết nhất trí của đơn vị và sự phối hợp ủng hộ từ các đơn vị cơ sở, trong những năm qua, Trung tâm Trung tâm NCƯD KHKT PCCC đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong công tác đào tạo nghiệp vụ chữa cháy đối với các cơ sở. Đặc biệt là trong 5 năm gần đây (2005 - 2010), trung tâm đã chú trọng đầu tư phát triển công tác đào tạo nghiệp vụ PCCC&CNCH theo mô hình xã hội hóa công tác đào tạo tại các cơ sở như: trường học, bệnh viện, các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh...trên toàn quốc. Nhiều cơ sở có cán bộ, công nhân viên được cấp chứng chỉ nghiệp vụ PCCC với số lượng lớn như: Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Công ty Chế biến Khí Vũng Tàu, Công ty Vận chuyển Khí miền Đông Nam Bộ...Nhiều cơ sở được đào tạo chuyên sâu về PCCC như: Công ty Chế biến Khí Vũng Tàu, Công ty Vận chuyển Khí miền Đông Nam Bộ, Liên doanh Vietsovpetro...100% cán bộ, quản lý kỹ thuật vận hành trong dây chuyền vận chuyển, chế biến khí được đào tạo và cấp chứng chỉ nghiệp vụ PCCC....Trung tâm đã đưa nhiều nội dung chương trình đào tạo mới phù hợp với yêu cầu cấp thiết của xã hội như: cứu nạn, cứu hộ cho các khu chung cư cao tầng, cứu nạn trong các cơ sở xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, đặc biệt là cứu hộ trên giàn khoan ngoài biển, PCCC và CNCH trong các nhà máy hóa chất độc hại, PCCC các khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất...Đặc biệt, Trung tâm có các chương trình đào tạo cứu nạn, cứu hộ trên sông, trên biển cho thợ lặn và các nhân viên làm việc ở cảng biển, cảng sông. Đào tạo sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì các thiết bị báo cháy và chữa cháy cho các doanh nghiệp, cơ quan có nhu cầu. Quá trình đào tạo luôn được sự phối hợp chặt chẽ với các giảng viên từ các Khoa, Bộ môn có kinh nghiệm lâu năm của Trường Đại học PCCC. Đến nay, Trung tâm đã hệ thống được rất nhiều nội dung, chương trình, tài liệu đào tạo cho các lĩnh vực. Đội ngũ giảng viên không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng. Chỉ tính riêng năm 2009, Trung tâm đã đào tạo 17 khóa nghiệp vụ chữa cháy cho các cơ sở với hàng nghìn học viên được cấp chứng chỉ nghiệp vụ PCCC. Đã chủ động ký hợp đồng với Tổng cục Dạy nghề, Sở LĐTBXH Hà Nội mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn vệ sinh lao động cho toàn thể cán bộ, nhân viên của Trung tâm và cấp chứng chỉ về an toàn vệ sinh lao động. Phối hợp với Khoa Chữa cháy, Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chữa cháy cho tất cả nhân viên của Trung tâm nhằm trang bị kiến thức PCCC để phục vụ tốt công tác chuyên môn.

Tuy nhiên, so với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ta thì công tác PCCC tại các cơ sở vẫn còn nhiều tồn tại. Ý thức chấp hành nội quy, quy định về PCCC của các đơn vị cơ sở còn chưa được nâng cao. Việc củng cố, xây dựng lực lượng PCCC cơ sở ở đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức và chưa có kế hoạch đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng này đủ mạnh để kịp thời tổ chức cứu chữa các vụ cháy xảy ra đạt hiệu quả. Để khắc phục tồn tại trên và triển khai thực hiện Quyết định số 230/1998/QĐ-BNV (C11) ngày 21/4/1998 của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) về việc ban hành "Quy định chế độ huấn luyện nghiệp vụ PCCC đối với lực lượng PCCC quần chúng" một cách hiệu quả, trong thời gian tới, Trung tâm NCƯD KHKT PCCC cần thực hiện tốt những mặt sau:

Một là: Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng cho nhân dân hiểu biết sâu sắc vị trí, tác dụng của công tác PCCC và việc đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, việc đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC là yêu cầu bắt buộc. Trung tâm NCƯD KHKT PCCC tăng cường mở rộng mối quan hệ, sự ảnh hưởng và nâng cao uy tín để các cấp, các ngành, các đơn vị, doanh nghiệp trên toàn quốc hiểu được chức năng, nhiệm vụ và năng lực của trung tâm về đào tạo nghiệp vụ PCCC.

Hai là: Phối hợp với các Khoa, Bộ môn, các giảng viên của Trường Đại học PCCC xây dựng chương trình, nội dung đào tạo ngày càng phù hợp với từng đối tượng đào tạo và đặc điểm, tính chất cháy, nổ của từng cơ sở, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu công nghiệp, chế xuất, khu dân cư, đô thị...

Ba là: Không ngừng được nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên, thường xuyên cập nhật kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trên thế giới về PCCC và bài học, kinh nghiệm về những vụ cháy, nổ trên thế giới để hoạt động đào tạo được chuyên sâu. Không ngừng cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo nghiệp vụ PCCC để quá trình đào tạo ngày càng đạt hiệu quả thiết thực.

Bốn là: Tăng cường hợp tác và phối hợp với các cơ sở, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trên toàn quốc, mở rộng hợp tác, liên kết, liên doanh với tất cả các ngành kinh tế - xã hội trong công tác đào tạo nghiệp vụ PCCC, CNCH. Đặc biệt là tăng cường hợp tác đào tạo với các ngành trọng điểm về cháy, nổ như: xăng dầu, khí, điện lực, khu công nghiệp, chế xuất, khu đô thị.

Năm là: Từng bước bổ sung, trang bị đầy đủ các trang thiết bị đào tạo huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH cả lý thuyết lẫn thực hành, mở rộng phạm vi đào tạo đến tận các cơ sở vùng sâu, vùng xa đến hải đảo, miền núi trên toàn lãnh thổ Việt Nam.■

MỘT MÔ HÌNH PCCC HIỆU QUẢ

VÕ PHÚC THỌ*

Năm 2008 trên địa bàn tỉnh An Giang xảy ra 45 vụ cháy làm thiệt hại nghiêm trọng về tài sản Nhà nước và của nhân dân ước tính thành tiền khoảng 11,5 tỷ đồng; riêng địa bàn Thành phố Long xuyên xảy ra trên 10 vụ cháy lớn nhỏ gây thiệt hại lớn về vật chất, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương với sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời của UBND tỉnh An Giang, Chủ tịch UBND Thành phố Long Xuyên đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 12/03/2008 và thành lập Ban chỉ đạo PCCC nhằm quán triệt, triển khai và thực hiện đến từng địa phương, các ngành, các cấp trong toàn thành phố về việc xây dựng mô hình cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC. Đây là mô hình phát huy sức mạnh của cả cộng đồng dân cư, có tác dụng tích cực trong công tác đấu tranh phòng ngừa tai nạn cháy, nổ xảy ra nhằm giảm đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Sau khi Chỉ thị triển khai được các phường, xã trong toàn thành phố, với vai trò là nòng cốt lực lượng công an có sự hỗ trợ chặt chẽ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh An Giang đã nhanh chóng xây dựng kế hoạch và tham mưu thành lập Ban chỉ đạo thực hiện cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC để triển khai đồng bộ trên tất cả các địa bàn.

Sau một năm thực hiện, các ban chỉ đạo đã tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC đến tận các Tổ, Khóm, Ấp với nhiều hình thức phong phú và đa dạng; đã tổ chức 320 cuộc họp dân cho 4.507 lượt người tham dự; đã đăng phát 175 lượt tin, bài và khuyến cáo các biện pháp PCCC trong sinh hoạt, sử dụng điện, xăng, dầu, gas, quản lý chất cháy, nguồn nhiệt...trên các phương tiện thông tin đại chúng. Treo 250 băng rôn, khẩu hiệu, áp phích tuyên truyền. Thông qua công tác tuyên truyền đã góp phần tích cực trong việc nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức và nhân dân về công tác PCCC ở địa phương; nhìn chung nhân dân và cơ sở đã tích cực ủng hộ và thực hiện chủ trương xây dựng cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC. Bên cạnh đó, các ban chỉ đạo đã tiến hành kiểm tra điều kiện an toàn PCCC các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ và hộ gia đình, kịp thời nhắc nhở khắc phục sơ hở, thiếu sót về PCCC; những trường hợp vi phạm nội quy, quy định không đảm bảo an toàn PCCC được xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

Để củng cố lực lượng, phương tiện chữa cháy Ban chỉ đạo các phường, xã đã tiến hành xây dựng, củng cố, nâng cấp hoạt động 115 đội PCCC tại chỗ với 1449 đội viên PCCC đi vào hoạt động nề nếp nhằm đối phó với tình hình cháy, nổ xảy ra. Tiến hành trang bị mới 04 máy bơm, 600m dây, 22 bình chữa cháy nâng tổng số phương tiện chữa cháy lên 41 máy bơm, 02 xe chữa cháy mini, 2.850m dây, 328 bình chữa cháy các loại...Tiến hành khảo sát chấm chọn 34 cụm, tuyến, địa bàn, khu vực phức tạp để xây dựng phương án chữa cháy và hoàn thành dứt điểm vào quý I năm 2010. Việc xã hội hoá công tác PCCC đã được triển khai khá tốt, một số phường như: Mỹ Xuyên, Đông Xuyên, Mỹ Bình, Bình Đức và Mỹ Khánh đã vận động nhân dân đóng góp được 52.440.000 đồng để mua sắm phương tiện, dụng cụ chữa cháy, bước đầu cơ bản đã đảm bảo an toàn PCCC cho một số cụm, tuyến dân cư trên địa bàn.

Nhìn chung trong thời gian qua, được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ban ngành, đoàn thể của thành phố đã góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong việc thực hiện quy định pháp luật về PCCC; bước đầu xây dựng cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC đã đạt được kết quả khá tốt, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC; tích cực chủ động phòng ngừa làm giảm các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn thành phố (5/7 vụ so với năm 2008) góp phần giữ vững an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Tại hội nghị tổng kết một năm thực hiện mô hình này, Đồng chí Lý Văn Thắng - Chủ tịch UBND Thành phố Long Xuyên đã phát biểu chỉ đạo "Phát huy kết quả đạt được trong bước đầu thực hiện cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC, năm 2010 và những năm tiếp theo, Đảng bộ và nhân dân Thành phố Long Xuyên quyết tâm, nỗ lực hơn nữa để đưa công tác PCCC đi vào hoạt động nề nếp hơn, có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá công tác PCCC với mục tiêu hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ cháy, nổ xảy ra; không để xảy ra cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, góp phần giữ vững an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trung tâm của tỉnh An Giang, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; trước mắt bảo vệ an toàn trước trong và sau các ngày lễ hội, mùa khô và tết Nguyên Đán, đặc biệt là Đại hội Đảng các cấp trong năm 2010".■



*Trung tá, Phó trưởng Phòng PC66 - CA tỉnh An Giang





Có một U Minh bừng sáng

ĐẶNG QUỐC HƯNG

Trong chuyến công tác Cà Mau, chúng tôi được các đồng nghiệp đưa đi thăm quan khu du lịch Hòn Đá Bạc, nơi mà theo truyền thuyết dân gian kể lại, đó là chốn bồng lai tiên cảnh. Chưa biết thực hư thế nào, nhưng nay là khu di tích lịch sử, du lịch sinh thái biển, đảo với tượng đài bảo vệ An ninh Tổ quốc hiên ngang, kiên trung nơi đầu sóng, ngọn gió biển Tây.

Xe lao nhanh trên đường lớn thẳng về phía Tây, vượt sông Trẹm "trôi lững lờ" qua cầu Khánh An hiện đại, lớn nhất tỉnh Cà Mau, chúng tôi tiến về phía Biển Tây của hai huyện U Minh, Trần Văn Thời.

Thật bất ngờ! Cả một vùng sông nước mênh mông, bạt ngàn, thẳng cánh cò bay tới tận chân trời toàn một màu xanh của bình an, thân thiện, trong lành. Đây là quê hương của những cánh đồng khơi, rừng tràm, vuông tôm, ruộng lúa, song lại sừng sững, cao vút bốn ống khói đỏ, trắng, vươn trời cao xanh, bên những đám mây nước hiền lành...hình ảnh của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Rồi buổi tối, khi trở về Thành phố Cà Mau, chúng tôi lại được chứng kiến, bắt gặp những cảm xúc, những điều diệu kỳ đến ngỡ ngàng nối tiếp nhau. Cả một vùng Khánh An rộng lớn rực rỡ trong đêm hoa đăng, lung linh soi bóng bên dòng sông Trẹm hiền hòa. Một U Minh thay da đổi thịt từng ngày. Một U Minh bừng sáng nơi cuối trời Phương Nam. Tất cả như thôi thúc, như mời gọi!

Những bất ngờ, ngỡ ngàng đã có lời giải, đó chính là công trình trọng điểm Quốc gia, Nhà máy Điện Cà Mau 1, Cà Mau 2, thuộc chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau, đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Hai Nhà máy Điện Cà Mau 1, Cà Mau 2 nằm trong khu Công nghiệp Khí-Điện-Đạm Cà Mau, được xây dựng tại xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, trên diện tích hơn 210ha, diện tích sử dụng của Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau trên 30ha, thuộc vùng U Minh Hạ, dải đất cực Nam của Tổ Quốc.

Tổng vốn đầu tư xây dựng 2 nhà máy là trên 880 triệu USD với tổng công suất 1.500MW (750MW x2) do Tổng Công ty lắp máy Việt Nam (LILAMA) làm Tổng thầu EPC, nhà thầu Siemens Đức cung cấp thiết bị nhà máy chính, sử dụng Công nghệ tuabin khí chu trình hỗn hợp thế hệ mới, sạch không ô nhiễm môi trường, thuộc loại hiện đại nhất trên thế giới hiện nay có cấu hình 2-2-1: 2 tuabin khí + 2 lò thu hồi nhiệt + tuabin hơi, phương pháp làm mát tuần hoàn khép kín. Hai nhà máy có khả năng cung cấp trên 8 tỷ Kwh điện/năm. Nhiên liệu sử dụng chính là khí thiên nhiên khai thác từ khu vực chồng lấn giữa Việt Nam và Malaysia chuyển về qua hệ thống đường ống PM3 Cà Mau. Đường ống dẫn khí này dài 325km, phần trên biển dài 298km, phần trên đất liền 27km. Trong trường hợp khí cấp không ổn định, nhà máy sẽ chuyển sang vận hành bằng nhiên liệu dầu DO.

Vùng U Minh Hạ về địa chất, thổ nhưỡng là vùng đất than bùn, đất sét nhiễm phèn do sự bồi đắp của phù sa ven biển mang lại từ hệ thống Sông Cửu Long (vùng đất có hệ sinh thái đất ngập nước) nên rất khó khăn cho việc xây dựng những công trình công nghiệp có quy mô lớn.

Để khắc phục những khó khăn trên, khi xây dựng Nhà máy Điện Cà Mau 1, 2, chủ đầu tư đã sử dụng công nghệ hút chân không của Cộng hòa Pháp (công nghệ hiện đại nhất tại thời điểm đó) để xử lý nền móng nhanh, đảm bảo yêu cầu về thời gian, chất lượng công trình. Những hạng mục chính của công trình như: máy tuabine, máy phát, lò, nhà Admin... ngoài công nghệ trên, còn sử dụng cọc bê tông để đảm bảo chất lượng công trình khi vận hành.

Ngày 20/03/2008, Nhà máy Điện Cà Mau 1, ngày 23/12/2008, Nhà máy Điện Cà Mau 2 được nghiệm thu, bàn giao cho chi

(Xem tiếp trang 45)





GÓP PHẦN GÌN GIỮ VẺ ĐẸP HỘI AN

Nằm ở hạ lưu sông Thu Bồn, cách Thành phố Đà Nẵng khoảng 30km về phía Nam, Phố cổ Hội An từ lâu đã được các du khách trong và ngoài nước biết tới như một danh tích nổi tiếng, một trong những điểm du lịch hấp dẫn nhất miền Trung Việt Nam đã được tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới vào năm 1999. Qua thời gian dài tồn tại và phát triển, bền vững trước những thăng trầm của lịch sử, Hội An vẫn may mắn lưu giữ được những dấu ẩn cổ xưa, nền văn hóa vật thể và phi vật thể đặc trưng của thế kỷ 17, 18. Với những giá trị văn hóa, lịch sử, kiến trúc quý giá đó, nhiệm vụ bảo tồn nguyên vẹn Di sản Hội An là trách nhiệm không nhỏ của chính quyền và người dân địa phương.

NGÔ DUY MINH

Thuộc vùng đồng bằng ven biển tỉnh Quảng Nam, với điều kiện địa lý và khí hậu thuận lợi, Hội An từng là một thương cảng quốc tế sầm uất. May mắn tồn tại qua hai cuộc chiến tranh chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ, Hội An ngày nay vẫn lưu giữ được những đường nét kiến trúc cổ kính mang đậm dấu ấn của tín ngưỡng và tôn giáo, lối sống đô thị xưa bình dị mà vẫn nhộn nhịp, sầm uất. Tuy nhiên, theo thời gian, dưới sự tác động của thiên nhiên và con người trong quá trình khai thác và sử dụng, những giá trị văn hóa truyền thống của Hội An đang dần bị hao mòn, xuống cấp. Bên cạnh đó, việc tu bổ, sửa chữa các di tích không đúng nguyên tắc, môi trường ô nhiễm, nguy cơ cháy, nổ cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến vấn đề quản lý, bảo tồn và phát huy di sản Hội An. Trong buổi Tọa đàm "Công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa Hội An - 10 năm nhìn lại" được UBND Thành phố Hội An tổ chức vào cuối năm 2009, Phó Chủ tịch Ủy ban thành phố - ông Trương Văn Bay cho biết, ba trong số vấn đề đáng quan tâm nhất của Hội An trong công tác bảo tồn đó là: chống xói lở, chống mối mọt và chống cháy, nổ trong khu phố cổ, trong đó vấn đề cháy, nổ là mối quan tâm hàng đầu do những đặc trưng trong kiến trúc và văn hóa tín ngưỡng của người dân nơi đây.

Trong khu vực phố cổ có nhiều di tích lịch sử, đền, chùa... phần lớn nằm trên địa bàn phường Minh An, gồm các phố: Trần Phú, Nguyễn Thái Học, Nguyễn Thị Minh Khai cắt ngang các con phố Lê Lợi, Nguyễn Huệ và đường Bạch Đằng ven sông Hoài. Kiến trúc nhà ở phổ biến nhất trong khu vực phố cổ Hội An là những ngôi nhà mặt phố có 1 hoặc 2 tầng, chiều ngang hẹp tạo nên kiểu nhà hình ống với kết cấu khung gỗ, mái ngói và tường gạch ngăn cách



2 bên, bố trí theo chiều sâu và cấu thành không gian kiến trúc gồm 3 phần: không gian buôn bán, không gian sinh hoạt và không gian thờ cúng. Về mặt thẩm mỹ và văn hóa, đây là nét đặc sắc rất riêng của phố cổ Hội An, nhưng xét ở góc độ PCCC lại không đảm bảo về khoảng cách an toàn. Phần lớn các ngôi nhà cổ, đền thờ, đình, chùa đều được xây dựng bằng gỗ, cộng thêm với tình trạng mối, mọt do đã được xây dựng từ lâu, kết hợp với khí hậu nóng, khô của miền Trung nên rất dễ bắt lửa, khi cháy nhanh chóng gây cháy lan, cháy lớn. Đường, lối thoát nạn cũng không đảm bảo bởi phần lớn các ngôi nhà cổ chỉ có một cửa ra vào. Khi có sự cố xảy ra, các xe chữa cháy cũng rất khó có thể tiếp cận bởi đa phần đường sá trong khu vực phố cổ thường nhỏ, hẹp, không đảm bảo khoảng cách cho xe chữa cháy hoạt động.

Ngoài ra, thói quen sinh hoạt của người dân Hội An cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ. Theo thống kê, ngoài số lượng hàng nghìn di tích, nhà cổ, Di sản Hội An còn có 19 ngôi chùa, 43 miếu thờ thần, 23 đình với nhiều tục lệ thờ cúng cổ xưa. Ngay tại các hộ gia đình trong khu vực phố cổ vẫn tồn tại những tục lệ như: thờ gia tiên, thờ Ngũ tự gia đường... Nhìn chung, văn hóa tín ngưỡng, thần thánh được tôn thờ ở Hội An rất đa dạng và phong phú. Bên cạnh đó, một nét độc đáo không thể không kể đến của Hội An, đó là đèn lồng được thắp sáng rất nhiều, đặc biệt là vào ngày tuần, ngày rằm và các dịp lễ hội, phục vụ cho trang trí và chiếu sáng. Với một hệ thống kiến trúc, xây dựng đã quá cũ, cộng với các điều kiện về khí hậu, sức gió và thói quen sinh hoạt, thờ cúng, đốt vàng mã, thắp nhang đèn của phần lớn người dân, chỉ cần một sự cố nhỏ cũng rất dễ dẫn tới cháy, nổ.

Ý thức được tình hình đó, Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Khu vực Bắc Quảng Nam (Phòng Cảnh sát PCCC &CNCH - Công an tỉnh Quảng Nam) đã có những giải pháp kịp thời và thiết thực để phòng ngừa và đảm bảo an toàn cho khu vực nhà cổ và các di tích. Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là tuyên truyền, nâng cao ý thức PCCC trong cộng đồng. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các nội quy, quy định về việc chấp hành PCCC trong khu vực phố cổ luôn được nhắc nhở tới từng cơ quan xí nghiệp, cụm dân cư và từng gia đình. Nội quy, tiêu lệnh chữa cháy cũng được đặt tại các điểm tham quan bằng cả tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Ngoài ra, việc xử lý vi phạm những nội quy về PCCC trong khu phố cổ cũng được thực hiện nghiêm túc và mang tính giáo dục để mọi người dân, khách tham quan đều có nhận thức đúng đắn vấn đề này. Bên cạnh lực lượng PCCC chuyên nghiệp, lực lượng dân phòng được thành lập với nhiệm vụ chính là tổ chức chữa cháy tại chỗ, chữa cháy ban đầu và kiểm tra, vận động nhân dân làm tốt công các phòng ngừa. Đây là lực lượng nòng cốt, góp phần đem lại sự bình yên, an toàn cho Di sản Hội An.

Do đặc điểm nhà cổ Hội An với đặc trưng vừa là nơi buôn bán, sinh sống, thờ tự, vì vậy vấn đề về sử dụng nguồn nhiệt, nguồn điện được các cơ quan chức năng và người dân đặc biệt quan tâm. Các trạm biến áp trong khu vực phố cổ được sắp xếp tại các vị trí đảm bảo đúng khoảng cách an toàn được quy định, cách khu vực nhà ở từ 0,3 đến 0,5m. Trong các khu vực bán hàng, khu vực chợ, kinh doanh đều không sử dụng các thiết bị điện đốt nóng. Các đường dây truyền tải điện được kiểm tra thường xuyên, đặc biệt là các nhà cổ có hệ thống điện đã quá cũ. Tại các di tích, việc thắp hương, đèn thờ cúng, đốt vàng mã được hạn chế, nếu trong các ngày lễ, Tết đều có sự theo dõi, quản lý chặt chẽ. Những chất đốt hóa lỏng dùng để đun nấu cũng bị cấm sử dụng trong các di tích cổ. Theo Trung tá Nguyễn Sỹ Thị - Đội phó Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Khu vực Bắc Quảng Nam cho biết, những năm trước đây trên địa bàn phố cổ cũng có một số hộ kinh doanh xăng, dầu, gas, cơ khí, hóa chất. Song những cơ sở sản xuất này đã được vận động để chuyển địa điểm ra bên ngoài khu vực nhà cổ, giảm thiểu nguy cơ cháy, nổ cho khu vực di tích. Quá trình trùng tu, sửa chữa cũng được thực hiện song song với việc lắp đặt các thiết bị đảm bảo yêu cầu phòng cháy như: mạng điện, thiết bị chiếu sáng phù hợp, an toàn, có thiết bị bảo vệ; hạn chế việc sử dụng các vật liệu dễ cháy trong xây dựng và trang trí. Khi xây dựng chợ, các khách sạn lớn và đặc biệt trong các di tích lịch sử quan trọng cần tiến hành lắp đặt hệ thống báo cháy tự động cùng các thiết bị chữa cháy tại chỗ.

Trong những giải pháp PCCC cho phố cổ Hội An, một vấn đề không kém quan trọng đó là hệ thống cấp nước đảm bảo cho công tác chữa cháy đề phòng trường hợp có cháy lớn xảy ra. Trong phương án PCCC khu vực phố cổ trước đây, bến đò Hội An là nơi cấp nước chủ yếu cho xe chữa cháy, bên cạnh đó còn xây dựng một số bể chứa nước nhân tạo với trữ lượng mỗi bể là 30m^3. Tại các cơ sở sản xuất, khách sạn lớn phải có bể chứa nước nhân tạo với trữ lượng ít nhất là 20m^3. Đến năm 2006, UBND thị xã Hội An, Quảng Nam đã triển khai thi công kênh đào Sông Hoài dài gần 650m từ khu vực tiếp giáp Chùa Cầu, đi qua khu vực phố cổ và đổ ra sông Thu Bồn. Công trình này đóng vai trò là nguồn cấp nước dồi dào cho công tác PCCC, đồng thời góp phần cải tạo môi sinh, môi trường, giải quyết tình trạng ô nhiễm khu vực Chùa Cầu và tạo cảnh quan du lịch nơi đây.

Trên thực tế, Hội An ít khi xảy ra cháy. Từ cuối năm 2009 cho đến nay chưa có vụ cháy nào xảy ra trong khu vực phố cổ. Theo các cán bộ của Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Bắc Quảng Nam cho biết, người dân Hội An ý thức rất rõ việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Hội An. Đây là nơi họ kinh doanh, sinh sống và thờ cúng tổ tiên, vì thế công tác PCCC luôn được người dân tự giác thực hiện. Hầu như tại các cơ sở sản xuất hay buôn bán, người dân đều tự trang bị các thiết bị, phương tiện PCCC tại chỗ. Các vụ cháy nhỏ, lẻ xảy ra, lực lượng PCCC không phải xuất quân mà

(Xem tiếp trang 43)

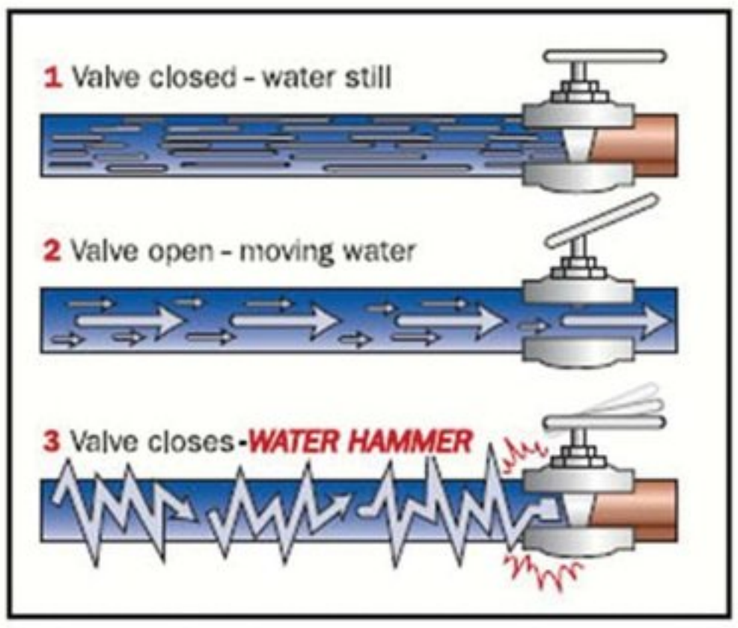
HIỆN TƯỢNG "NƯỚC VA" TRONG HỆ THỐNG CHỮA CHÁY TỰ ĐỘNG SPRINKLER VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

ThS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH*
KS VŨ THỊ THU NGUYỆT**

Hiện tượng "nước va" phát sinh và bị ảnh hưởng bởi các sóng xung kích tạo ra trong dòng chảy. Các sóng xung kích này, gọi là sóng nước va, hình thành khi dòng chảy trong ống dừng lại đột ngột do khóa van hoặc dừng bơm. Hiện tượng nước va xuất hiện luôn đi kèm theo tiếng ồn do dòng chảy va đập trong ống. Thậm chí, nếu áp suất nước va quá lớn có thể làm rung ống, dẫn đến đường ống và các thiết bị trên đó bị phá hủy...Về mặt lý thuyết, khi vận tốc dòng chảy trong đường ống ≥2m/s là có thể xảy ra hiện tượng nước va. Tuy nhiên Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7336-2003 cho phép vận tốc dòng chảy trong đường ống của hệ thống Sprinkler có thể đến 10m/s. Vì vậy, thực tế hiện nay, hầu hết các hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler đều bị ảnh hưởng của hiện tượng này. Tuy nhiên việc nghiên cứu, áp dụng các biện pháp chống hiện tượng nước va trong hệ thống chữa cháy Sprinkler vẫn ít được quan tâm.

1. Hiện tượng "nước va"

Khi khóa van hoặc dừng bơm, lưu lượng và lưu tốc trong ống dẫn đột nhiên giảm nhỏ hoặc dừng hẳn. Do quán tính, nước bị dồn lại làm cho áp suất trong ống tăng cao. Phần áp suất tăng thêm Δp gọi là áp suất nước va. Vận tốc dòng chảy trong ống càng cao thì khi xảy ra nước va, áp suất nước va càng lớn.



Hình 1: Mô tả hiện tượng "nước va"

Khi đóng van, lớp nước ở ngay sau van dừng lại và áp suất tăng lên làm cho lớp nước đó bị nén lại, đồng thời thành ống dãn ra, nhường chỗ cho lớp nước phía trên tiếp tục chảy về. Do đó, sự tăng áp suất và ngừng chảy không phải diễn ra đồng thời trên toàn đường ống mà xảy ra ở cửa van rồi truyền dần lên trên với một tốc độ nhất định, gọi là tốc độ truyền sóng nước va. Vì vậy, khi nghiên cứu nước va, phải xét đến tính đàn hồi của nước và ống dẫn.

Áp suất nước va phụ thuộc vào loại chất lỏng chảy trong ống, vật liệu làm ống, vận tốc của dòng chảy khi đóng khóa, và được xác định theo công thức N.E.Jucôpxki: $\Delta p = \rho.c.v_0$ (N/m^2)

ρ - Khối lượng riêng của chất lỏng, $N.s^2/m^4$
c - Tốc độ truyền sóng nước va, m/s

$$c = \sqrt{\frac{\frac{K}{\rho}}{1+\frac{K}{E}.\frac{d}{e}}}$$

K - Môđun đàn hồi của chất lỏng, N/m^2
E - Mô đun đàn hồi của vật liệu làm ống, N/m^2
d - Đường kính ống, mm
e - Độ dày thành ống, mm
v_0 - Vận tốc dòng chảy trong ống, m/s

Hoàn toàn tương tự đối với trường hợp dừng bơm đột ngột. Bình thường, máy bơm hoạt động với lưu lượng Q, ứng với vận tốc dòng chảy trong ống là v_0. Vì một nguyên nhân nào đó, nguồn cấp điện mất đột ngột, do quán tính, cánh bơm vẫn quay nhưng lưu lượng và cột áp giảm. Áp suất trong ống thấp hơn áp suất ban đầu một lượng Δp, gọi là áp suất nước va âm, cũng có giá trị $\Delta p = \rho.c.v_0$. Lúc này, cột áp trong đường ống sẽ hồi ngược lại do áp lực cột nước thấp hơn áp lực tĩnh trong đường ống. Do cánh bơm vẫn tiếp tục quay theo quán tính, nên áp lực đẩy lên của bơm sẽ gặp áp lực hồi ngược. Tại đây sẽ xảy ra một chuỗi các áp lực không ổn định và tạo nên các chấn động trong đường ống. Hiện tượng nước va xuất hiện luôn đi kèm theo tiếng ồn do dòng chảy va đập trong ống. Thậm chí, nếu áp suất nước va quá lớn có thể làm rung ống, dẫn đến đường ống và các thiết bị trên đó bị phá hủy.

2. Ảnh hưởng của hiện tượng "nước va"

Bất kỳ dòng chảy nào trong ống cũng có khả năng gây ra nước va, đặc biệt khi vận tốc dòng chảy trong đường ống ≥2m/s. Những rủi ro do hiện tượng nước va gây ra càng lớn khi vận tốc dòng chảy trong ống càng cao, hoặc có sự thay đổi độ cao lớn trong hệ thống đường ống.

*Đại úy, Giảng viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường Đại học PCCC
**Trung úy, Giảng viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường Đại học PCCC

Hệ thống chữa cháy Sprinkler là hệ thống chữa cháy với đầu phun kín, trong mạng đường ống luôn chứa đầy nước và được duy trì một áp lực nhất định nhờ bơm bù áp. Đối với hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler, hiện tượng "nước va" thường xảy ra trong các trường hợp: các máy bơm tự động ngắt khi duy trì đủ áp suất yêu cầu trong mạng đường ống; các van họng nước chữa cháy đóng đột ngột khi sử dụng các họng nước chữa cháy vách tường hoặc trụ nước lắp chung đường ống với hệ thống Sprinkler ...

Khi xảy ra hiện tượng nước va, trong hệ thống Sprinkler có thể gây ra các sự cố kỹ thuật như: hư hỏng các máy bơm, các loại van; làm gãy, hở các mối nối ghép cứng trên mạng đường ống; kẹt các công tắc áp lực điều khiển máy bơm... Đây là các sự cố rất nguy hiểm có thể dẫn đến sự làm việc sai lệch thậm chí không còn khả năng làm việc theo các chức năng đã thiết kế.

3. Một số biện pháp hạn chế tác động của hiện tượng "nước va"

- Sử dụng trạm bơm biến tần

Trạm bơm biến tần là trạm bơm sử dụng bộ biến tần để điều khiển tốc độ vòng quay của động cơ máy bơm chữa cháy. Tốc độ vòng quay của động cơ máy bơm được điều khiển thông qua các tín hiệu đầu vào lấy từ các bộ cảm biến áp suất trên mạng đường ống. Tùy thuộc vào nhu cầu nước chữa cháy với lưu lượng nhiều hay ít mà áp suất trong mạng đường ống cũng thay đổi theo. Căn cứ vào tín hiệu truyền về từ các cảm biến áp suất, bộ biến tần sẽ thay đổi tần số của nguồn điện cấp cho các động cơ, làm thay đổi tốc độ vòng quay của động cơ, dẫn đến việc làm thay đổi các thông số lưu lượng, cột áp của máy bơm. Vì vậy, khi khóa van hoặc dừng bơm, tốc độ vòng quay động cơ sẽ giảm dần do đó hạn chế được các tác động của hiện tượng nước va.

Tuy nhiên vì nhiều lý do về kinh tế và kỹ thuật, nên trạm bơm biến tần hầu như không được sử dụng trong công tác PCCC mà chủ yếu sử dụng trong các hệ thống điều khiển thang máy, băng tải, máy giặt ... Điều này đồng nghĩa với việc khi thiết kế hệ thống chữa cháy Sprinkler bao giờ cũng phải chú ý đến hiện tượng nước va và thiết kế các thiết bị chống va để đảm bảo sự hoạt động an toàn của hệ thống.

- Tăng thời gian khóa van

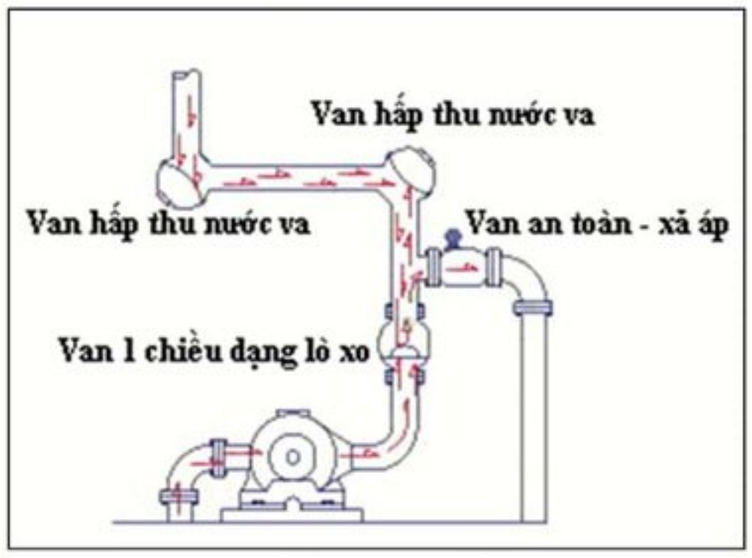
Khi đóng van chữa cháy tại các họng nước vách tường hoặc trụ nước chữa cháy, để không xảy ra hiện tượng "nước va" thì thời gian đóng van phải lớn hơn pha va đập (pha nước va) ,

$$\hat{o}_{đóng} > \hat{o}_0 = \frac{2.L}{c},$$

với L là chiều dài ống, m. Biện pháp này thường được thực hiện bằng cách sử dụng các van chữa cháy là van điều khiển bằng tay (có số vòng quay của tay van lớn để đóng van hoàn toàn).

Sử dụng cụm van hấp thu nước va

Để hạn chế hiện tượng nước va, đơn giản nhất là người ta lắp thêm một cụm van hấp thu nước va trên đường ống đẩy. Cụm van hấp thu nước va gồm: van hấp thu nước va; van an toàn xả áp và van một chiều dạng lò xo.



Hình 2: Sơ đồ cụm van hấp thu nước va

Khi máy bơm đột ngột dừng hoạt động, cánh lật của van một chiều lò xo sẽ đóng lại với vận tốc phù hợp. Van hấp thu nước va sẽ hấp thụ áp lực sinh ra bởi dòng nước hồi ngược lại. Nếu áp lực này cao hơn mức giới hạn an toàn cho phép, van an toàn sẽ tự động mở ra nhằm xả bớt áp lực, đảm bảo an toàn cho hệ thống.

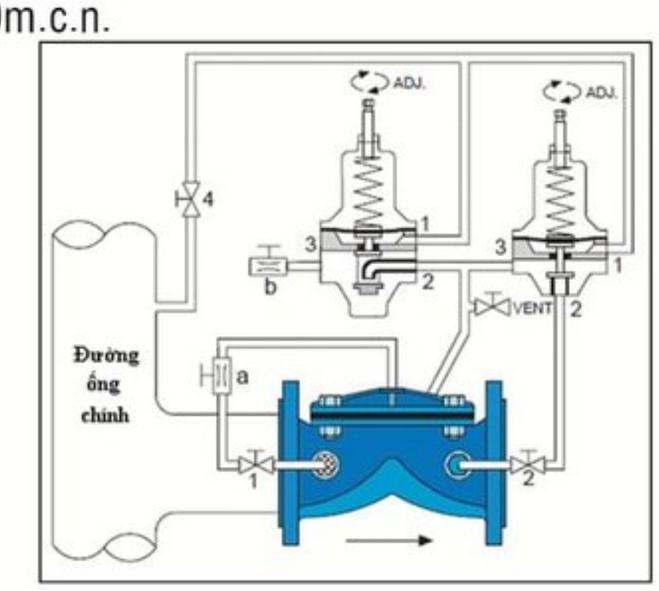
Tuy nhiên, giải pháp này vẫn có một số nhược điểm như: làm tăng mức độ tổn thất cột áp do cấu trúc đường ống; dễ bị hỏng van khi áp lực hồi ngược quá lớn so với ngưỡng an toàn của van một chiều; đoạn ống từ van một chiều đến van an toàn xả áp thường bị rung lắc rất mạnh.

Như vậy, thiết bị trên hoạt động hoàn toàn thụ động nên chỉ có tác dụng giảm nhẹ hiện tượng nước va.

- Sử dụng van chống nước va chuyên dụng

Để giải quyết triệt để nước va, hiện nay người ta sử dụng Van dự tính trước hiện tượng tăng áp đột biến (Surge pressure anticipating control valve), gọi tắt là Van chống nước va. Dòng van này được sử dụng để phòng tránh hiện tượng nước va một cách chủ động bằng cách dự tính trước hiện tượng nước va xảy ra khi máy bơm dừng hoạt động đột ngột.

Van chống nước va là van điều khiển thủy lực hoạt động dựa trên dải áp suất và được điều khiển bằng hai van. Cả hai van điều khiển đều có lò xo chịu tải và màng chắn. Van điều khiển áp suất thấp (bên trái) sẽ mở dần khi áp suất dòng chảy trong đường ống hạ xuống dưới 10m.c.n, van điều khiển áp suất cao (bên phải) sẽ mở ra khi áp suất trong đường ống vượt quá 10m.c.n.



Hình 3: Sơ đồ nguyên lý van chống nước va RAF

Bình thường, van chống nước va đóng. Cần đảm bảo chắc chắn là tất cả các van khóa khác đều mở hoàn toàn (trừ khóa

(Xem tiếp trang 35)



Nổ khí mêtan tại các mỏ than

PHẠM HUY QUANG*
NGUYỄN NAM HẢI**

Cùng với sự phát triển của các hoạt động sản xuất công nghiệp, nhu cầu năng lượng của Việt Nam không ngừng tăng. Một trong những nguồn năng lượng dồi dào có chất lượng tốt, giá thành rẻ, an toàn hiện nay là than. Ngành công nghiệp khai thác than đã và đang phát triển rất mạnh mẽ, không chỉ phục vụ nhu cầu năng lượng trong nước mà còn có giá trị xuất khẩu cao. Sản lượng khai thác than năm 2009 là 43 triệu tấn, dự kiến trong năm 2010, sản lượng khai thác đạt 48 - 50 triệu tấn.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, rất nhiều vụ tại nạn gây nổ, sập tại các mỏ than đã để lại hậu quả rất lớn về người và tài sản, đòi hỏi các cơ quan chức năng phải có trách nhiệm làm giảm thiểu rủi ro, bảo vệ tính mạng của thợ mỏ.

Thực trạng nổ khí Mêtan tại các mỏ than

Một trong những nguyên nhân chính gây nổ trong các mỏ than là do bắt nổ khí Mêtan, một loại khí độc tồn tại trong hầm lò.

Khí Mêtan (hay còn gọi là khí mỏ, công thức hóa học: CH_4) là thành phần chủ yếu của các hỗn hợp khí thiên nhiên được hình thành trong quá trình thành tạo các vỉa than, tồn tại ở các dạng: dạng tự do chứa trong các khe nứt lỗ rỗng hoặc ở dạng hấp phụ trong than và khối đá bao quanh các vỉa than. Mêtan là khí không màu, không mùi, không vị, có tỷ trọng bằng 0,56 so với không khí và có khả năng cháy nổ: khi hàm lượng Mêtan trong không khí từ 3-5% có thể bốc cháy và 5 - 15% có thể nổ khi tiếp xúc với ngọn lửa. Hỗn hợp khí nổ mạnh nhất khi hàm lượng đạt 9,5%.

Trong phản ứng oxy hóa của Mêtan có một số bước. Trước tiên, Mêtan tạo ra gốc metyl (CH_3), gốc này phản ứng với ôxy sinh ra formaldehyde (HCHO hoặc H_2CO) cho gốc formyl (HCO) để tạo thành cacbon monoxit. Quá trình này được gọi là sự nhiệt phân ôxi hoá ($CH_4 + O_2 \rightarrow CO + H_2 + H_2O$). Sau đó, hydro bị ôxi hóa tạo ra H_2O và giải phóng nhiệt. Quá trình này diễn ra rất nhanh, thường chưa tới một phần nghìn giây ($H_2 + ½\ O_2 \rightarrow H_2O$). Cuối cùng, CO bị ôxi hóa tạo thành CO_2, và giải phóng thêm nhiệt. Quá trình này chậm hơn quá trình trên và thường mất vài phần nghìn giây để phản ứng ($CO + ½\ O_2 \rightarrow CO_2$).

Khí Mêtan nổ tạo ra nhiệt độ cao (đến 1850°C trong đường lò) gây cháy bỏng thân thể người làm việc; tạo ra sóng nổ áp suất lớn tới 8,2at gây va đập cơ học làm sập đổ các đường lò, phá hủy các thiết bị.

Tuy con người đã có hiểu biết khá nhiều về khí Mêtan và các giải pháp ngăn ngừa cháy, nổ nhưng nổ khí vẫn xảy ra ở nhiều nước trong quá trình khai thác than, hầm lò. Thực tế đã ghi nhận hàng trăm vụ nổ khí, bụi than đã xảy ra trên thế giới, có vụ gây tử vong đến trên một nghìn người.

Ở Việt Nam đã xảy ra 26 vụ cháy nổ khí Mêtan làm chết tổng số 81 người và hàng chục người bị thương, gây tổn thất nặng nề về tài sản. Điển hình gần đây nhất là: Năm 1999, vụ nổ khí Mêtan tại mỏ than Mạo Khê làm chết 19 công nhân. Ngày 19/12/2002, xảy ra 2 vụ nổ liên tiếp tại Xí nghiệp than Suối Lại và Khai trường Xí nghiệp than Hồng Thái làm thiệt mạng 12 người. Ngày 6/3/2006, tại công trường Đào lò 3 - khu Yên Ngựa (thuộc Công ty than Thống Nhất), Cẩm Phả, Quảng Ninh, đã xảy ra một vụ nổ khí Mêtan kinh hoàng, trong chớp mắt cướp đi cuộc sống của 8 thợ mỏ. Vào hồi 1 giờ 20 phút, sáng ngày 8/12/2008, tại hệ thống đường lò chuẩn bị sản xuất mức -168 và -136m, vỉa 13.1 mỏ than hầm lò Khe Chàm, sự cố nổ khí Mêtan đã làm chết 7 người, bị thương 21 người và 1 người bị mắc kẹt trong hầm lò.

*Thượng úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC
**Trung úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Các giải pháp ngăn ngừa nổ khí Mêtan tại các mỏ than

Để tìm các biện pháp phòng chống nổ cho mỏ than, phải nghiên cứu các nguyên nhân gây cháy, nổ Mêtan.

Loại nguyên nhân thứ nhất là Mêtan tiếp xúc với nguồn nhiệt (nhiệt độ cao, ngọn lửa, tia lửa, vật nóng...).

Loại nguyên nhân thứ 2 là do thuốc nổ dùng và điều kiện nổ (thuốc nổ được sử dụng để khai thác than với khối lượng lớn).

Mặt khác, điều kiện cần và đủ để xảy ra cháy, nổ khí bao gồm đủ 3 yếu tố:

1/ Hàm lượng khí Mêtan trong bầu không khí mỏ nằm trong giới hạn cháy, nổ.

2/ Khí ôxy có trong bầu không khí mỏ.

3/ Nguồn lửa.

Từ các yếu tố gây cháy, nổ cho thấy không thể giảm lượng ôxy trong không khí mỏ vì cần thiết để duy trì sự hô hấp của con người trong hầm lò.

Trên thực tế để ngăn chặn các vụ cháy, nổ khí phải dùng các giải pháp nhằm khống chế nồng độ khí Mêtan trong bầu không khí mỏ nằm dưới giới hạn có thể cháy, nổ và triệt tiêu mọi nguồn nhiệt có thể phát sinh trong mỏ.

Thứ nhất: cần thông gió để hoà loãng nồng độ khí Mêtan; tháo hút khí trước và trong quá trình khai thác; cách ly các khu vực đã khai thác bằng các tường ngăn; sử dụng các thiết bị điện có tính chất phòng nổ và an toàn tia lửa được kiểm định nghiêm ngặt...

Thứ hai: tìm thuốc nổ an toàn phù hợp bởi vì chính thuốc nổ là thủ phạm

Nguyên tắc của thuốc nổ an toàn xuất phát từ các nguyên nhân nổ Mêtan mà ta cần khắc phục:

Nhiệt độ nổ quá cao, trên 1500°C.

Không khí có Mêtan tiếp xúc với các sản phẩm nổ còn rắn, nóng hay với ngọn lửa kéo dài do chuyển đề thành cháy. Các sản phẩm trung gian thường là xúc tác cho phản ứng oxy hóa (cháy) Mêtan.

Để tránh các hiện tượng trên, thuốc nổ an toàn phải đạt yêu cầu sau:

Trong thành phần thuốc nổ có chất ức chế phản ứng oxy hóa Mêtan (chất ức chế là chất với khối lượng rất nhỏ, ngăn cản phản ứng, có thể gọi là xúc tác)

Hạ nhiệt độ nổ, hoặc bằng cách chọn thành phần phù hợp (phản ứng nổ tỏa ra tương đối ít nhiệt) hoặc bằng cách thêm một chất trơ (không có tác dụng hóa học với thuốc nổ hay với sản phẩm nổ), nó sẽ hấp thụ bớt một phần nhiệt nổ hoặc bằng cả hai cách.

Tránh không cho tiếp xúc với không khí hầm lò các sản phẩm nổ lúc vừa mới tạo thành và sản phẩm nổ trung gian; điều kiện này được thực hiện nhờ nạp bua cẩn thận và kỹ càng, bua này giữ sản phẩm nổ và các sản phẩm trung gian một thời gian; lúc bua tung ra thì tạo thành một đám mây mù ngăn chúng tỏa ra khi còn nóng.

Có thuốc nổ an toàn rồi, ta phải làm sao cho thuốc nổ đề hoàn toàn và đề hết, không còn sản phẩm trung gian và không còn một thành phần thuốc nổ chưa chuyển hóa, bằng cách bảo đảm khả năng đề đủ lớn của thuốc nổ và điều kiện nổ tốt (thuốc nổ nén không quá chặt, cũng không quá yếu, kích thích đề đủ mạnh, không để xảy ra trường hợp đề chuyển thành cháy).

Bên cạnh các giải pháp trên, cần chú trọng công tác nghiên cứu khí mỏ, đầu tư trang thiết bị dụng cụ an toàn như: bình tự cứu cá nhân cho công nhân, máy thở cấp cứu, máy đo khí, đo gió, cải tạo và hoàn thiện các hệ thống thông gió mỏ, ban hành các quy định hướng dẫn, tổ chức đào tạo công tác quản lý khí mỏ, phòng chống cháy, nổ khí, thiết kế lắp đặt hệ thống cảnh báo khí Mêtan nhằm giảm thiểu nguy cơ nổ, bảo đảm an toàn tính mạng cho những công nhân làm việc trong mỏ.■

HIỆN TƯỢNG "NƯỚC VA"... *(Tiếp theo trang 33)*

Vent). Bình thường, áp suất trong ống lớn hơn áp suất thấp cài đặt nhưng nhỏ hơn áp suất cao cài đặt. Vì vậy, van số 2 ở cả hai cổng điều khiển đều đóng, không có dòng chảy từ ống chính vào các cổng điều khiển.

Buồng điều khiển van chống nước va được kết nối trực tiếp với đường ống thông qua van kim. Khi áp suất trên ống hạ xuống thấp hơn áp suất cài đặt, lò xo của van điều khiển áp suất thấp (hình trái) sẽ đẩy màng ngăn của van điều khiển đi xuống và mở cổng 2 (xem hình vẽ). Hoàn toàn tương tự đối với cổng bên phải. Buồng điều khiển van chống nước va nối ra ngoài qua cổng 2 - khóa Vent b của van điều khiển bên trái. Van chống nước va sẽ mở khi sóng nước va bắt đầu xuất hiện. Áp suất trên đường ống giảm xuống sẽ làm đóng van điều khiển bên trái, đồng thời mở van điều khiển bên phải (van điều khiển áp suất cao). Lúc này, khoang điều khiển van mở ra thông qua cổng 2 - 3 của van điều khiển áp suất cao và phần áp suất tăng cao được giải phóng. Sau khi các sóng va giảm xuống và áp suất trong ống đã trở về trạng thái bình thường, cả hai van điều khiển đóng lại.

Trên đây là vài nét về hiện tượng nước va và một số biện pháp khắc phục các tác động xấu của hiện tượng nước va trong hệ thống chữa cháy Sprinkler. Việc tiếp tục nghiên cứu tìm ra các phương pháp và biện pháp khắc phục ảnh hưởng của hiện tượng nước va đến các hệ thống cung cấp nước chữa cháy có ý nghĩa thiết thực trong bảo vệ an toàn PCCC nói chung và tuổi thọ cho các hệ thống cung cấp nước chữa cháy nói riêng.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Cảnh Cầm, Vũ Văn Tảo. Thủy lực - tập I. Nxb xây dựng - 2007.

2. Markaryan A. Y. About one method of pumping stations pipelines protection from hydraulic hammer, Materials of the international symposium "Hydraulic aspects of reliability and safety of hydraulic engineering structures", Sankt-Peterburg, 2002, Russian.

3. Markaryan A. Y. The equation of the main characteristic of the rotary pump, Reports of NAS, 2002, vol.102, N 2, Armenian.

4. RAF Diaphragm valve for water works.

Thiên Cổ Miếu

Ngôi đền thờ Thầy cổ nhất Việt Nam

PHẠM THỊ THOAN



Ẩn mình dưới tán cây cổ thụ hiền hòa, u tịch và cổ kính trên quả đồi nhỏ thuộc thôn Hương Lan, xã Trưng Vương, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Đền Thiên Cổ có tuổi đời hàng nghìn năm với sức sống đánh bật thời gian đã trở thành biểu tượng về truyền thống hiếu học của người dân Việt Nam. Cho đến nay, qua những chứng tích còn lại, có thể khẳng định rằng, đây là ngôi đền thờ Thầy, tôn vinh truyền thống hiếu học cổ nhất ở nước ta.

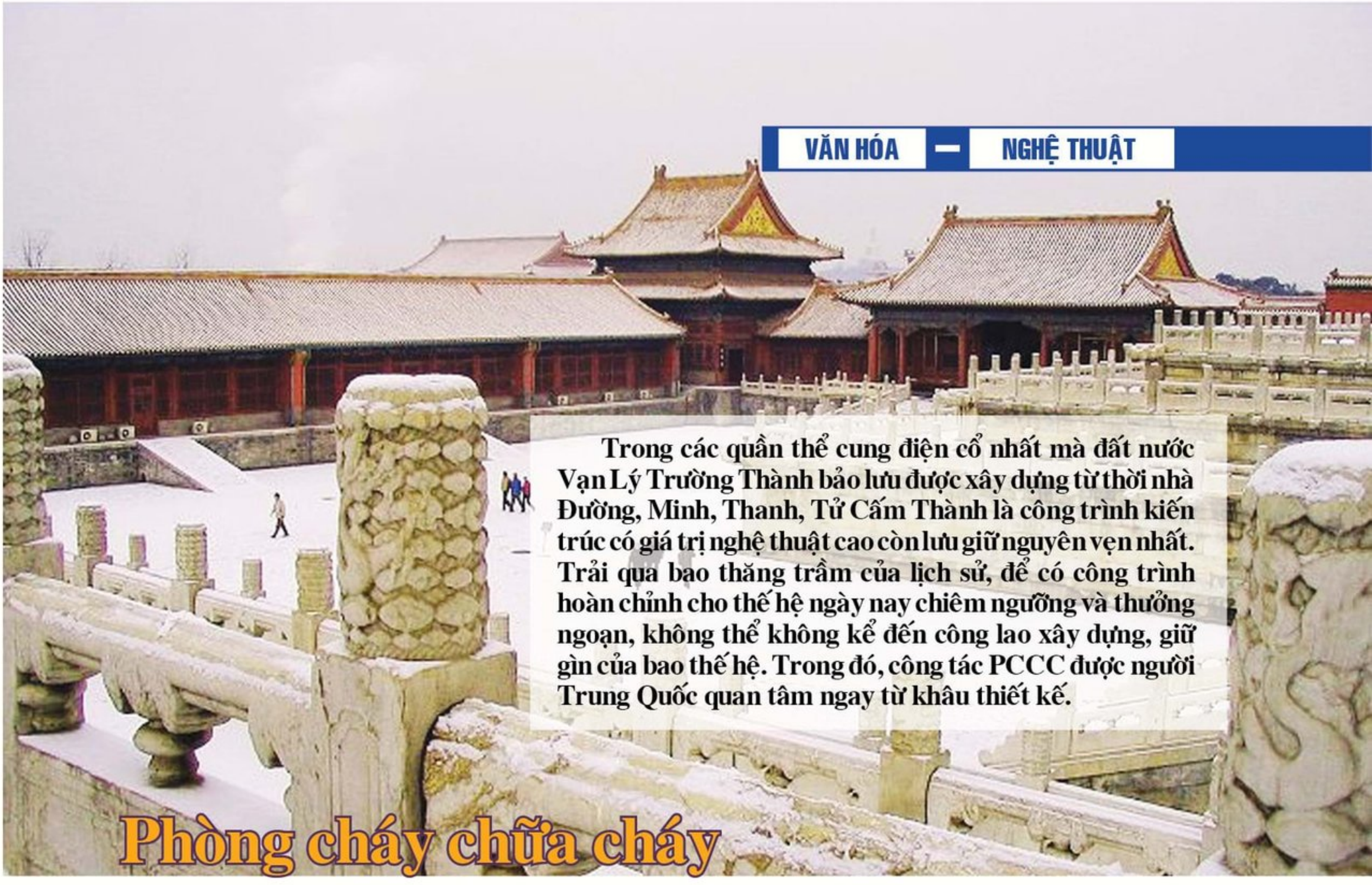
Thiên Cổ Miếu nằm trong một quần thể di tích: Đình Hương Lan, Lăng mộ ba đô sỹ thời Hùng Duệ Vương và Miếu Thiên Cổ, là thắng tích của Trung chi Hùng lĩnh, đền thiêng của cả trời Nam. Thiên Cổ Miếu được người dân làng Hương Lan xây dựng cách đây gần 3.000 năm. Ngày xưa, để bảo vệ ngôi đền khỏi sự tàn phá của các thế lực xâm lược ngoại bang, người dân đã phải giấu sự thật về ngôi miếu này suốt nhiều năm. Thời kì đó, kẻ thù ra sức thực hiện chính sách đồng hóa, tìm mọi cách khiến người Việt quên đi truyền thống, gốc tích và bản sắc văn hoá dân tộc, đặc biệt là trong vấn đề giáo dục và chữ viết. Vì thế, người dân Hương Lan nhiều đời quyết định giữ bí mật về người được thờ trong ngôi miếu với niềm mong mỏi hai thầy cô giáo có công lớn trong sự nghiệp trồng người của dân tộc được yên nghỉ.

Và bí mật sẽ được giữ kín nếu như không có sự kiện năm 1978, Ban lãnh đạo Hợp tác xã quyết định cho chặt hai cây cổ thụ làm củi nung gạch. Biết hung tin, các cụ già của thôn Hương Lan đồng lòng kéo nhau ra miếu ngăn cản và nói rõ bí mật của ngôi đền. Bấy giờ người ta mới biết đây là nơi thờ thầy giáo Vũ Thê Lang, quê ở Mộ Trạch, Hải Dương cùng vợ là Nguyễn Thị Thục, quê ở Đông Ngàn, Kinh Bắc lên đây dạy học từ thời Hùng Vương thứ 18 và cũng là người trực tiếp dạy hai công chúa của Hùng Duệ Vương là Tiên Dung và Ngọc Hoa. Hai người tạ thế cùng một giờ, ngày 2 tháng 2 năm Quý Dậu (năm 228 trước Công nguyên).

Điều thú vị và lạ lùng là cùng một giống cây nhưng hai cây cổ thụ mà Thiên Cổ Miếu ẩn mình, một cây cho hoa màu vàng, một cây cho hoa màu bạc và lúc nào khoảng đồi đó cũng vi vu gió mát. Đến nay, ngôi mộ của vợ chồng thầy cô giáo Vũ Thê Lang và Nguyễn Thị Thục vẫn còn ở trong điện, chưa bị dịch chuyển một lần nào. Ngôi đền được nhân dân Hương Lan âm thầm bảo vệ qua nhiều thế kỷ. Hoành phi và câu đối trong Miếu Thiên Cổ có từ thời Tự Đức năm thứ nhất (1848). Trong đền, ngoài ba lư hương cổ bằng gốm từ thời nhà Lý, nhà Lê, còn có một số đồ thờ bằng gỗ như: ống hương, hai cây nến...Đặc biệt là các pho tượng: Phụ vương, Mẫu vương và hai công chúa Tiên Dung, Ngọc Hoa cùng hai thị nữ đã có trên 70 năm. Trên bàn thờ có tượng của thầy cô và hai thị nữ theo hầu, đó là Tiên Dung và Ngọc Hoa. Ngoài ra còn có một bức hoành phi nhỏ ghi: "Thiên Cổ Miếu" và hai câu đối bằng gỗ mộc dài chừng một mét, đều viết bằng chữ Hán: "Hùng lĩnh trung chi thắng tích/Nam thiên chích khí linh từ" nghĩa là: "Đền thiêng thờ người có chí khí mạnh mẽ, lớn lao của trời Nam". Năm 1990, ngôi đền bị cháy, trong lúc cố cứu những vật thờ trong đền, người dân Hương Lan đã phát hiện ra cuốn ngọc phả của đền và cả sắc phong vua ban. Dù bị cháy lẹm một phần nhưng nội dung ghi chép trong đó thì không bị mất.

Thiên Cổ Miếu cùng những chứng tích qúy báu ấy đã minh chứng thêm bộ chữ "Khoa đẩu" của dân tộc ta có từ trước Công nguyên. Điều đó khẳng định, hệ thống giáo dục của nước ta đã phát triển từ thời Hùng Vương, bộ chữ Quốc ngữ được các giáo

(Xem tiếp trang 38)



Trong các quần thể cung điện cổ nhất mà đất nước Vạn Lý Trường Thành bảo lưu được xây dựng từ thời nhà Đường, Minh, Thanh, Tử Cấm Thành là công trình kiến trúc có giá trị nghệ thuật cao còn lưu giữ nguyên vẹn nhất. Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, để có công trình hoàn chỉnh cho thế hệ ngày nay chiêm ngưỡng và thưởng ngoạn, không thể không kể đến công lao xây dựng, giữ gìn của bao thế hệ. Trong đó, công tác PCCC được người Trung Quốc quan tâm ngay từ khâu thiết kế.

Phòng cháy chữa cháy trong Tử Cấm Thành

Tử Cấm Thành là quần thể phức hợp các công trình kiến trúc bao gồm cung, điện, lầu, gác, hoa viên...Đây là nơi ở của 24 đời vua của hai triều đại Minh - Thanh. Khi khởi công xây dựng, tham vọng của vua Vĩnh Lạc là xây dựng một cung điện trường tồn với thời gian. Chính vì vậy, khâu thiết kế của Tử Cấm Thành được Vĩnh Lạc đặc biệt coi trọng. Mô phỏng theo quan niệm của người Trung Hoa cổ, Tử Cấm Thành chính là trung tâm của mặt đất, cùng với sao Bắc Đẩu, trung tâm của bầu trời tạo thành một trục thẳng đứng. Tất cả các chi tiết trong thành đều được làm bằng gỗ thông, loại gỗ nhẹ, dễ thao tác và có khả năng chịu lực cao. Những mái ngói lộng lẫy cũng được đỡ bởi các xà ngang bằng gỗ.

Do tất cả các khối kiến trúc đều làm bằng gỗ nên ngay từ trong khâu thiết kế, các kiến trúc sư thời xưa đã tính đến khả năng ngăn chặn cháy lan trong cung. Cấu trúc trong Tử Cấm Thành chiếu theo tính chất sử dụng được phân thành hai khu vực là nội đình và ngoại triều được ngăn cách bởi Càn Thanh Môn. Ngoại triều là nơi cử hành đại lễ bao gồm các quần thể kiến trúc lớn như điện Thái Hòa, Trung Hòa, Bảo Hòa (Tiền Tam Điện). Nội đình là nơi ở và làm việc của Hoàng đế và Hoàng gia gồm cung Càn Thanh, điện Giao Thái và cung Khôn Ninh. Khoảng cách ngăn cháy lan giữa nội đình và ngoại triều là 30m. Ngoài ra, ở nội đình còn được xây dựng bức tường chống lửa là những căn phòng khắc từ đá, mỗi phòng dài 1.6m, rộng 7.7m. Vì thế, dưới triều Minh và triều Thanh xảy khoảng hơn 20 lần cháy lớn thì đều có một điểm chung là lửa không bao giờ cháy lan từ khu vực nội đình sang ngoại triều.

Để phòng chống sự xâm hại của lửa, người Trung Quốc còn ứng dụng thuyết Ngũ Hành vào trong kiến trúc Tử Cấm Thành. Những nơi bảo tồn sách quý như Văn Uyên Các, Tự Uyên Các, hay cổng Thiên Vũ Môn của Vườn Thượng Uyển đều được lợp mái ngói đen, tường sơn đen kết hợp với những đường vạch thủy tinh màu xanh lá cây thay vì sơn tường màu đỏ, lợp mái vàng như các khu khác trong cung điện. Thêm vào đó, trước Văn Uyên Các còn được thiết kế một hồ nước nhỏ, dẫn nước từ sông Kim Thủy - con sông đào nằm trong Ngọ Môn vào để phục vụ cho việc chữa cháy nếu có cháy xảy ra. Những chiếc hồ nhỏ, những dòng sông đào nằm rải rác trong Tử Cấm Thành ngoài mục đích làm cảnh quan cung điện phong phú và hài hòa theo phong thủy còn là nguồn nước chữa cháy cho toàn khu vực. Ngoài ra, người Trung Quốc cổ xưa cũng rất tin tưởng vào những vật dụng mang ý nghĩa trấn áp thần hỏa. Vì vậy, trong các điện lớn và có vị trí quan trọng như điện Thái Hòa, cung Càn Thanh...đều gắn những "tảo tỉnh" (giếng trời) - một vật dụng bằng gỗ được trang trí vô cùng tinh xảo - trên trần nhà với mục đích phòng chống hỏa thần. Hơn 1000 năm trước, người Trung Quốc đã sáng tạo những cột chống sét đầu tiên và khi xây dựng Tử Cấm Thành, họ đã vận dụng kỹ thuật này. Các con vật trang trí như rồng, phượng, kỳ lân, sư

tử... với chiếc lưỡi làm bằng sắt hoặc có dây sắt tiếp trên các mái của Tử Cấm Thành ngoài mục đích trang trí còn để phòng sét đánh. Nhưng do vào thời đó khoa học kỹ thuật chưa phát triển nên các cột chống sét này không mấy phát huy tác dụng và Tử Cấm Thành đã nhiều lần bị cháy do sét đánh.

Tử Cấm Thành từ khi xây dựng đã nhiều lần xảy ra cháy lớn nên trong cung luôn bố trí các dụng cụ để dập lửa. Bên cạnh cung điện đều có các lu nước bằng đồng hoặc sắt. Trong đó, trước Tiền Tam Điện có 18 lu nước đúc bằng đồng mạ vàng. Toàn bộ Tử Cấm Thành có tổng cộng 308 lu nước. Những chiếc lu này có nhiều kích cỡ khác nhau nhưng đều gọi chung là "Lu Cát Tường" hoặc "Môn Hải" được sử dụng để phòng lửa và dập lửa khi có cháy. Cứ mỗi khi mùa đông tuyết rơi, trong cung lại tiến hành đóng nắp, đun lửa để tránh nước đóng băng.

Các kiến trúc trong Tử Cấm Thành đều dựng bằng những cấu kiện gỗ lớn nên chỉ dựa vào những lu nước này thì không đủ để dập lửa. Vì vậy, các vị trí quan trọng trong Tử Cấm Thành đều được bố trí một công cụ chữa cháy gọi là "cơ đồng" hay "kích đồng". Theo sử sách ghi lại, nó là dụng cụ dùng sức người để ép nước phun ra. Đặc biệt, dưới triều nhà Thanh người ta rất coi trọng việc phòng cháy, vì vậy các "cơ đồng" đặt ở đâu, số lượng bao nhiêu đều phải tuân theo quy định nghiêm ngặt.

Dưới triều Thanh, Hoàng đế Khang Hy có thời gian trị vì dài nhất 61 năm nhưng số lần xảy ra hỏa hoạn trong cung lại thấp nhất vì vua rất quan tâm tới việc phòng lửa và đặt ra các quy định nghiêm ngặt để phòng cháy. Bên cạnh việc bố trí lính canh, thái giám đi tuần đêm, Hoàng đế còn thiết lập một nhóm thái giám có nhiệm vụ kiểm tra các vật dụng dùng lửa và trừng phạt vô cùng nghiêm khắc với những người để bắt lửa. Đến thời Hoàng Đế Vy Chính, ông không chỉ rất chú trọng đến vấn đề phòng lửa trong cung mà còn quan tâm học tập cách phòng lửa của dân gian. Hoàng đế truyền khẩu dụ: "Tử Cấm Thành mùa đông đến đốt lửa phải cẩn thận" đồng thời lắp đặt một số cụng cụ dập lửa thô sơ trong phòng, thiết lập và tăng cường các tổ nhóm chống cháy trong cung. Các quan chuyên trông coi việc chữa cháy, lắp đặt sử dụng các dụng cụ dập lửa, các kích đồng được gọi là Đại Nội Kích Đồng (còn gọi là Đại Nội Tây Hoa Môn). Có thể coi đây là tiền đề của của đội PCCC.

Đến năm vua Quang Tự năm thứ 31 (tháng 9/1905), Bắc Kinh thành lập Tổng cục tuần tra và Đội PCCC. Từ đó, Đội PCCC của Hoàng gia thống nhất quy nạp về Cục Cảnh sát nhưng trong hoàng cung vẫn có một đội PCCC riêng khoảng 100 người. Để trang bị cho đội PCCC, ngày 21/9/1909, Hoàng đế Tuyên Thống đã cho nhập 4 chiếc xe ô tô chữa cháy từ Tokyo (Nhật Bản). Vào thời điểm năm 1923, lực lượng PCCC đã phát triển bao gồm: Đội Bảo an Cục Cảnh sát, Đội PCCC số1, Đội PCCC số 2 gồm 140 người, Đội PCCC Công Phủ (PCCC Hoàng gia) 50 người. Năm 1924, từ khi Phùng Ngọc Tường đuổi Hoàng đế Phổ Nghi ra khỏi hoàng cung đến sau ngày giải phóng (1949), Đội PCCC Tử Cấm Thành vẫn còn sử dụng những kích đồng cũ kỹ, chiếc xe chữa cháy vừa nặng vừa xấu được nhập từ nhiều năm trước.

Trải dài bao biến cố, cung điện hoàng gia giờ đã trở thành viện bảo tàng lớn nhất thế giới cất giữ những báu vật nghệ thuật quan trọng của người Trung Quốc. Để bảo vệ công trình kiến trúc lịch sử quy mô này đồng thời đảo bảo an toàn cho du khách thăm quan, hiện nay, Chính phủ Trung Quốc đã cho lắp đặt hệ thống PCCC ứng dụng những công nghệ khoa học tiên tiến nhất trên thế giới. Còn những chiếc kích đồng, những lu nước Cát Tường cổ xưa vẫn nằm lại trong Tử Cấm Thành, nhưng chúng không còn phải đảm nhận trách nhiệm dập lửa mà chỉ là vật chứng chứng minh cho những vinh quang và thăng trầm của một giai đoạn lịch sử./.

LỆ HOA

Thiên Cổ Miếu... *(Tiếp theo trang 36)*

sỹ phương Tây cùng những trí thức Việt Nam La Tinh hóa trên cơ sở bộ chữ Việt cổ. Tuy những nghiên cứu khảo cổ từ những chứng tích chưa tìm được chính xác nền giáo dục nước ta thời đó phát triển đến mức nào, nhưng có thể khẳng định từ thời Hùng Vương, người dân Đại Việt đã có truyền thống hiếu học và chúng ta đã có chữ viết riêng để phục vụ việc học. Bởi trường đại học đầu tiên của Việt Nam là Văn Miếu đến năm 1075 mới được thành lập, nhưng những gì được lưu giữ tại đền Thiên Cổ đã minh chứng cho sự tồn tại của một nền giáo dục hưng thịnh từ thời Hùng Vương. Và Thiên Cổ Miếu không chỉ là niềm tự hào của người dân Hương Lan mà còn là một di tích văn hoá có giá trị của dân tộc.

Hàng năm, cứ mỗi độ xuân sang, nhằm ngày mồng 2 tháng 2 âm lịch là ngày giỗ của hai thầy, dân làng lại về đây thắp hương, dâng lễ cúng thầy cô, cầu cho con cháu học hành giỏi giang, dân an vật thịnh. Hàng trăm đoàn người về thăm Thiên Cổ Miếu, để tỏ lòng "tôn sư trọng đạo". Các phụ huynh, các học sinh ở mọi miền Tổ quốc về đây thắp hương mỗi dịp lễ, tết, mùng một, ngày rằm và trước những kỳ thi...coi đây là một nơi mang lại may mắn và an lành. Đặc biệt, có một ngôi trường mang tên thầy giáo Vũ Thê Lang nằm cách miếu 4km, trường đã đưa di tích vào các bài giảng dạy dỗ các thế hệ học trò để ghi nhớ công ơn của người thầy giáo gần như lâu đời nhất của quê hương đất Tổ và là một trong những người thầy sớm nhất của nước Việt Nam ta.

Tháng 9/2007, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân lên thăm Thiên Cổ Miếu và dâng hương tưởng nhớ về người thầy giáo tài đức sống cách chúng ta mấy thiên niên kỷ. Tháng 8/2009, một đoàn nghiên cứu tâm linh của 9 nước trên thế giới gồm: 50 người từ Braxin, Chi Lê, Tây Ban Nha, Pháp, Hung-ga-ri, Ý, Ma-xê-đoan, Bồ Đào Nha, Thổ Nhĩ Kỳ đã đến thăm Thiên Cổ Miếu. Biết được lịch sử ngôi đền, hệ thống giáo dục của nước ta từ thời Hùng Vương, thứ chữ tượng thanh từng bị đóng băng suốt bao năm Bắc thuộc, sự hình thành và phát triển của chữ quốc ngữ trên cơ sở chữ Việt cổ... tất cả đều không giấu được sự khâm phục.

Vật đổi sao dời, gác cũ lầu xưa nay không còn trên kinh đô cũ, nhưng còn đây một ngôi miếu nhỏ thờ người thầy giáo thời dựng nước xa xưa. Thăm "Thiên Cổ Miếu" hôm nay, chúng ta không khỏi bồi hồi suy ngẫm về nòi giống Rồng Tiên, về truyền thống nhân văn và nền văn hiến ngàn đời của dân tộc Việt - một biểu tượng đầy tự hào của ngành giáo dục nước ta.■

Chống cháy nổ cho máy tính

NGUYỄN TÀI NĂNG LƯỢNG

Đa số người dùng máy tính phổ thông quên yếu tố nhiệt độ khi mua sắm hoặc vận hành mà chỉ chú ý tới thông số về tốc độ, xung nhịp, dung lượng và giá tiền. Trong khi đó, hỏng hóc như: cháy mạch, nổ chip thường bị nhà cung cấp từ chối bảo hành.

Khi máy tính làm việc, dòng điện chạy qua bóng bán dẫn và mạch điện toả ra nhiệt năng. Một con chip có thể nóng hơn nhiệt độ môi trường quanh nó (trong vỏ máy) 10 - 15°C. Nhiệt độ này tỷ lệ thuận với xung nhịp của chip và điện áp hoạt động.

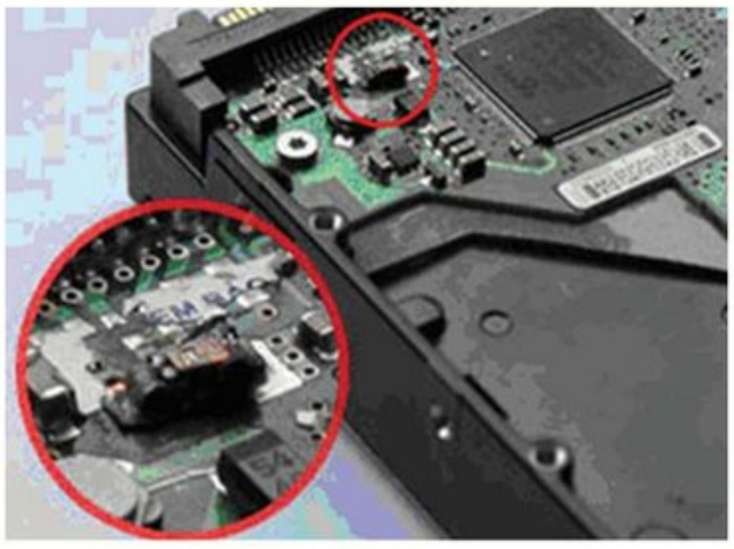
Trong thiết kế sản phẩm, các nhà sản xuất linh kiện máy tính cũng phải dành ra một khoản để giải quyết nhiệt năng toả ra trong sản phẩm của mình trong điều kiện làm việc bình thường. Chip đảm nhiệm công việc nặng như: CPU, xử lý đồ hoạ (GPU) thường có tản nhiệt riêng và quạt gió đi kèm.

IC chính của mainboard, RAM tốc độ cao cũng được gắn thêm thanh tản nhiệt bằng nhôm. Máy tính của dân "khát" tốc độ như: game thủ, mod case phải có thiết bị tản nhiệt riêng tuỳ theo mức độ tăng điện áp lõi và xung nhịp của chip.

Khả năng chịu nhiệt của linh kiện máy tính khác nhau tuỳ loại sản phẩm, hãng chế tạo, dải nhiệt độ làm việc phổ biến từ 0 - 70°C. Theo khuyến cáo của nhà sản xuất, môi trường lý tưởng để máy tính làm việc từ 15 - 24°C.

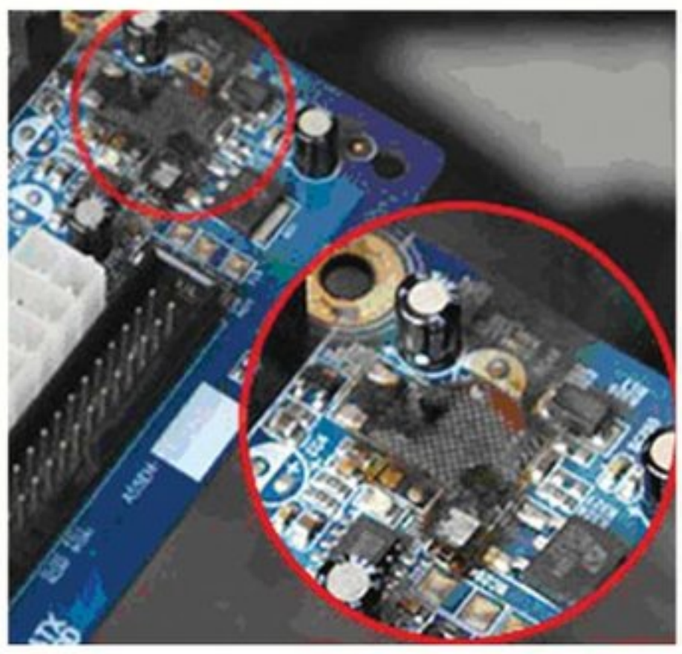
Đa số máy tính tại Việt Nam không có được môi trường "phòng lạnh" như vậy ngoài số trang bị tại cơ quan, công sở. Tại các quán game, hộ gia đình, nhiệt độ ngoài vỏ máy trung bình khoảng 30°C. Khi đó, bên trong vỏ máy khoảng 35 - 40°C do nhiệt năng toả từ các bộ phận bên trong máy, quạt tản nhiệt cũng chỉ thổi loanh quanh trong thùng. Nhiệt độ của chip hoạt động bình thường đã ở mức xấp xỉ 60°C.

Vào những ngày trời nóng liên tục, nhiệt năng không được giải toả kịp thời sẽ làm cho mạch điện, liên kết bên trong IC biến dạng tạm thời, máy tính hoạt động không chính xác hoặc chậm chạp. Duy trì tình trạng đó trong thời gian dài có thể gây cháy nổ IC, phá huỷ luôn linh kiện. Một số mainboard và chip thế hệ mới có khả năng tự bảo vệ, đưa ra cảnh báo khi đến ngưỡng nhất định. Nếu nhiệt độ không giảm máy sẽ ngừng hoạt động.



Nhiệt độ cao "thổi" bay tụ điện.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc cháy nổ linh kiện, có thể do điện áp nguồn không ổn định, linh kiện chất lượng kém hoặc sơ suất khi lắp ráp khiến miếng tản nhiệt tiếp xúc không tốt", một kỹ thuật viên phòng bảo hành Công ty TIC (Hà Nội) cho biết. "Máy tính tại Việt Nam chủ yếu là lắp ráp thủ công, có khi người dùng tự mua ổ cứng, RAM, card màn hình... để nâng cấp. Có khi một linh kiện không tốt lại là nguyên nhân dẫn đến hỏng hóc của cái khác".

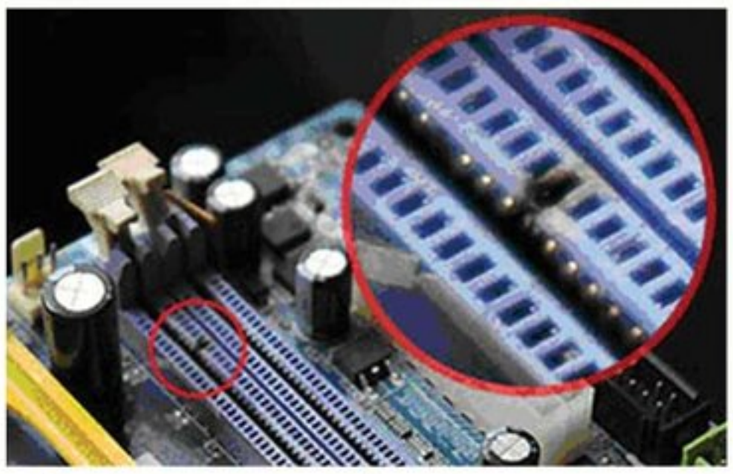


Đ ồ hiệu cũng cháy vì linh kiện không đồng bộ.

Đa phần các nhà sản xuất từ chối bảo hành đối với sản phẩm hỏng hóc do cháy nổ mà chỉ hỗ trợ sửa chữa có tính phí. Lý do họ đưa ra là sản phẩm trước khi bán đều được cho hoạt động thử một thời gian nhất định. Việc cháy nổ chủ yếu do cách vận hành, sử dụng của người dùng. Tuy nhiên, vẫn có một vài công ty bán lẻ chấp nhận mạo hiểm, tự cam kết bảo hành cho khách hàng của mình.

Trên thực tế, linh kiện có thể chịu được nhiệt độ cao hơn chỉ số nhà sản xuất ghi trên bao bì sản phẩm. Tuy nhiên, nhiều yếu tố khác như: bụi bẩn làm giảm lượng không khí lưu thông, tiếp xúc không tốt, ... khiến khả năng tản nhiệt giảm đi, nhiệt độ khi làm việc có thể tăng bất thường. Mặt khác, bụi bẩn khi gặp không khí ẩm ướt có thể gây đoản mạch tại những chân IC, làm cháy linh kiện.

Một bộ nguồn tốt là yếu tố quan trọng trong việc hạn chế cháy, nổ linh kiện máy tính. Ngoài công suất đủ lớn để cấp điện cho toàn bộ máy tính hoạt động, chất lượng bộ nguồn còn nằm ở chỗ đảm bảo sự ổn định của dòng điện.



Nổ chân RAM và khe cắm trên mainboard vì bụi bẩn.

Mainboard đời mới đều giành riêng một mục trong ROM-BIOS để cài đặt quản lý nhiệt độ. Tuỳ theo model và hãng sản xuất mà số cảm biến được "cài" trên mainboard khác nhau. Loại sản phẩm phổ thông cho phép người dùng biết được số vòng quay của quạt chip, quạt VGA và nhiệt độ chip. Những loại đắt tiền hơn cho phép người dùng thiết lập kịch bản nhiệt độ (thermal scheme) đến từng chi tiết để cảnh báo và tắt máy khi quá nóng. Nhiệt độ chip thường mặc định ở mức cảnh báo 60°C và ngừng hoạt động ở 65°C. Loa trên main sẽ liên tục phát ra âm thanh giống còi chữa cháy khi đến ngưỡng.

Cùng giá tiền, chip do AMD sản xuất có hiệu năng cao hơn nhưng khi vận hành cũng nóng hơn so với chip Intel. Dân mê game và đồ hoạ kỹ thuật vì thế chuộng AMD hơn, nhưng cũng phải bỏ nhiều tiền hơn cho bộ tản nhiệt.

Máy tính tại cửa hàng game hoặc Internet công cộng hay bị bụi bám rất nhiều vì nằm ngay mặt đường, không được che đậy cẩn thận như máy cá nhân tại gia đình hoặc công sở. Chúng cần được vệ sinh mỗi tuần 1 lần để đảm bảo không bị những trục trặc bất ngờ.■

KHUYẾN CÁO
VỀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI TRỤ SỞ CƠ QUAN

Đảm bảo an toàn PCCC đối với trụ sở làm việc, song song với việc chấp hành nghiêm ngặt các quy định an toàn PCCC, các cơ quan, tổ chức cần thực hiện các biện pháp sau:

1.Ban hành và tổ chức thực hiện quy định an toàn PCCC: niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, tiêu lệnh chữa cháy tại những nơi có nguy hiểm cháy, nổ; niêm yết sơ đồ, biển chỉ dẫn thoát nạn.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC.

3.Chỉ đạo tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đưa nội dung PCCC vào chương trình hoạt động để phát động đoàn viên, hội viên tham gia PCCC. Tổ chức cho các tập thể và cá nhân ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC.

4. Không lập bàn thờ, thắp hương, nến thờ cúng tại trụ sở cơ quan.

5. Không tàng trữ các chất nguy hiểm cháy như: xăng, dầu, gas...

6. Không sử dụng vật liệu dễ cháy để trang trí nội thất, ốp trần, tường, vách ngăn...

7. Thường xuyên tự kiểm tra an toàn PCCC, khắc phục những thiếu sót về PCCC, thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC.

8. Lắp đặt hệ thống điện theo đúng quy định an toàn PCCC, lắp đặt aptomat từ nguồn cấp điện chính, cho từng tầng, từng phòng làm việc và từng thiết bị có công suất lớn; kiểm tra, cắt điện đối với hệ thống điện, thiết bị điện không cần thiết trong giờ nghỉ hoặc khi hết giờ làm việc.

9. Quy định nơi hút thuốc, có thùng đựng mẩu thuốc lá không cháy.

10. Trang bị đủ phương tiện chữa cháy tại chỗ phù hợp với yêu cầu chữa cháy của từng khu vực, thiết bị cứu người; hướng dẫn cán bộ công nhân viên sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị đó.

11. Tổ chức lực lượng PCCC cơ sở, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và duy trì hoạt động thường xuyên đối với lực lượng này.

12. Đầu tư kinh phí cần thiết cho hoạt động PCCC.

13. Xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, trong đó có giả định tình huống cháy lớn phức tạp nhất, có huy động sự tham gia phối hợp lực lượng, phương tiện của nhiều đơn vị.

14. Khi xảy ra cháy, tìm mọi cách báo cháy nhanh nhất cho Cảnh sát PCCC số máy 114 và huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy.

15.Phổ biến cho toàn thể cán bộ, công nhân viên trong cơ quan biết các nội dung trên./.

KS. NGÔ THẾ QUYỀN

Bất kỳ một tai nạn xe hơi nào cũng đều đáng sợ. Nhưng bị tai nạn trong hoàn cảnh chiếc xe bị rơi xuống nước hoặc cháy trong khi đang mắc kẹt trong xe thì còn khủng khiếp hơn nữa. Những tai nạn như vậy luôn đặc biệt nguy hiểm vì chúng ta sẽ đối mặt với nguy cơ bị chết đuối ở dưới nước hoặc chết cháy. Nhưng sự thật là hầu hết những cái chết đều là kết quả của sự sợ hãi và hoảng loạn khi không có kế hoạch và kỹ năng để thoát hiểm, nếu bạn không ý thức được điều gì sẽ xảy ra khi ô tô gặp sự cố bất ngờ.

Khi xe gặp nạn bị rơi xuống nước. Nếu ý thức được rằng chiếc xe đang bị cuốn khỏi đường bộ và rơi xuống nước, hãy ngay lập tức thực hành tư thế an toàn để chuẩn bị cho việc va chạm có thể xảy ra khi xe tiếp xúc với nước. Hãy bắt chéo hai tay bạn trước ngực. Lòng bàn tay phải ôm chặt vai bên trái và ngược lại. Bạn nên biết rằng sự va chạm của ô tô lúc rơi xuống nước có thể lớn nhưng có thể không gây chết người, nhưng nếu bạn không áp dụng tư thế này thì tay của bạn sẽ dễ bị chấn thương trong quá trình xe bị rơi tự do và tiếp xúc với nước và điều này sẽ gây khó khăn cho bạn rất nhiều khi bạn thoát hiểm bằng cửa sổ hay cửa của xe.

Ngay sau khi xe tiếp xúc với nước, hay xe mới bị bốc cháy bạn chỉ có một số giây không đáng kể để rồi chìm xuống nước hoặc đám cháy sẽ lan truyền toàn bộ trong xe. Trong những giây quý giá đó, hãy ưu tiên cho việc mở cửa sổ hoặc cửa xe ngay khi bạn có thể khi mà chúng vẫn ở trên mặt nước và còn cháy nhỏ. Khi xe bắt đầu chìm trong nước, bạn sẽ không thể mở bất kỳ cửa nào của xe cho đến khi áp suất bên trong và bên ngoài xe được cân bằng (tức là bên trong xe hoàn toàn ngập nước). Nếu tất cả cửa sổ vẫn bị đóng thì quá trình cân bằng áp suất trong và ngoài xe sẽ kéo dài lâu hơn và hậu quả là bạn sẽ chết vì thiếu ôxy khi bên trong xe ngập nước. Hãy cố gắng bình tĩnh và mở cửa sổ bằng bất kỳ cách nào có thể. Nếu bạn không thể mở được cửa sổ bằng tay, hoặc xe của bạn trang bị hệ thống cửa sổ đóng mở bằng điện và hệ thống này không hoạt động trong nước, hãy cố gắng dập vỡ cửa kính xe bằng chân, vai hay những vật nặng bạn có thể có trong tay vào thời điểm đó. Điều này nghe có vẻ vô lý vì làm như vậy tức là nước sẽ vào trong xe nhanh hơn. Nhưng thực tế là cửa sổ hoặc cửa xe càng được mở sớm bao nhiêu thì cơ hội bạn thoát ra được càng lớn bấy nhiêu khi áp suất bên trong và bên ngoài xe được cân bằng. Còn đối với trường hợp xe bị cháy bạn cũng phải thật bình tĩnh mở cửa sổ hoặc cửa chính có thể để thoát nạn.



- Có rất nhiều vật dụng sử dụng trong trường hợp khẩn cấp để đập vỡ kính ô tô. Búa khẩn cấp là một trong những vật dụng như vậy. Búa có đầu nhọn thậm chí có thêm lò xo để gia tăng lực khi sử dụng. Búa nhỏ, nhẹ và tiện sử



Làm thế nào để thoát khỏi ôtô khi gặp nạn

dụng khi cần. Thông thường, búa khẩn cấp được trang bị kèm theo xe và được gắn trên thành xe, bên trong khoang hành khách. Nếu không có búa khẩn cấp, hãy sử dụng bất kỳ vật dụng nào bạn có trong tay như: kìm, tuốc-nơ-vít, giày cao gót, cục chêm bánh xe,... thậm chí cả chìa khóa.

- Kính cửa sổ bên thân xe và kính phía sau là những vị trí phù hợp nhất để thoát hiểm. Kính phía trước thường được làm bằng "kính an toàn" và các lớp kính được gắn chặt với nhau để bảo vệ tài xế và người ngồi phía trước khi có va chạm. Vì vậy nếu bạn đập vỡ kính trước thì bạn cũng khó có thể lấy chúng ra. Ở một vài chiếc xe đắt tiền, kính an toàn cũng được trang bị cho các cửa sổ ở thân xe.

Sẽ rất khó để bạn giữ bình tĩnh và không hoảng sợ trong hoàn cảnh này. Điều đó là bình thường vì khi phải đối mặt với cái chết, lượng Adrenaline trong máu sẽ tăng cao và bạn sẽ có cảm giác hồi hộp, sợ hãi và hoảng loạn. Nhưng hãy đừng sợ, bạn phải luôn ý thức rằng bạn cần phải thoát ra khỏi tình trạng này và bạn sẽ làm được điều đó. Khi bạn vẫn đang ở trong xe, bạn hãy hít thở sâu và chú ý vào những hành động bạn đang và sẽ làm. Hãy mở cửa xe bằng điện (nếu vẫn hoạt động) và sau đó hãy hít sâu để chuẩn bị cho việc bạn sẽ nín thở khi nước ngập hoàn toàn trong xe hay cháy đang lan gần về phía bạn .

Theo bản năng thì bạn sẽ tháo dây an toàn để tự thoát nạn (đây là hành động đúng trong trường hợp xe bị cháy). Nhưng lại là một hành động sai (trong trường hợp xe đang bị chìm xuống dưới nước). Khi xe chìm vào nước, bạn sẽ rất dễ bị mất phương hướng và nếu bạn tháo dây an toàn thì rất có thể bạn sẽ bị đẩy xa ra khỏi vị trí cửa sổ hoặc cửa xe là những nơi bạn sẽ thoát ra ngoài. Bạn nên biết, khoảng vài tấn nước sẽ đổ vào xe của bạn, và bạn không thể thoát ra khi nước đang vào xe, thậm chí bạn còn bị đẩy ra xa khỏi vị trí hiện tại khi nước tràn vào xe. Vì vậy, hãy thắt chặt dây an toàn ở vị trí hiện tại của bạn.

Nếu công việc tiếp theo là đẩy cửa xe để thoát hiểm thì việc vẫn cài dây an toàn còn cho bạn thêm điểm tựa để tăng lực đẩy khi bạn đang ở trong nước.

Cài dây an toàn còn giúp bạn định vị được vị trí, đặc biệt khi xe bị lộn ngược khi rơi tự do xuống nước hoặc khi đang ở trong nước và nước đang tràn vào xe.

Khi bạn đang ở trong nước và bạn không thể nhìn được gì, hãy bình tĩnh và tự định vị xung quanh bằng cách sử dụng tay phía ngoài (tay gần cửa nhất) bắt đầu di chuyển từ hông của bạn dọc lên phía trên cho đến khi bạn sờ vào được tay nắm cửa. Đừng cố gắng mở cửa vào lúc này vì khi nước đang tràn vào xe, nước sẽ tạo áp lực lên cửa và lực này rất lớn. Bạn sẽ không đủ sức mở cửa vào lúc này, việc này thậm chí còn làm bạn mất sức và tạo ra cảm giác hoảng sợ. Bạn hãy kiểm tra để chắc chắn rằng cửa này không bị khóa.

Nếu xe vẫn đang nổi trong nước, hãy cố gắng làm điều này trước khi nước tràn vào trong xe, nếu bạn bị chìm quá nhanh, tuy nhiên bạn sẽ vẫn phải đợi cho đến khi nước ngập vào toàn bộ xe. Khi điều này xảy ra, lúc đó bạn có thể thoát ra ngoài bằng cửa sổ hoặc cửa xe bằng tay gần cửa nhất. Sau đó hãy tháo dây an toàn. Khi bạn rời xe, đừng đạp chân xuống phía dưới vì có thể bạn sẽ làm người khác bị thương.

Phía đầu xe nơi để động cơ có thể sẽ chìm nhanh hơn vì nặng, vì thế đuôi xe sẽ ở trên mặt nước lâu hơn. Bạn có thể mở cửa hoặc đập kính từ phía này.

Nếu trong xe có trẻ em, hãy khuyên bé bình tĩnh và hít thở sâu cho đến khi mức nước ngang ngực bé. Sau đó nói bé hít thật sâu và nín thở bằng cách bóp vào cánh mũi. Ngay sau khi nước đã ngập toàn bộ xe, bạn hãy tháo dây an toàn và giúp bé tháo dây an toàn. Bạn hãy giúp bé thoát ra trước và sau đó đến bạn (cho cả trường hợp xe bị cháy).

Hãy rời chiếc xe và bơi về phía bề mặt càng nhanh càng tốt. Nếu bạn không biết bơi hướng nào hãy tìm hướng có ánh sáng và bơi về phía đó. Bạn cũng có thể bơi theo hướng những bọt nước. Bọt nước nổi lên phía trên và cũng có thể giúp bạn nổi lên phía trên bề mặt. Tuy nhiên hãy cẩn trọng xung quanh của bạn vì bạn có thể gặp phải những vật cứng như đá, trụ cầu hoặc thuyền, ca nô đi ngang qua với tốc độ cao. Ngay sau khi nổi lên trên mặt nước, hãy ra dấu hiệu yêu cầu giúp đỡ càng sớm càng tốt.

Lượng Adrenaline tồn tại trong máu sẽ khiến bạn mất đi cảm giác đau, nó sẽ khiến bạn không cảm nhận được những tổn thương bạn đang gặp phải trong quá trình thoát hiểm. Vì vậy, hãy yêu cầu sự trợ giúp y tế ngay khi bạn có thể.

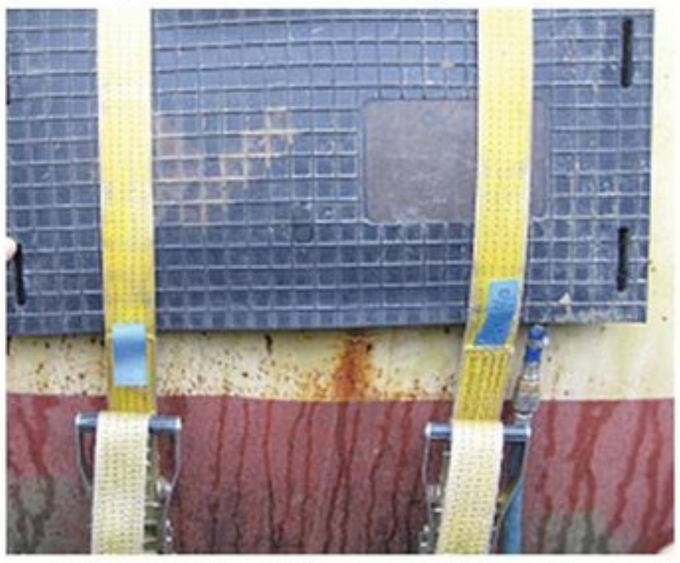
Rất có thể bạn sẽ chỉ có duy nhất một cơ hội để học những điều này. Đừng bỏ phí vì điều đó có thể cứu tính mạng của bạn./.

HỮU TẤN
(Sưu tầm)

Gối hơi - túi nâng
và những lưu ý trong sử dụng

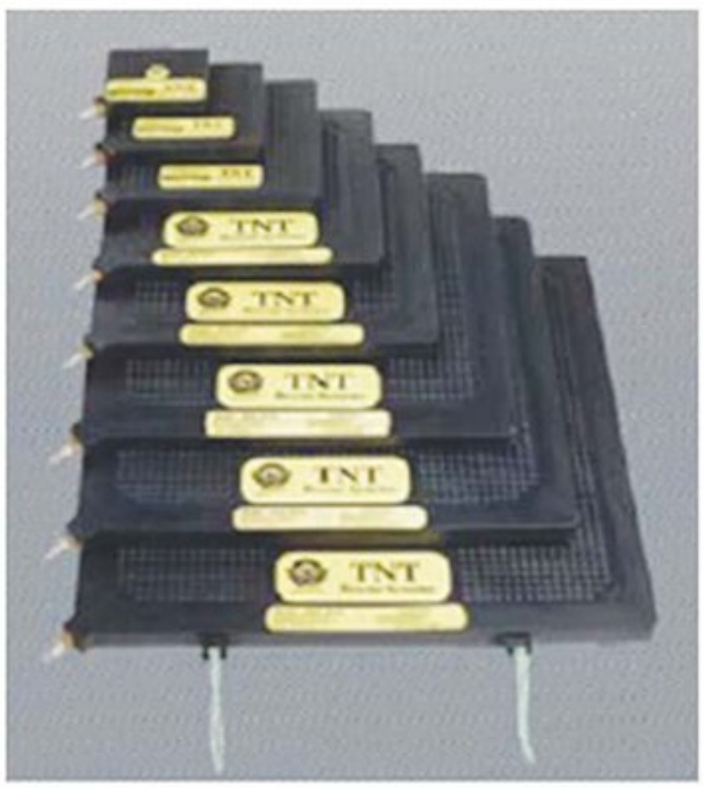
NGUYỄN VĂN HIỆP*
NGÔ VĂN NAM**

Trong các thiết bị cứu nạn, cứu hộ được trang bị cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ có các loại gối hơi (còn gọi khác là túi nâng). Gối hơi được cấu tạo đặc biệt, có thể nâng được vật có khối lượng rất lớn, lên tới hàng chục tấn. Túi hơi sử dụng trong những trường hợp cứu nạn, cứu hộ sự cố các phương tiện giao thông cơ giới, như: nâng ôtô, toa tàu hoả, ... để cứu người bị mắc kẹt dưới gầm xe; sử dụng để cứu nạn, cứu hộ trong sự cố sập đổ công trình, như: nâng các mảng bê tông lên để tạo khoảng trống cho người bị nạn thoát ra ngoài; sử dụng để vá thủy lực đối với các thiết bị chứa chất nguy hiểm rò rỉ do bị thủng; ...



Gối hơi có nhiều loại khác nhau, về kích thước, về hình dạng, về khả năng sử dụng, ... Về hình dạng có loại: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn. Về kích thước có loại (đơn vị là cm): 15x15; 38x38; 55x55; 69x69; 91x91; 30x45; 30x60; d = 61, 76, 91, 122, ... Tuỳ loại mà gối hơi có thể nâng được từ 1000kg - 66100kg, ...

Gối hơi được làm bằng vật liệu đặc biệt, có nhiệt độ làm việc và bảo quản từ - 400F đến +2300F, loại gối có dạng hình vuông thông thường có chiều dày là 25mm. Áp suất làm việc của gối là 8bar, áp suất thử là 12bar, áp suất tối đa đảm bảo an toàn trong làm việc là 32bar.





Gối hơi có một van dẫn khí vào gối, van được cấu tạo đặc biệt có thể tháo lắp dễ dàng và đảm bảo được chắc chắn khi gối làm việc. Để sử dụng gối hơi, được dễ dàng và tiện lợi hơn, người ta lắp vào van của gối một cụm van khác, cụm van này có tác dụng khoá đường khí lại (không cho khí ra, vào gối hơi) để dễ thao tác hay dùng một đường vòi có thể bơm khí cho nhiều gối hơi, hay khi thu hồi thì có thể xả khí ở cụm van này, ...

Để sử dụng được gối hơi cần phải có thêm các thiết bị khác như: bình chứa khí nén (khi cần sử dụng ở công suất lớn), thiết bị bơm tay (khi sử dụng ở công suất nhỏ), ống dẫn khí (chiều dài ống tuỳ vào yêu cầu sử dụng), các thiết bị điều chỉnh áp suất khí cho thiết bị: thiết bị điều chỉnh khí ra từ bình, thiết bị điều chỉnh khí vào - ra gối hơi, ... các thiết bị này liên kết linh hoạt với nhau bằng khớp nối đặc biệt.

*** Trình tự sử dụng gối hơi bằng bình khí nén:**

- Xác định vị trí đặt và tập trung thiết bị sao cho thao tác được thuận tiện, dễ dàng. Trải chăn xuống và đặt phương tiện lên, đảm bảo phương tiện không bị hư hỏng, an toàn trong thao tác.
- Đặt bình khí nén ở vị trí sao cho việc triển khai thiết bị được liên tục và thuận lợi. Cố định bình chứa khí nén sao cho bình không bị lăn hay di chuyển trong khi thao tác (có thể dùng giá đỡ bình khí, đặt bình khí lên chăn, ...).
- Lắp cụm van điều chỉnh khí ra vào bình khí nén (chú ý khi lắp trạng thái: van điều chỉnh của bình khí nén đóng, van khí ra trung gian mở, van ra bộ (thiết bị) điều khiển khí đóng). Sau đó, dẫn đường ống dẫn khí ra lắp vào thiết bị điều chỉnh khí ra, vào gối hơi.



- Đặt gối hơi ở vị trí gần nơi thao tác, rải đường ống dẫn khí từ thiết bị điều chỉnh khí ra, vào gối hơi đến gối hơi sao cho



đường ống dẫn khí không bị xoắn, cong và khi lắp xong thao tác được dễ dàng. Lắp ống dẫn khí vào thiết bị điều chỉnh khí ra, vào gối hơi (chú ý: ở thiết bị điều chỉnh khí ra, vào gối hơi thường có hai cụm van với hai màu riêng biệt, cho nên khi sử dụng ống dẫn khí cũng phải có màu tương ứng, khi sử dụng cùng lúc hai gối hơi trở lên phải nhớ được là gối hơi đó tương ứng với màu nào, tránh nhầm lẫn trong thao tác).

- Sau khi đã đảm bảo các điều kiện an toàn trong công tác triển khai cứu hộ, tiến hành xác định vị trí đặt gối hơi (tránh làm hỏng, thủng, ...như: đặt vào chỗ sắc nhọn, vị trí ống xả và động cơ của ôtô hay làm tăng tính phức tạp của tình trạng cứu hộ). Khi đưa gối hơi vào phải chú ý: tốt nhất điểm tiếp xúc của gối hơi phải bằng phẳng, trong sử dụng thì dùng tấm lót có thể bằng gỗ hay nhựa cứng,...có kích thước phải gần bằng gối hơi trở lên. Căn cứ vào chiều cao ở vị trí thao tác và khoảng cách cần đạt được mà quyết định sử dụng số lượng gối hơi, tấm lót, tấm chèn.

- Mở van bình khí nén để xác nhận áp suất có trong bình, sau đó mở van và điều chỉnh khí ra thiết bị điều chỉnh khí ra, vào gối hơi, áp suất ra duy trì ở giá trị từ 5 - 8bar, nhưng thường lấy giá trị 8bar. Sau đó mới tiến hành lắp ống dẫn khí vào gối hơi (dừng ở van điều chỉnh gần gối hơi nhất).

- Sau khi đã thực hiện đầy đủ những yêu cầu đảm bảo an toàn, tiến hành điều chỉnh khí vào gối hơi, để khí vào gối hơi một cách từ từ, tránh trường hợp đưa khí vào gối hơi một cách đột ngột. Khi phần nâng (gỗ lót, gối hơi, ...) chạm (tiếp xúc) với thiết bị bị sự cố, thì dừng việc cấp khí cho gối hơi và tiến hành kiểm tra lại vị trí tiếp xúc giữa gối và thiết bị đã đúng điểm đã xác định ban đầu chưa? nếu chưa tiến hành điều chỉnh lại. Sau khi kiểm tra xong tiếp tục đưa khí vào gối hơi (trong trường hợp sử dụng hai gối hơi trở lên thì bơm hơi vào gối ở dưới trước, khi đã đạt được mức xác định thì tiến hành đưa khí vào gối ở trên).

- Khi thiết bị bị sự cố bắt đầu nâng lên (dịch chuyển), phải kiểm tra liên tục trạng thái của thiết bị và nạn nhân (nếu có kiểm tra liên tục cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ, đối với xe ôtô phải kiểm tra phanh tay, chèn bánh,... Khi thiết bị dịch chuyển được khoảng nào phải dùng chèn để chèn vào khoảng đó (có thể bằng gỗ, nhựa chuyên dùng, ...) để hỗ trợ gối hơi và đảm bảo an toàn.

- Khi thu hồi: đóng van bình khí và mở van thoát khí (ở thiết bị điều chỉnh khí ra, vào gối hơi) từ từ (nếu dùng hai gối hơi thì xả khí ở gối bên trên trước rồi xuống gối dưới), khi hạ thì rút chèn trước rồi hạ gối hơi, rút chèn phải từ từ.

- Tiến hành thu hồi phương tiện: phải xả hết khí trong hệ thống van và đường ống, gối hơi. tháo các thiết bị ra để về vị trí quy định.

Chú ý: dùng gối hơi nâng lên độ cao vừa đủ để xử lý sự cố. Không để đầu nối của khớp nối tiếp xúc với mặt đất, với các thiết bị khác có thể dẫn đến hư hỏng.■

*Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC
**Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

GÓP PHẦN GÌN GIỮ...

(Tiếp theo trang 31)

đều do người dân và lượng dân phòng chủ động dập tắt. Khu vực phố cổ gồm 2 phường Minh An và Cẩm Phô đều có đội PCCC dân phòng riêng, nằm dưới sự quản lý của công an phường và UBND phường lãnh đạo, được trang bị đầy đủ dụng cụ chữa cháy tại chỗ, phương tiện chữa cháy. Mỗi đội đều có địa điểm thường trực, tuần tra ngày và đêm, huấn luyện nghiệp vụ và diễn tập ít nhất 1 lần/quý. Lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đóng vai trò là cơ quan chỉ đạo nghiệp vụ, thiết lập các phương án chữa cháy tại chỗ, phổ biến cho lực lượng dân phòng và người dân, đồng thời cũng phải có những phương án chữa cháy chuyên nghiệp được bổ sung hàng năm, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, dân phòng và cả lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp của tỉnh Quảng Nam và TP. Đà Nẵng khi cần thiết.

Có thể nói, công tác PCCC mang ý nghĩa hết sức quan trọng trong vấn đề bảo tồn và phát huy Di sản Phố cổ Hội An, đặc biệt là trong việc gìn giữ những giá trị văn hóa vật thể. Người Hội An, hơn ai hết hiểu rõ những giá trị và lợi ích mà quê hương đem lại cho chính bản thân và gia đình họ. Cho nên, việc người dân Hội An luôn có ý thức tốt trong công tác PCCC cũng là điều dễ hiểu. Với những giá trị văn hóa quý báu còn lưu giữ được, Hội An không chỉ là niềm tự hào của người dân Quảng Nam mà còn là niềm tự hào chung của mỗi người dân đất Việt. Bền vững trước dòng chảy của thời gian và quá trình đô thị hóa ồ ạt, Hội An như một vùng đất mà ở nơi đó, thời gian như lắng lại trước mỗi hiên nhà, trên từng nẻo đường, góc phố. Hội An ngày nay văn minh, sầm uất và luôn phát triển nhưng vẫn không mất đi nét cổ kính, bình yên trong "hồn" phố cổ. Đây cũng chính là mục tiêu quan trọng nhất trong vấn đề tôn tạo và bảo tồn di sản, đó là phải đạt tới sự hài hòa giữa đương đại và truyền thống, giữa bảo tồn và phát triển. Muốn làm được điều này, không chỉ cần có sự tham gia tích cực của những nhà chuyên môn, người quản lý, chỉ đạo mà còn cần có ý thức tự giác, sự đồng thuận, chung tay của cả cộng đồng.■

VỤ CHÁY TÀU ĐIỆN NGẦM Ở DAEGU - HÀN QUỐC

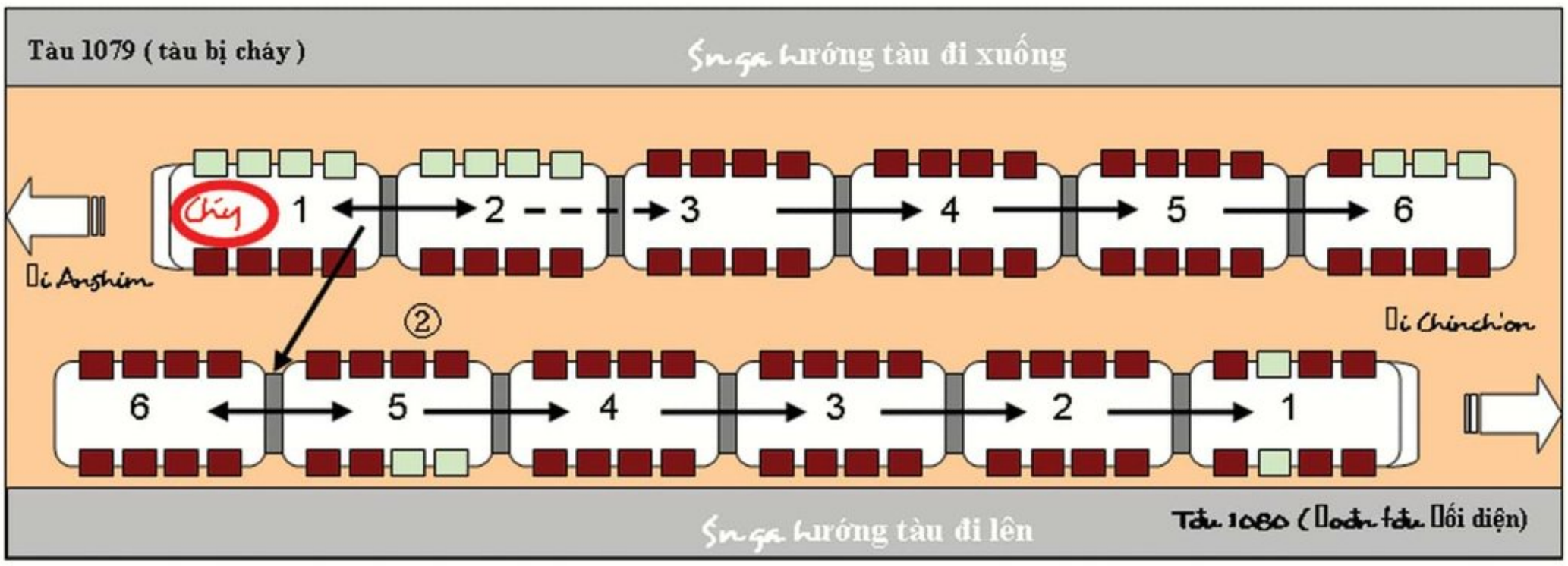
PHẠM VIẾT TIẾN*
NGUYỄN VĂN CẦN**

Thành phố Daegu là một thành phố lớn thứ 3 ở Hàn Quốc với dân số khoảng 2.600.000 người. Đây là trung tâm thời trang của Hàn Quốc, không chỉ nổi tiếng về loại táo ngon, có nguồn nước ngọt mà còn nổi tiếng về hệ thống giao thông đi lại thuận tiện bởi sự phát triển của hệ thống tàu điện ngầm hiện đại được thông tuyến đường tàu điện ngầm số 1 năm 1997 và hiện nay đã khai thông thêm tuyến số 2. Nhắc đến Daegu chắc hẳn người dân Hàn Quốc không thể quên được vụ cháy kinh hoàng tại ga tàu điện ngầm vào năm 2003, làm chết 192 người và bị thương 148 người (trong đó có 10 lính chữa cháy và cứu hộ), làm cho toàn bộ giao thông trong thành phố bị tê liệt. Đồng thời, đây cũng là bài học lớn cho lực lượng chữa cháy và cứu hộ.

Vụ cháy xảy ra vào hồi 9giờ 52phút thứ 3 ngày 18/02/2003 tại toa tàu số 1 của đoàn tàu số 1079 chạy từ hướng tây Nam tới hướng đông Bắc của thành phố đỗ trong Ga Jungangno. Nguyên nhân cháy do một người đàn ông trên toa số 1 dùng xăng đốt để tự tử đã làm phát sinh đám cháy. Khi xảy ra cháy, hành khách trên chuyến tàu đã thoát ra ngoài trước khi lửa cháy lan ra toàn bộ toa số 1. Sau 4 phút đến 9giờ 56phút thì lửa đã bao trùm toàn bộ toa tàu số 1 và sinh ra rất nhiều khói khí độc; đồng thời lúc này thì có đoàn tàu số 1080 chở 180 người đi ngược chiều đến và đỗ tại sân ga cách tàu số 1079 là 1,3m. Khi phát hiện thấy cháy thì người lái đoàn tàu số 1080 rất sợ hãi đã đóng tất cả các cửa ở các khoang hành khách và chạy thoát ra ngoài. Mọi người trên đoàn tàu số 1080 chưa kịp thoát ra ngoài thì cửa đã bị đóng và đã bị chết ngạt do khói khí độc, chỉ có một số người ở toa số 1 và số 5 thoát ra ngoài được vì ở 2 toa này có nhân viên của ngành tàu điện biết cách mở cửa. Riêng ở đoàn tàu 1080 có tới 142 người bị thiệt mạng trong tổng số 192 người chết ở vụ cháy này.

Do đám cháy xảy ra ở ga tàu điện ngầm có độ sâu 18m so với mặt đất, đồng thời đám cháy phát sinh nhiều khói khí độc bao trùm lên đường thoát nạn nên có 50 người khác bị chết và 148 người bị thương trên đường thoát ra ngoài, có rất nhiều người khi thoát ra đến cửa soát vé đã bị kiệt sức.

Đến 9giờ 59phút khoảng 7 phút sau khi đám cháy phát sinh thì lực lượng chữa cháy và cứu hộ đã có mặt tại nơi xảy ra cháy. Do đám cháy diễn biến phức tạp sinh ra nhiều khói và có nhiều người bị nạn ở trong đó nên lực lượng chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn đã phải huy động 197 đội chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn với 158 xe chữa cháy, cứu hộ và 992 lính chữa cháy, cứu hộ. Sau 1 thời gian dài với sự nỗ lực cố gắng của lực lượng chữa cháy và cứu hộ đến 13giờ 58phút đám cháy được dập tắt và cứu sống được 140 người. Mặc dù lực lượng chữa cháy và cứu hộ đã nhanh chóng có mặt tại nơi xảy ra cháy và huy động rất nhiều lực lượng phương tiện đến hiện trường để tổ chức chữa cháy và cứu hộ. Tuy nhiên, số người bị thương vong là quá lớn.



Tình trạng đóng mở cửa toa tàu và hướng cháy lan

*Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC
**Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

Các nhà chức trách của Thành phố Daegu đã điều tra tìm hiểu thấy rằng: Hệ thống PCCC của ga tàu được thiết kế tương đối hiện đại nhưng khi vụ cháy xảy ra do hoảng loạn mọi người đã tìm cách thoát thân kể cả nhân viên của ga tàu, nên hệ thống chữa cháy vách tường và các bình chữa cháy được trang bị ở tầng ngầm bị cháy không được sử dụng. Mặt khác, do thiết kế hệ thống chữa cháy tự động chưa hợp lý: ở tầng ngầm 1 lắp đặt 382 đầu phun, ở tầng ngầm thứ 2 có 536 đầu phun, còn ở tầng ngầm thứ 3 (tầng bị cháy) không được thiết kế hệ thống chữa cháy tự động. Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến đám cháy phát triển nhanh chóng và gây ra thương vong lớn.

Đoàn tàu gồm 6 toa mỗi toa có kích thước: Rộng: 2,75m; Dài: 18,0m; Cao: 4,0m. Phần trần tàu và phía bên trong sơn lớp sơn chống cháy, thành toa làm bằng thép không gỉ. Đa số những chất liệu sử dụng trong toa tàu hầu hết làm bằng vật liệu có thể cháy được: phần sàn tàu được bọc lớp nhựa tổng hợp PVC (có tính chịu nhiệt), ghế ngồi làm bằng vật liệu dễ cháy là đệm mút... và do đám cháy bắt nguồn từ việc dùng xăng đốt nên đám cháy phát triển nhanh chóng, phát sinh ra nhiều khói khí độc. Điều này được cho là một trong những nguyên nhân gây nên chết và làm nhiều người bị thương.

Ga tàu điện có kết cấu bê tông cốt thép với 3 tầng hầm với độ sâu so với mặt đất là 18m, tổng diện tích 10.437m^2

+ Tầng ngầm tầng 1 có diện tích là 3.847 m^2 với chức năng làm: phòng chờ, phòng thông khí, buồng điện, phòng máy móc... có 2 cửa đi tới các khu phố, trung tâm buôn bán.

+ Tầng ngầm tầng 2 có diện tích 4.586m^2 làm: phòng chờ, cửa soát vé, phòng hành chính ở ga, phòng máy móc thông tin, đường ray, phòng thông khí...

+ Tầng ngầm tầng 3 có diện tích 2.004m^2, được thiết kế làm sân ga với chiều rộng 20m, dài khoảng 200m. Đây chính là tầng ngầm bị cháy. Khoảng cách giữa toa bốc cháy của tàu 1079 và toa đối diện của tàu 1080 là 1.3m.

Ga tàu nằm sâu dưới lòng đất 18m, nên việc trao đổi khí với bên ngoài chủ yếu bởi hệ thống thông gió và 1 phần là hệ thống cầu thang nối các tầng hầm với mặt đất.■

Có một U Minh... *(Tiếp theo trang 29)*

nhánh Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau vận hành thương mại. Đội ngũ cán bộ, công nhân viên của Công ty đã làm chủ được công nghệ, đảm nhiệm được 100% công việc vận hành (không phải thuê chuyên gia nước ngoài). Lực lượng sửa chữa, về cơ bản đáp ứng được công tác bảo trì, sửa chữa hàng ngày. Tổng sản lượng từ khi phát điện đến ngày 10/08/2010 đạt 16,1 tỷ Kwh.

Từ lúc nghiệm thu đưa vào sử dụng đến nay, công trình nhà máy Điện Cà Mau 1, Cà Mau 2 luôn đáp ứng được các yêu cầu về thiết kế, công năng sử dụng. Đặc biệt 6 tháng mùa khô hàng năm, nhà máy luôn vận hành đạt trên 95% công suất thiết kế. Đây là một công trình xây dựng đẹp về thẩm mỹ, kiến trúc, là một điểm nhấn tiêu biểu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế tại Rừng tràm U Minh Hạ, khu căn cứ cách mạng năm xưa.

Được Tổng Giám đốc Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau - ông Nguyễn Anh Tuấn tiếp và trao đổi, chúng tôi có được nhiều thông tin bổ ích, lý thú. Chỉ riêng trong lĩnh vực an toàn, phòng chống cháy, nổ, công ty đã xác định rất rõ ràng về mục đích, yêu cầu, các biện pháp phòng chống, triển khai thực hiện các quy chuẩn về hệ thống quản lý môi trường và an toàn, sức khỏe nghề nghiệp như: OHSAS 18001: 2007, TCVN ISO 14001: 2005.... Mua sắm đầy đủ các trang thiết bị PCCC: 02 xe chữa cháy chuyên dụng, hệ thống trụ nước, báo cháy, chữa cháy tự động, phun sương, hệ thống chữa cháy bằng bọt và làm mát bồn dầu, bình chữa cháy xách tay, dụng cụ cứu hộ, bảo hộ...về lực lượng, công ty thành lập đội PCCC bán chuyên trách gồm 158 người. Hàng năm, Phòng An toàn - Môi trường của công ty phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Cà Mau tổ chức tốt các nội dung huấn luyện công tác phòng chống cháy, nổ, sẵn sàng chiến đấu cho trên 200 lượt người tham dự. Công tác phòng chống cháy, nổ luôn được kiểm tra, kiểm soát nghiêm ngặt và chưa để xảy ra các vụ việc vi phạm.

Trong thời điểm mùa khô thiếu điện gay gắt như những năm gần đây do thời tiết có những biểu hiện cực đoan, bất thường, đảo lộn quy luật, mùa khô phía Nam kéo dài, phía Bắc hạn hán, nóng kỷ lục, thì việc hai Nhà máy Điện Cà Mau 1, Cà Mau 2 luôn phát điện với sản lượng cao, ổn định chiếm khoảng 13% tổng sản lượng điện của toàn quốc trong khi về công suất chỉ chiếm gần 8% công suất của toàn quốc (1.500MW/19.000MW) là minh chứng thuyết phục nhất về chất lượng công trình, ý thức, trách nhiệm của tập thể cán bộ, kỹ sư, công nhân viên toàn công ty.

Trong các báo cáo của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam đều khẳng định: Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau (Nhà máy Điện Cà Mau 1, 2) đã và đang vận hành rất có hiệu quả, điều này không chỉ hình thành, phát triển được một hạ tầng cơ sở về năng lượng, gia tăng giá trị sản xuất theo hướng công nghiệp mà còn góp phần tác động chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, thúc đẩy các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất và dịch vụ khác phát triển, có nguồn thu ngân sách lớn, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương.

Chia tay Khánh An, U Minh, chia tay Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau với bao lưu luyến, ngỡ ngàng và khâm phục. Hình ảnh về một lão nông vùng căn cứ cách mạng U Minh Hạ năm xưa với ánh mắt tự hào, lời nói mộc mạc, chân tình như "kheo" khi chỉ đường cho chúng tôi từ ngoài bùng binh, vòng xoay để vào nhà máy sẽ còn đọng lại mãi trong tôi: - thẳng băng lộ này là tới...đó là công trình mà "ngay cả trong mơ tôi cũng chưa từng thấy!" chú ạ!

Cảm ơn những nhận thức, tư duy tầm cao vượt không gian, thời gian! Cảm ơn đội ngũ những cán bộ, kỹ sư, thợ trẻ có trình độ, tâm huyết từ mọi vùng miền của đất nước hội ngộ về đây để làm việc, vận hành và cống hiến! Họ đã, đang và sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vì lợi ích chung của Quốc gia, cộng đồng và

Bí ẩn từ thảm họa Godhra

Nhiều năm sau thảm họa Godhra, những bí ẩn đằng sau vụ cháy trên vẫn chưa được giải đáp, bất chấp nỗ lực của các nhà điều tra và các quan chức Nhà nước để chứng minh cho những tuyên bố mà Chính phủ Narendra Modi nêu ra.

Ngày 27/2/2002, đoàn tàu của hãng Sabarmati Express chở những người hành hương từ Ayodhya trở về ngang qua thị trấn Godhra. Bất ngờ, một người nào đó đã kéo chiếc phanh chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp, khiến chuyến xe lửa ngừng lại ngay thị trấn Godhra, nơi những kẻ bạo động Hồi giáo đang đợi sẵn với gậy sắt, dao nhọn và xăng. Đoàn tàu chở đoàn người Ấn giáo đi hành hương về trở thành nạn nhân của những Hồi giáo quá khích. Họ bao vây, châm lửa, đốt cháy các toa xe, làm cho 58 người bị thiêu sống, trong đó phần đông là phụ nữ và trẻ em thuộc tín đồ Ấn giáo. Con số tử vong khiến người ta kinh hoàng. Nhưng kinh hoàng hơn hết là chuyện những người phụ nữ còn sống sót trên chuyến xe lửa ấy bị hãm hiếp dã man và bị giết chết.

Bộ trưởng Narendra Modi, trong một tuyên bố với báo chí đã nói rằng: thảm kịch Godhra là một hành động được lập kế hoạch trước. Những thủ phạm sẽ phải trả giá. Sự cố Godhra được sử dụng để thực hiện một cuộc tàn sát trả đũa, trong đó hơn 1.000 người Hồi giáo đã thiệt mạng. Tuy nhiên, nhiều năm sau khi xảy ra vụ việc, thảm kịch Godhra vẫn còn điều bí ẩn.

Các nhà điều tra đang cố gắng chứng minh các quan điểm của Zealously Modi là đúng. Nhưng họ gần như tuyệt vọng. Modi tuyên bố các chứng cứ trong quá trình điều tra và cho bắt giữ 75 người. Với mỗi vụ bắt giữ mới, những câu chuyện xung quanh đó luôn thay đổi. Điều mới nhất trong câu chuyện này là quyết định để phạt 123 bị cáo trong trường hợp Godhra theo Đạo luật Phòng chống khủng bố (Pota). Quyết định này đã được thực hiện sau khi bắt giữ Maulana Hussain Umerji từ nhà của ông ở Signal Falia, Godhra. Umerji bị bắt bởi các nhà điều tra cho rằng, Umerji đã có kế hoạch đốt cháy đoàn tàu.

Umerji đã bị bắt sau khi tên tội phạm Zabir bin Yameen Behra chống lại ông trước tòa án Godhra. Umerji bị bắt tạo ra hoảng sợ trong cộng đồng Hồi giáo ở Godhra bởi Umerji là một nhân viên xã hội, một doanh nhân được tôn trọng. Các nhóm nhân quyền cũng ủng hộ Umerji, người đã tích cực tham gia công tác cứu trợ xã hội trong các cuộc bạo loạn và trong trận động đất Kutch. Nhiều tổ chức cứu trợ ủy ban đã ngừng làm việc vì sợ rằng họ cũng sẽ bị kết án như Umerji.

Một người khác là Kurkur Razak bị cáo buộc đứng đầu một băng đảng tội phạm địa phương có liên quan đến thảm kịch Godhra. Các điều tra viên đã tìm thấy khoảng 140 lít xăng được sử dụng để đốt tàu. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là, làm thế nào mà bị cáo vận chuyển được 140 lít xăng vào xe lửa trong một khoảng thời gian ngắn như vậy? Không có nhân chứng nhìn thấy ai đổ bất kỳ chất lỏng xuống sàn tàu. Cũng không có nhân viên đường sắt nào nhìn thấy bất cứ ai bước vào khoang chứa xăng dầu của tàu. Có thể là xăng dầu đã được dự trữ bên trong khoang không? Giả thiết đặt ra rằng, khả năng xảy cháy kể từ khi chủ sở hữu của một máy bơm xăng địa phương cho biết ông đã bán xăng cho Kurkur Razak từ những ngày trước đó. Nhưng động cơ của cuộc tấn công là gì thì vẫn chưa có một lời giải thích thỏa đáng.

Bhargava - một điều tra viên của vụ cháy nói rằng, hành khách đã bị thương vào phần trên của cơ thể. Điều này đặt ra câu hỏi về lý thuyết: có phải xăng đã được đổ vào từ các lối đi của nhân viên trên tàu. Nếu xăng đã được đổ xuống giữa lối đi, đám cháy đã có thể gây nguy hiểm từ dưới lên, làm bị thương người ở phần dưới của cơ thể. Hơn nữa, Bhargava cũng nói rằng ông không thấy có mùi bất kỳ nhiên liệu dễ cháy như: xăng, diesel hoặc dầu. Trong khi một số nhân chứng đã được đưa ra trước ủy ban thì điều khó hiểu là tại sao Asthana - người đang dẫn đầu cuộc điều tra chưa có mặt.

Mặc dù các báo cáo từ phòng thí nghiệm pháp y kết luận rằng đám cháy bắt đầu từ bên trong với ít nhất 60 lít xăng nhưng nhiều người thấy rằng, báo cáo này dựa nhiều vào phỏng đoán hơn là chứng minh bởi không có bằng chứng của chất lỏng cháy. Ông Mukul Sinha - luật sư nhân quyền cho Sangharsh Jan Manch phân tích rằng: Tất cả các nạn nhân đã bị thương ở phần trên của cơ thể, lực lượng Chữa cháy đã dập tắt ngọn lửa bằng nước. Chuyên gia chữa cháy - Chowdhry cũng cho rằng, dầu cháy không dập tắt bằng nước. Điều đó chứng minh rằng, nguyên nhân gây cháy đoàn tàu không phải do xăng dầu. Tuy nhiên, cả 2 chứng cứ mà Chính phủ Narendra Modi được báo cáo từ phòng thí nghiệm pháp y, nguyên nhân vụ cháy là do xăng dầu vẫn được khẳng định.

Những người tham gia điều tra vụ cháy cũng bị đặt ra câu hỏi. Nhiều người, trong đó có Bộ trưởng Modi, Bộ trưởng Gordhan - Zadafia Vishwa Hindu Parishad, Tiến sỹ Jaideep Patel, cùng với các phương tiện truyền thông phi hành đoàn và tình nguyện viên, được phép kiểm tra các toa tàu trước khi thực hiện các xét nghiệm pháp y. Bởi vậy, bất cứ ai cũng có thể đã làm giả mạo chứng cứ.

Ngày nay, Godhra đã trở thành một điểm du lịch hấp dẫn thu hút du khách gần xa. Nhưng những người điều tra về thảm kịch Godhra vẫn luôn trăn trở nhiều câu hỏi hơn câu trả lời. Mỗi câu hỏi là một ẩn số và khoảng trống mà không có lời giải thích đầy đủ. Và sự thật về những gì xảy ra tại Godhra có thể không bao giờ được biết đến./.

THẢO NGUYÊN
(Biên dịch từ Internet)

Trangthô

TRỊNH VĂN KIỆM

Xứng danh

Trời Thăng Long tỏa sáng
Đất Thăng Long linh thiêng
Người Thăng Long hiền tài
Yêu Thăng Long mãi mãi.

BÙI VŨ LIÊM

Lời mẹ ru năm tháng

Gió mùa thu từ thuở nào
Cánh cò chở nắng ngọt ngào mẹ ru
Ai cho con nắng vàng tơ
Cánh diều mơ ước vi vu giữa trời
À ơi! Cánh võng đưa nôi
Câu à ơi vút mây trời xa xanh
Lời ru ngọn gió mát lành
Yêu thương ấm áp mẹ dành cho con
Con nghe mùa quả vàng hơn
Thu về chính rộ hương thơm ngọt lành
Con giờ hái được sao, trăng
Còn mẹ tóc bạc, lưng còng càng thương
Lời ru đắm mãi trong con
Theo con đi suốt hành trang cuộc đời.

NGUYỄN DUY HIẾU

Kỷ niệm mái trường xưa

Bây giờ, anh chỉ còn là kỷ niệm
Ngày xa nhau, em chẳng nói điều gì
Rồi mùa xuân cứ lặng lẽ theo đi
Để thu về, tim anh xào xạc lá
Tiếng trống trường nghe thân thương quá
Mưa nhạt nhòa, làm ướt áo em, anh
Mái trường xưa, thấp thoáng lũy tre xanh
Cây phượng vĩ còn ôm hoài kỷ niệm
Em giữ lấy khi mùa hoa đến
Cánh đỏ tươi như nhuộm máu tim mình
Anh vẫn mơ về màu tím hoa sim
Màu khát khao của một thời lửa cháy
Trong trang sách chúng mình ngày ấy
Có bầu trời xanh những ước mơ
Anh thầm mong gặp lại thầy, cô
Trong nắng vàng mùa thu đến lớp
Ngày em đến có bao giờ báo trước
Lá bàng rơi, anh đứng ngẩn ngơ nhìn
Và sân trường cũng lặng tiếng chim
Chỉ còn lại con đường đầy nắng
Có khoảng không nào gian nào không yên lặng
Để người đi nỗi nhớ vơi đầy
Đã qua rồi cái tuổi thơ ngây
Anh vẫn lặng lẽ đi tìm câu hát
Điệu lý thương nhau hai đầu đất nước
Khi mẹ ru, em đã lớn lên rồi
Mái trường xưa còn kỷ niệm trong tôi.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC: TỔ CHỨC KÝ GIAO ƯỚC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM HỌC 2010-2011

Thực hiện Kế hoạch số 252/KH-T34(P2) ngày 25/8/2010 của Trường Đại học PCCC về việc tổ chức cuộc thi Nghiên cứu khoa học (NCKH) sinh viên năm học 2010 -2011, ngày 2/11/2010, Trường Đại học PCCC đã tổ chức Lễ ký kết Giao ước thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2010 - 2011.

Đến dự buổi lễ có đồng chí Đại tá Vũ Văn Bình - Phó Hiệu trưởng, đại diện lãnh đọa các đơn vị, Bộ môn, Khoa, phòng cùng tập thể cán bộ, giáo viên và học viên Trường Đại học PCCC.

Những năm qua, NCKH là một hoạt động bổ ích và có tác động tích cực đến chất lượng đào tạo của Trường Đại học PCCC, được đông đảo sinh viên, cán bộ, giáo viên tích cực hưởng ứng và tham gia nhiệt tình. Phong trào NCKH trong sinh viên đã và đang duy trì, phát triển cả về số lượng và chất lượng, đạt được nhiều kết quả khả quan. Từ khi tổ chức cuộc thi đến nay đã có gần 150 đề tài được duyệt, trong đó có 17 đề tài đoạt giải trong cuộc thi cấp Bộ. Đặc biệt, năm học 2009 - 2010 đã có 35 đề tài, trong đó có 18 đề tài đoạt giải trong cuộc thi cấp trường (không tổ chức cuộc thi cấp Bộ).

Nhằm phát huy những kết quả NCKH của sinh viên trong những năm học qua, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã giao cho Ban Chấp hành Đoàn trường chủ trì tổ chức phong trào sinh viên NCKH với sự phối hợp của Phòng Quản lý Khoa học & Đào tạo Sau đại học, Phòng Quản lý Học viên và một số đơn vị chức năng khác trong nhà trường.

Phát biểu tại Lễ ký Giao ước thi đua, đồng chí Đại tá Vũ Văn Bình đã đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của tập thể giáo viên, học viên trong thời gian qua đã tích cực tham gia phong trào NCKH và đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Đồng thời, đồng chí cũng khẳng định, việc đẩy mạnh phong trào sinh viên NCKH đã và đang góp phần tích cực cho sự phát triển của Trường Đại học PCCC trong tình hình mới./.

P.V

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC & CNCH GÓP PHẦN BẢO VỆ AN TOÀN HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN 17

Hội nghị cấp cao ASEAN 17 diễn ra từ ngày 25 đến ngày 30.10.2010 là một hoạt động đặc biệt quan trọng của năm Việt Nam làm chủ tịch ASEAN, với sự tham dự của lãnh đạo gần 20 nước, bao gồm các nước ASEAN và 8 nước đối tác quan trọng của ASEAN. Trong Hội nghị này, ASEAN và các đối tác sẽ trao đổi, đề ra các phương hướng và nhằm đẩy mạnh hơn nữa quan hệ hợp tác toàn diện, vì hòa bình ổn định, cùng phát triển trong khu vực. Vì vậy, việc đảm bảo an toàn về an ninh trật tự cho Hội nghị, trong đó có công tác PCCC có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Ngay sau khi nhận được chỉ đạo của Bộ Công an và Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã có điện hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cả nước và đặc biệt là Cảnh sát PCCC & CNCH CATP Hà Nội khẩn trương triển khai các biện pháp PCCC & CNCH bảo vệ Hội nghị cấp cao ASEAN 17. Cơ quan Cục cũng đã xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và thành lập Tiểu ban chỉ huy bảo vệ của Cục bao gồm các đồng chí lãnh đạo Cục, lãnh đạo các phòng nghiệp vụ nên công tác bảo vệ Hội nghị đã được quán triệt và triển khai tích cực đến các phòng nghiệp vụ và toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong cơ quan Cục.

Tiếp nối các hoạt động bảo vệ thành công Đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, các biện pháp nghiệp vụ đã được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Cục Cảnh sát PCCC đã thành lập các đoàn kiểm tra an toàn PCCC do Lãnh đạo Cục và lãnh đạo các phòng nghiệp vụ trực tiếp đi kiểm tra an toàn PCCC tại 11 cơ sở diễn ra các hoạt động của Hội nghị và nơi ăn ở của các đoàn đại biểu. Qua kiểm tra, lực lượng Cảnh sát PCCC & CNCH đã phát hiện và yêu cầu cơ sở khẩn trương khắc phục gần 40 sơ hở, thiếu sót về PCCC & CNCH và trực tiếp hướng dẫn cơ sở xây dựng, bổ sung phương án chữa cháy và thoát nạn phù hợp với đặc điểm cháy nổ của cơ sở; bổ sung, thay thế các phương tiện chữa cháy còn thiếu; hướng dẫn các biện pháp an toàn PCCC trong sử dụng lửa, điện, xăng dầu, khí đốt... Để kịp thời giải quyết những tồn tại lớn ở các cơ sở trọng điểm phục vụ Hội nghị, Cục Cảnh sát PCCC đã có công văn báo cáo, xin ý kiến lãnh đạo Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTATXH, lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Tiểu ban An ninh – Y tế của Hội nghị. Đã tạm ngừng cấp phép vận chuyển vật liệu nổ qua địa bàn Hà Nội từ ngày 24 đến 31.10.2010. Công tác rà soát, bổ sung các phương án chữa cháy và CNCH lớn của Cục có sự chi viện của các địa phương xung quanh Hà Nội cũng đã được hoàn tất. Tại các địa điểm phục vụ Hội nghị và nơi ở của các đoàn đại biểu, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã cử 22 cán bộ thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình tại các chốt trực để kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác PCCC; 02 xe chữa cháy, 01 xe cứu nạn, cứu hộ và 20 cán bộ chiến sĩ của Cục thường trực sẵn sàng chiến đấu, 100% cán bộ chiến sĩ cơ quan Cục thường trực và ứng trực 24/24 giờ từ ngày 28 đến 31/10/2010.

Thực hiện chỉ đạo của Cục Cảnh sát PCCC & CNCH, Cảnh sát PCCC và CNCH Hà Nội, địa phương diễn ra các hoạt động chính của Hội nghị đã chủ động nắm tình hình, thời gian, địa điểm tổ chức các hoạt động của Hội nghị, các khách sạn nơi đại biểu ăn nghỉ để kiểm tra, yêu cầu đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC. Trong thời gian diễn ra Hội nghị, Cảnh sát PCCC và CNCH Hà Nội đã phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, giám sát việc vận chuyển các chất dễ cháy, nổ... trên địa bàn có hoạt động của Hội nghị, các tuyến đường có đoàn đại biểu đi qua; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa trên địa bàn tự kiểm tra an toàn PCCC, rà soát phương án chữa cháy, điều động 11 xe chữa cháy và gần 100 cán bộ, chiến sĩ chốt trực tại các địa điểm phục vụ Hội nghị. Các địa phương xung quanh Hà Nội đã chuẩn bị lực lượng, phương tiện để kịp thời chi viện cho Hà Nội khi có sự cố cháy nổ lớn xảy ra...

Nhờ triển khai tích cực và có hiệu quả các biện pháp PCCC, tại các cơ sở phục vụ Hội nghị và nơi ăn nghỉ của các đoàn đại biểu được đảm bảo tuyệt đối an toàn về PCCC; lực lượng, phương tiện chữa cháy và CNCH đã được triển khai ở mức cao nhất, công tác thông tin được kết nối với cơ quan Cục và Tiểu ban an ninh để có sự chỉ đạo, xử lý kịp thời khi có những tình huống cháy nổ xảy ra, góp phần vào thành công của Hội nghị cấp cao ASEAN 17./.

THU HUYỀN

BỘ TRƯỞNG BỘ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP PHÁT BIỂU TRƯỚC DYMA QUỐC GIA VỀ TÌNH HÌNH CHÁY RỪNG MÙA HÈ VỪA QUA TẠI NƯỚC NGA

PGS.TS NGÔ VĂN XIÊM*

Trong bài phát biểu của mình, Đại tướng Soigry Xergey Kyzygetovic - Bộ trưởng Bộ Tình trạng khẩn cấp Cộng hòa Liên bang Nga cho rằng những sự kiện cháy rừng xảy ra trong mùa hè vừa qua ở nước Nga sẽ không làm cho một ai thờ ơ và bàng quan. Nó đòi hỏi tất cả mọi người chúng ta phải nghiên cứu một cách kỹ lưỡng để tìm ra những nguyên nhân và kết luận rõ ràng để có các giải pháp đối phó có hiệu quả hơn. Nhưng có một điều hết sức rõ ràng là những điều kiện khí hậu bất thường đã trở thành mối đe dọa hết sức nguy hiểm đối với nhiều vùng cũng như toàn lãnh thổ.

Bộ trưởng Kyzygetovic cho rằng: điều đó đã được nhiều chuyên gia khẳng định có ba nhóm các điều kiện dẫn đến những tình trạng khẩn cấp ở vùng trung tâm và cận Vônga là:

- Điều kiện xuất hiện đợt gió xoáy bất thường ở vùng phía Tây kéo dài từ 21 tháng 6 đến 19 tháng 8, còn vùng trung tâm nước Nga thì không có mưa.
- Nhiệt độ mùa hè ở nước Nga cao hơn bình thường.
- Vận tốc gió lớn, ở trung tâm vùng xoáy đạt tới 30m/s.

Tổng hợp ba nhóm yếu tố nêu trên đã làm xuất hiện nhiều đám cháy rừng, cánh đồng và khu dân cư. Đặc biệt nguy hiểm trong giai đoạn từ cuối tháng 7 đến giữa tháng 8, có ngày xảy ra hơn 300 vụ cháy. Trong đó có 2 ngày 29 và 30 tháng 7 đã cháy gần 2000 ngôi nhà thuộc 9 làng, làm chết 52 người.

Trước tình thế cấp thiết đó, Chính phủ Liên bang Nga đã có những quyết định và nỗ lực to lớn để dập tắt các đám cháy xảy ra. Trong một thời gian ngắn đã thành lập các nhóm công tác liên bộ, huy động 166.000 người và 25.000 phương tiện chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tham gia chữa cháy và khắc phục sự cố. Với lòng quả cảm và quyết tâm cao, sau nhiều ngày chiến đấu, các đám cháy được dập tắt. Tuy nhiên, trong cuộc chiến đấu ác liệt đó đã có ba chiến sỹ hy sinh, làm hư hỏng không thể khắc phục lại được 2700 phương tiện và 250km vòi chữa cháy. Tổng thể, theo tính toán của các chuyên gia chi phí cho việc đầu tư lại số phương tiện nêu trên khoảng 3 tỷ rúp.

Qua phân tích các nguyên nhân dẫn đến tình hình nêu trên Bộ trưởng Kyzygetovic đề nghị:

1. Cần có các biện pháp sớm khôi phục lại lực lượng Phòng cháy chữa cháy tình nguyện, khi tổ chức có tính đến những đặc điểm phát triển dân cư, địa khí hậu ở từng vùng ở nước Nga.

2.Tăng thêm quyền lực và trách nhiệm cho các cơ quan thanh tra phòng cháy trong khi tiến hành kiểm tra an toàn PCCC các cơ sở cả trong thành phố và khu dân cư nông thôn.

3. Chấn chỉnh việc huy động và sử dụng lực lượng của toàn nước Nga khi tham gia cứu chữa các đám cháy có quy mô lớn. Quy định trách nhiệm của chính quyền tại chỗ giải quyết các vấn đề nêu trên một cách nghiêm túc, không thể để xảy ra những tình huống mà không thể kiểm soát được.

4. Quy định trên cơ sở các quy phạm pháp luật trách nhiệm phải trang bị các nguồn nước chữa cháy và phương tiện PCCC khác đáp ứng yêu cầu.

5.Giải quyết ngay các vấn đề chữa cháy các đám cháy than bùn ở các vùng dân cư, trước mắt cần chữa cháy bằng phương pháp đánh ngập nước, còn về lâu dài cần xem xét khả năng sử dụng phương pháp này cho hợp lý và có hiệu quả.

6. Hiện đại hóa và trang bị đầy đủ cho tất cả lực lượng chữa cháy và cứu nạn ở tất cả cấp độ chính quyền đồng thời trang cấp những mẫu phương tiện kỹ thuật hiện đại nhất cho lực lượng Phòng cháy chữa cháy và Cứu hộ, Cứu nạn.■

Hình ảnh một số phương tiện chữa cháy hiện đại của nước Nga



Xe chữa cháy trong môi trường khói



Lăng phun mới

Xe thang cứu nạn

* Đại tá, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
Phó Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC

TIN TRONG NƯỚC

THỪA THIÊN - HUẾ: CHÁY CƠ SỞ SẢN XUẤT CHĂN, GA, GỐI ĐỆM.

Khoảng 04h20 phút sáng 8/10/2010 xảy cháy dữ dội tại cơ sở sản xuất chăn, gối của gia đình ông Nguyễn Văn Thuận số 61 Phan Cư Trinh, Thuận Hòa, TP Huế. Một người dân đi qua đây thì phát hiện ngọn lửa bốc lên tận tầng 2 đã hô hoán gia đình và người dân tới cứu, đồng thời gọi cho Cảnh sát PCCC. Vì diện tích nhà nhỏ, xảy ra lúc sớm nên gần như toàn bộ số bông làm chăn gối và máy móc bị thiêu rụi. Nguyên nhân ban đầu có thể do tàn nhang bay vào dính phải số hàng trong kho là hàng dễ cháy. Rất may không có ai bị thương vong.

HÀ NỘI: LỬA PHÁT RA Ở CỘT BƠM XĂNG.

Chiều 11/10/2010, tại cây xăng số 125 Nguyễn Phong Sắc, Hà Nội, một tiếng "bụp" lớn phát ra từ trong cột bơm xăng, tiếp theo đó là những tia lửa điện toé ra và khói bốc lên. Ngay sau sự cố, các nhân viên cây xăng đã dùng bình bột xịt vào những cột bơm trên. Tại hiện trường, bột chữa cháy vương vãi khắp nơi. Hai cột bơm xăng đã được tháo nắp trước để xử lý và tìm nguyên nhân vụ cháy. Tuy không xảy cháy lớn, song vụ việc đã khiến những người mua xăng ở đây một phen hoảng hốt.



HÀ NỘI: CHÁY XE MÁY

Khoảng 6h30 phút sáng 12/10/2010, một chiếc xe hiệu Honda Air Blade đi theo hướng Nguyễn Trãi - Ngã Tư Sở, bỗng dưng phát ra tiếng nổ, rồi từ động cơ xe, khói bắt đầu bốc ra, khiến người đi đường hoảng loạn. Ngọn lửa nhanh chóng thiêu rụi toàn bộ xe, chỉ còn trơ lại khung. Rất may không có thiệt hại về người, nhưng giao thông quanh đó rơi vào cảnh ùn tắc kéo dài.

TP HCM: CHÁY NHÀ HÀNG VÀ NGÂN HÀNG

Tối 16/10/2010, xảy cháy dữ dội từ nhà hàng Nắng Xuân, rồi lan sang Ngân hàng Phương Nam trên đường Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh khiến người dân hoảng sợ. Khách hàng và nhân viên của nhà hàng bỏ chạy tán loạn vì không chịu nổi sức nóng và khói mù mịt. 4 xe chữa cháy của lực lượng PCCC Quận 1 đã có mặt để dập lửa. Sau gần 30 phút, ngọn lửa đã được dập tắt hoàn toàn. Vụ cháy thiêu hủy một phần mặt tiền của nhà hàng, ngân hàng, không có thương vong về người. Nguyên nhân ban đầu có thể do chập điện, cháy bảng hiệu.

PHÚ YÊN: NHÀ DÂN BỊ PHÓNG HỎA

Khoảng 21 giờ 45 đêm 20/10/2010, chị Lê Thị Phương Đạm, 33



tuổi, trú tại xóm Hòa Đa, thuộc Tuy An, Phú Yên đang ngủ thì bừng tỉnh vì ngửi thấy mùi xăng, sau đó phát hiện phòng khách nhà mình có lửa cháy sáng rực. Chị gọi chồng dậy và thoát ra ngoài bằng cửa sau, tri hô kêu cứu. Nhiều người trong xóm chạy đến giúp anh chị dập lửa, 15 phút sau đám cháy được khống chế. Không có thiệt hại về người, nhưng nhiều vật dụng sinh hoạt trong nhà bị cháy rụi. Tại hiện trường, phát hiện tang vật gồm một can nhựa đựng xăng loại 20lít và một bật lửa gas. Trước đó 20 ngày, bố chồng chị Đạm đã trình báo công an có kẻ sẽ phóng lửa để đốt nhà vì mâu thuẫn cá nhân. Vụ việc đang được điều tra làm rõ.

QUẢNG NINH: CHÁY CỬA HÀNG KINH DOANH

Khoảng 01 giờ sáng 22/10/2010, xảy cháy tại một ngôi nhà 2 tầng và một nhà lợp tôn, dùng để chứa hàng hóa và kinh doanh tạp hóa của gia đình anh Lê Văn Chiêm và chị Vũ Thị Nga ở thôn 2, xã Thống Nhất (Hoành Bồ, Quảng Ninh). Bất ngờ tỉnh giấc phát hiện mùi khét từ phía dưới tầng 1 và lửa bùng cháy dữ dội, anh đánh thức vợ con phá cửa sổ tầng 2 thoát nạn, đồng thời hô hoán hàng xóm dập lửa giúp. Khoảng 15 phút sau, ngọn lửa cháy to, lan sang cả ngôi nhà lợp tôn bên cạnh. Công an xã và người dân tham gia chữa cháy nhưng không xuể vì đám cháy quá to và lan rất nhanh trên diện tích 400m^2. Hơn 30 phút sau, 3 xe chữa cháy và hàng chục cán bộ chiến sĩ PCCC đã có mặt để dập tắt đám cháy, di chuyển 45 bình gas của cơ sở kinh doanh gas sát cạnh nhà anh Chiêm đến vị trí an toàn. Trong nhà anh Chiêm còn có 1 cây xăng mini nhưng may không còn xăng. Lửa được dập tắt ngay sau đó, không có thiệt hại về người. Toàn bộ đồ đạc, hàng hóa 2 ngôi nhà đã bị lửa thiêu rụi, ước tính đến 4 tỷ đồng. Nguyên nhân ban đầu là do chập nguồn điện từ máy vi tính để ở tầng 1 nhà anh Chiêm.

BÌNH ĐỊNH: ÔTÔ BỐC CHÁY

Tối 21/10/2010, xe tải 10 tấn do anh Nguyễn Đức Đồng (37 tuổi) điều khiển chở thuốc tân dược từ TP Hồ Chí Minh đi Hà Tĩnh đến xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, bỗng nhiên bốc cháy. Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Bình Định đã điều 3 xe đến hiện trường. Đến hơn 22 giờ cùng ngày, lực lượng chức năng đã cơ bản dập tắt được đám cháy. Đến 03h sáng 22/10/2010, số thuốc trên ôtô âm ỉ cháy trở lại và nhanh chóng bùng phát dữ dội. Cảnh sát chữa cháy tiếp tục điều 3 xe chữa cháy quay lại. Sau 2 lần cháy, chiếc ôtô và hàng tấn dược phẩm trên xe hầu như không còn gì. Thiệt hại ước tính hơn 1 tỷ đồng./.

P.V

(Tổng hợp)



INDONESIA: CHÁY MÁY BAY TRÌNH DIỄN

Ngày 24/09/2010, một chiếc máy bay nhỏ đã đâm xuống đất và bốc cháy ngùn ngụt trước sự chứng kiến của hàng trăm khán giả tại cuộc trình diễn nhào lộn trên không, diễn ra tại sân bay Husein Sastranegara, Thành phố Bandung, cách Thủ đô Jakarta khoảng 120km về phía Đông Nam. Trước đó, chiếc máy bay đã bị quệt một cánh xuống đường băng khiến phi công mất khả năng kiểm soát. Lực lượng chữa cháy đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường để khắc phục hậu quả. Nguyên nhân của vụ tai nạn hiện đang được xem xét, trong đó có khả năng là do lỗi của phi công.

INDONESIA: NÚI LỬA TIẾP TỤC PHUN TRÀO

Ngày 30/10/2010, núi lửa Merapi tại Indonesia lại tiếp tục phun trào với mức độ mạnh hơn so với ngày 26 và 28/10/2010. Tro bụi từ núi lửa rơi xuống thành phố cổ Yogyakarta cách đó chừng 30 km. Tuy nhiên, các quan chức thành phố khẳng định không có hiểm họa nào đe dọa người dân Yogyakarta, bởi núi lửa chỉ gây nguy hiểm trong khu vực có bán kính 10km xung quanh nó. Hàng nghìn người, bao gồm cả cảnh sát và binh sỹ đã phải sơ tán khẩn cấp bằng ô tô hoặc xe máy. Theo thống kê chính thức, tổng số người thiệt mạng vì núi lửa Merapi trong những ngày qua đã lên tới con số 35. Ít nhất 47.000 người xung quanh núi lửa đang sống trong các trại sơ tán của chính phủ. Nhiều dấu hiệu cho thấy hai ngọn núi lửa khác tại Indonesia là Anak Krakatau và Mount Semeru có thể sắp phun trào trong thời gian tới.

NGA: HAI NÚI LỬA PHUN TRÀO

Ngày 28/10/2010, hai núi lửa Klyuchevskaya Sopka và Shiveluch ở bán đảo Kamchatka đã phun trào dữ dội gây khói bụi lan rộng khắp Thái Bình Dương ảnh hưởng nghiêm trọng tới đường hàng không khu vực này. Bộ tình trạng khẩn cấp Nga cho biết: Klyuchevskaya Sopka - núi lửa cao nhất bán đảo Kamchatka và núi lửa Shiveluch đã hoạt động vào đêm 28/10/2010 và phun trào dữ dội tạo thành những đám mây tro bụi khổng lồ cao tới hơn 10km. Khói bụi dày đặc khiến hầu hết các chuyến bay đều phải đổi hướng hoặc bị hoãn. Trường học, cửa hàng trong khu vực chịu ảnh hưởng của tro bụi núi lửa cũng bị đóng cửa, các tuyến giao thông cũng ngừng hoạt động. Tro bụi cũng lan tới khu vực thị trấn Ust-Kamchatsk, cách đó hơn 70km làm giảm tầm nhìn xuống chỉ còn vài mét và khiến các tòa nhà bị phủ trắng xoá. Cơ quan tình trạng khẩn cấp cho biết: khoảng 5.000 dân ở thị trấn này hiện chưa bị nguy cơ đe doạ nguy hiểm tuy nhiên nhà chức trách khuyến cáo người dân ở trong nhà và đóng chặt cửa để tránh bị ảnh hưởng tới sức khoẻ. Các chuyên gia cảnh báo tro bụi núi lửa sẽ còn tiếp tục gây ảnh hưởng trong ít nhất 10 ngày nữa.

NGA: NỔ KHO VŨ KHÍ

Ngày 28/10/2010, một kho vũ khí ở thành phố Arga thuộc vùng Amur, Viễn Đông Nga đã phát nổ. Dân cư của Arga và hai khu định cư gần đó được đưa đi sơ tán. 50 chiến sỹ cùng 11 xe chữa cháy được huy động tham gia dập lửa. Hiện, cảnh sát đã phong tỏa hiện trường và điều tra nguyên nhân vụ nổ.

THỔ NHĨ KỲ: NỔ BOM TẠI ISTANBUL

Ngày 31/10/2010, một vụ nổ bom đã xảy ra tại trung tâm thành phố cảng Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ. Vụ nổ xảy ra ngay cạnh tượng đài độc lập ở quảng trường Taksim, nơi lúc nào cũng tập trung đông người khiến 32 người bị thương trong đó có 15 cảnh sát. Lực lượng chức năng đã nhanh chóng có mặt phong tỏa hiện trường. Theo điều tra ban đầu, đây có thể là vụ đánh bom của các phần tử ly khai người Kurd hoặc các nhóm liên quan đến Al-Qaeda.



HY LẠP: BOM THƯ PHÁT NỔ TẠI SỨ QUÁN NGA VÀ THỤY SỸ

Ngày 02/11/2010, hai gói bom thư đã phát nổ tại sứ quán Nga và Thụy Sĩ ở Thủ đô Athens, Hy Lạp. Nhóm xử lý bom đã nhanh chóng được điều tới hiện trường khi vụ nổ xảy ra. Các vụ bom thư tại Hy Lạp bắt đầu từ ngày 01/11/2010 khi một bưu kiện gửi tới đại sứ quán Mêxicô phát nổ tại trung tâm chuyển phát nhanh làm một nhân viên bị thương. Sau đó, hàng loạt bom thư được gửi đến nhiều sứ quán khác như: Đức, Bulgaria, Chile... Nhà chức trách Hy Lạp đã tăng cường kiểm tra các bưu kiện khả nghi trong hệ thống bưu điện. Trong khi đó, tất cả các đại sứ quán tại thủ đô Athens đều được tăng cường an ninh. Đến nay, chưa có tổ chức nào đứng ra nhận trách nhiệm về hàng loạt những quả bom thư trên. Tuy nhiên, các nhà chức trách Hy Lạp cho rằng phiến quân Hy Lạp có thể đứng đằng sau vụ việc./.

P.V

(Tổng hợp)

EVNTPC UONG BI
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN UÔNG BÍ

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHIỆT ĐIỆN UÔNG BÍ

Trụ sở chính: Thị xã Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại : 033.3854.284/ Fax : 033.3854.181

ĐƠN VỊ : ANH HÙNG LAO ĐỘNG ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT ĐÃ ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH PHỦ TRAO TẶNG

- Danh hiệu Anh hùng Lao động : 1973
- Danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân : 1998
- 02 Huân chương Độc lập hạng Nhì : 1996 & 2006
- 02 Huân chương Lao động hạng Nhất : 1968 & 1975
- 02 Huân chương Lao động hạng Nhất : 1966 & 1972
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba : 1982
- 01 Huân chương Kháng chiến hạng Nhì : 1973
- 02 Lần được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tặng Lẵng hoa : 1970 & 1974
- 02 Lần được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng tặng : Cờ thi đua khá nhất ngành Điện 1974 & 1981
- 01 Cờ thi đua của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng : 1982
- 01 Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc Bảo vệ An ninh Tổ quốc : 1996 - 1998
- 02 Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Bộ trưởng Bộ Công thương : 2007 - 2009

Và nhiều phần thưởng cao quý khác của các Bộ, Ngành, các Tổ chức Chính trị xã hội, Đoàn thể trung ương, ngàh, địa phương và UBND tỉnh Quảng Ninh tặng cho các tập thể, cá nhân trong Công ty nhiều năm qua



Chủ tịch - giám đốc:
KỸ SƯ NGUYỄN LOÃN

QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP

Theo Quyết định số 405/QĐ-EVNngày 30 tháng 6 năm 2010 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam

NHIỆM VỤ CHÍNH

- Sản xuất kinh doanh điện năng.
- Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm, cải tạo các thiết bị điện, các công trình Nhiệt điện, công trình kiến trúc của nhà máy điện.
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về quản lý vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện.
- Mua bán xuất nhập khẩu vật tư thiết bị.
- Lập dự án đầu tư xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát thi công xây lắp.
- Thi công xây lắp các công trình điện.
- Sản xuất kinh doanh than.
- Sản xuất cột điện, bi thép, tấm lót máy nghiền than, sản phẩm bê tông ly tâm, vật liệu bảo ôn cách điện.
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật



Toàn cảnh Công ty



Hội thao công tác phòng cháy và chữa cháy

VIỆN GIÁM ĐỊNH PHÁP Y TÂM THẦN TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ: Xã Hòa Bình - huyện Thường Tín - thành phố Hà Nội/ Điện thoại: 04.33851260; Fax: 04.33766602

Website: viengiamdinhphapytamthantu.com.vn/ Email: viengiamdinhphapytamthantu@yahoo.com.vn



PHỤ TRÁCH VIỆN.THS.BS.TTƯT NGÔ VĂN VINH

Viện giám định Pháp y Tâm thần Trung Ương là đơn vị trực thuộc Bộ Y tế được thành lập theo Quyết định số 2576/QĐ - BYT ngày 16/7/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Viện là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản và trụ sở làm việc riêng.

Viện có Phân viện phía Nam tại thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai.



Đại biểu dự Hội thảo quốc tế và Tập huấn về Giám định pháp y tâm thần toàn quốc lần thứ 6

Viện có những chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện giám định pháp y tâm thần theo qui định của pháp luật tố tụng và Pháp lệnh Giám định tư pháp; Nghiên cứu khoa học về pháp y tâm thần;
- Xây dựng qui chuẩn chuyên môn về giám định pháp y tâm thần; Tham gia nghiên cứu xây dựng các qui định pháp luật về sức khỏe tâm thần
- Xây dựng chương trình và tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ pháp y tâm thần cho giám định viên pháp y tâm thần, hướng dẫn nghiệp vụ pháp y tâm thần cho các tổ chức giám định pháp y tâm thần trong toàn quốc;
- Tổng kết, báo cáo Bộ Y tế, Bộ tư Pháp về tổ chức hoạt động giám định pháp y tâm thần; đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám định pháp y tâm thần; Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp y tâm thần;
- Điều trị bắt buộc bệnh nhân tâm thần theo Thông tư Liên tịch số 03/TTLT ngày 24/9/1997
- Thực hiện nhiệm vụ giám định theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo qui định tại điều 23 của Nghị định số 67/ND-CP về giám định tư pháp.
- Thực hiện khám chữa bệnh tâm thần thông thường theo yêu cầu; Quản lý đơn vị; Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Y tế giao

CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT VÀ XÂY LẮP HÀ NỘI

Phục chế di sản, di vật; Tu bổ, tôn tạo di tích văn hóa; Bảo tồn, bảo tàng, điêu khắc; Thiết kế thi công tranh hoành tráng: Xây dựng các công trình dân dụng; Thiết kế quy hoạch nội ngoại thất; Xây dựng Pano quảng cáo; Kinh doanh Nhà hàng Khách sạn

Văn phòng: Số 633 Lạc Long Quân - Tây Hồ - Hà Nội/ Tel: 04.62581434 Fax: 04.62581434/ Email: mtq_jsc@yahoo.com

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU - TKV

HATU COAL JOINT STOCK COMPANY

CÔNG TY THAN HÀ TU

PHƯỜNG HÀ TU - THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

Tel: 033.835169 - 033.830137 Fax: 033.836120

Website: http://www.hatucoal.vn E-mail: thanhatu@hatucoal.vn

THÀNH TÍCH:

* 12 Huân chương lao động hạng nhất, nhì, ba.
* 3 Huân chương chiến công hạng nhì, ba.
* 12 Lần nhận cờ thưởng luân lưu của Bác Hồ.
* 28-4-2000 được nhà nước tặng thưởng danh hiệu:

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

* 15-12-2003 được nhà nước tặng thưởng danh hiệu:

ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

* 19-01-2006 được nhà nước tặng thưởng:

HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG 3



CÁC SẢN PHẨM CHÍNH:

- Than cục 5, cục 3 theo TCVN 1790:1999
- Than Cám 1, Cám 2, Cám 3, Cám 4. Cám 5, Cám 6a, Cám 6b. Theo TCVN 1790:1999
- Đá xít đen làm phụ gia cho các nhà máy xi măng

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

- Khai thác, chế biến, kinh doanh than và các loại khoáng sản khác
- Xây dựng các công trình mỏ, công nghiệp dân dụng và san lấp mặt bằng
- Chế tạo, sửa chữa, gia công các thiết bị mỏ, phương tiện vận tải, các sản phẩm cơ khí
- Vận tải đường bộ, đường thuỷ, đường sắt
- Quản lý, khai thác cảng và bến thuỷ nội địa
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; Đầu tư kinh doanh các dự án điện
- Kinh doanh dịch vụ văn hoá, thể thao và cho thuê quảng cáo
- Kinh doanh du lịch, dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, hàng hoá
- Sản xuất, kinh doanh nước lọc tinh khiết

CÔNG TY SXKD - XNK HƯƠNG SEN * HÃNG BIA CAO CẤP ĐẠI VIỆT
18 Trần Thái Tông - Tp Thái Bình * Tel: 0363 831 010 * Fax: 0363 831 231
Website: *http://www.daivietbeer.com.vn*

ĐẠIVIỆT®

DaiViet®

PREMIUM QUALITY
LAGER BEER



BIA ĐẠI VIỆT - TÂM HỒN VIỆT

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

4/10

CÔNG TY TNHH TM-DV PCCC 4/10

4/10 FIRE PROTECTION TRADING SERVICE Co.,Ltd.

Chuyên : -Thiết kế, thi công, lắp đặt, bảo trì, thẩm duyệt hệ thống PCCC.
- Cung cấp thiết bị, phương tiện PCCC, chống sét.
- Cung cấp xe chữa cháy.
- Hệ thống phun khí tự động.



Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P19 - Q. Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901/ 9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email:4-10@vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN

AN BẢO

AN BAO CORPORATION

Member

CTy chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam

Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Tyco - Hochiki (USA)
Shilla (Korea) - Horing - Jang Der (TW)

Báo Cháy - Chữa Cháy - Chống Sét

Văn Phòng chính : 140 Nguyễn Văn Thủ - Q. 1 - Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG

ĐA KAO



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3 .TP. HCM
Điện thoại: (08) 38355847 - Email:dakaoeas@hcm.vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN PCCC VÀ AN NINH ĐIỆN TỬ



Văn phòng giao dịch P.404 tòa nhà17T5 khu đô thị Trung Hòa
Nhân Chính. Q. Thanh Xuân. TP Hà Nội
Tel: 043 2513060 - 2513061; Fax: 043 2511194

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC

MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY



TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHẾ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885: Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

CÔNG TY TNHH TIẾP THỊ & THƯƠNG MẠI ANH LAN

Nếu bạn muốn **"UY TÍN & CHẤT LƯỢNG, NHƯNG VẪN RẺ"**
Hãy đến với ANH LAN



Trụ sở: 138/559 KIM NGƯU, HBT, HN.
Văn phòng: Lô 2+3 Ô2 Bán đảo Linh Đàm - Hà Nội
ĐIỆN THOẠI: (84) 364 196 68 - FAX: (84) 364 196 69 - EMAIL: ANHLANCO@GMAIL.COM

CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC

THIEN PHUC Co.,Ltd.

Địa chỉ: 453/31 đường Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
■ Điện thoại: (84.8) 3846 8377 - 3931 9108 ■ Fax: (84.8) 3846 8377
■ Email: khanhdo@hcm.vnn.vn ■ Website: yellowpage/thienphucco

Nhà cung cấp giải pháp - thiết bị chống sét độc quyền hàng đầu tại Việt Nam
Chuyên tư vấn và thiết kế hệ thống chống sét

Hệ thống chống sét trực tiếp: Mỹ, Tây Ban Nha, Áo chịu được cường độ dòng sét lên tới 200KA (dòng sét tối thiểu đo được tại Việt Nam là 90KA)
Hệ thống chống sét lan truyền: Mỹ, Úc, EU
STCOM ARTCOM Novaris TERRAFILL
Hệ thống an ninh - an toàn



Hà Nội: Số 06 ngách 35 ngõ Thổ Quan
Phố Khâm Thiên, Q. Đống Đa, Hà Nội
ĐT: 04. 3513 4118 - DĐ: 0902 980 979
Cambodia: No 62E1, St: 172, Sk: PhsarThmey III,
Kh: Phnom Penh - ĐT: 023 66 09977 - DĐ: 0979 773 448

Hotline : 0913771662
0903906229

SQ FIRE PREVENTION
ISO 9001 : 2008

SQ VIET NAM CORPORATION

FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR



SQ Viet Nam
Lot 137 (565) Dien Bien Phu St., Thanh Kha Dist., Danang city
Tel : (+84.511) 3723 666/668
Fax : (+84.511) 3723 667
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Quang Tri
118 Hung Vuong St., Dong Ha city, Quang Tri
Tel : (+84.53) 3557 666
Fax : (+84.53) 3557 667
Email : squangtri@gmail.com

SQ Nha Trang
378 Le Hong Phong St., Nha Trang city, Khanh Hoa
Tel : (+84.58) 3731 148
Fax : (+84.58) 3238 195
Email : sqnhatrang@vnn.vn

SQ Hue
31 Ba Trieu St., Hue city
Thua Thien Hue
Tel : (+84.54) 3817 871
Fax: (+84.54) 3817 871
Email: sqhue@vnn.vn

SQ Binh Dinh
265 Dong Da St., Qui Nhon city, Binh Dinh
Tel : (+84.56) 3814 595
Fax : (+84.56) 3814 595
Email : info@sqvietnam.vn

www.sqvietnam.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

VINAFIRE
Technology Investment

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VINAFIRE

VINAFIRE SCIENSE & TECHNOLOGY INVESTMENT., JSC



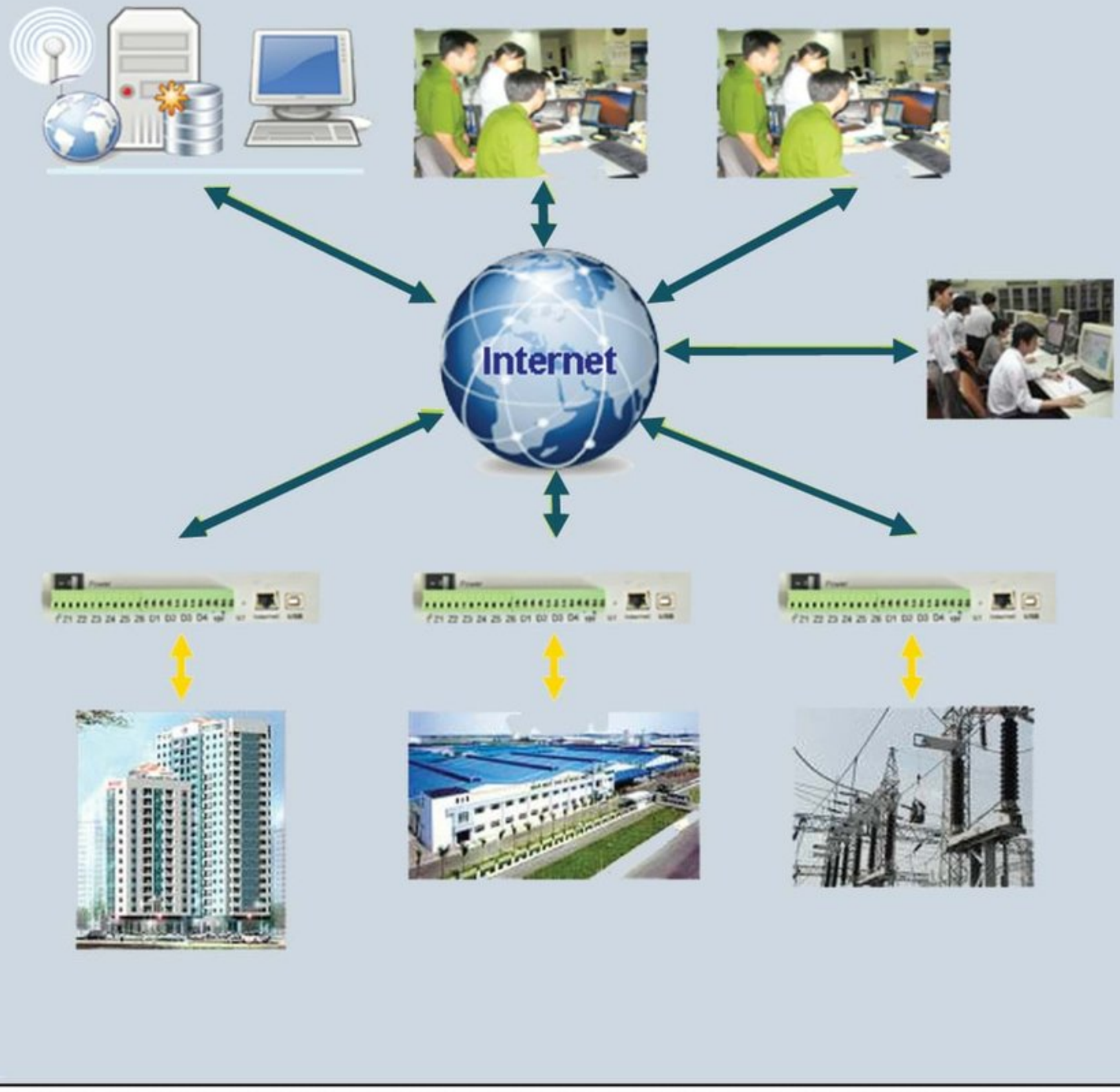
CUỘC CÁCH MẠNG VỀ QUẢN LÝ THÔNG TIN BÁO CHÁY

LẦN ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM, CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ TẬP TRUNG THÔNG TIN BÁO CHÁY ĐƯỢC ỨNG DỤNG

Hệ thống ứng dụng công nghệ Websever cho phép quản lý và điều hành hệ thống tại bất kỳ thời gian và địa điểm nào thông qua mạng Internet.

Hệ thống đảm bảo:

1. Tự động gửi thông tin báo cháy nhanh, chính xác.
2. Truy xuất dữ liệu về cơ sở nhanh chóng.
3. Quản lý tình trạng hệ thống PCCC của hơn 20.000 cơ sở trên một địa phương.
4. Kết nối đơn giản, giao tiếp thông dụng.



Văn Phòng Giao Dịch
Phòng 603 Tòa nhà F4
Khu Đô thị Yên Hòa
Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 04.629 1823
Fax: 04.6269 1822
Email: contact@vinafire.com.vn
Web: www.vinafire.com.vn

Tổng cục Cảnh sát và Công an các đơn vị địa phương đã tập trung củng cố tổ chức, nâng cao năng lực công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC, đồng thời triển khai đầu tư xây dựng các Đội Cảnh sát PCCC tại những địa bàn trọng điểm. Nhiều địa phương đã xây dựng được đề án xây dựng và bố trí các Đội Cảnh sát PCCC để bảo đảm an toàn PCCC tại các khu đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và đặc khu kinh tế. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã kịp thời tổ chức hoạt động chữa cháy đạt hiệu quả cao. Hàng năm, đã cứu hàng trăm người bị kẹt trong đám cháy và giá trị tài sản cứu được từ 2 đến 3 ngàn tỷ đồng. Mặt khác, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANTT, lực lượng Cảnh sát PCCC đã có những đóng góp tích cực cùng các đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân tham gia vào công tác chống biểu tình, gây rối, bạo loạn, giải tán các đám đông tại các *"điểm nóng"* được quần chúng và chính quyền địa phương khen ngợi, đồng tình ủng hộ.

Những kết quả đó đã góp phần không nhỏ vào kiềm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của xã hội, đặc biệt là đã kiềm chế được số vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng, bảo vệ an toàn tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của đất nước trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, lực lượng Cảnh sát PCCC vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định như việc thực hiện lễ tiết tác phong khi thi hành công vụ và tiếp xúc với nhân dân có lúc, có nơi chưa nghiêm chỉnh thực hiện; phong cách làm việc của một bộ phận cán bộ, chiến sỹ chưa linh hoạt, chưa giải quyết công việc một cách khẩn trương đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân; việc công khai thủ tục hành chính cho dân biết chưa được coi trọng; việc cấp giấy phép, giấy chứng nhận trong quản lý công tác PCCC còn để kéo dài thời gian; khi tiến hành kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở, cán bộ kiểm tra không phát hiện, kiến nghị hay hướng dẫn được những vấn đề mang tính giải pháp, biện pháp lớn; vẫn còn tình trạng sách nhiễu, gây phiền hà cho quần chúng nhân dân...

Để góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, mỗi cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC phải không ngừng trau dồi đạo đức của người Công an cách mạng được thể hiện trong 6 điều Bác dạy lực lượng Công an nhân dân và 4 điều Bác dạy lực lượng Cảnh sát PCCC. Tư tưởng của Người là luôn luôn coi trọng đạo đức, lấy đạo đức cách mạng là nền tảng, làm gốc, song cũng không được xem nhẹ tài năng. Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm rằng, tài năng không thể hoàn toàn do yếu tố bẩm sinh mà có, muốn trở thành cán bộ có năng lực chuyên môn giỏi cần phải học tập, rèn luyện thường xuyên. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC phải có đạo đức, năng lực, trí tuệ, thể lực và năng khiếu nghề nghiệp, có như vậy mới đáp ứng yêu cầu thực tế đang đặt ra cho công tác PCCC.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt những lời dạy của Bác Hồ trong xây dựng phong cách người Cảnh sát PCCC vì nhân dân phục vụ là rất quan trọng và phải bằng chương trình hành động cụ thể. Qua đó, nhằm giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng, nâng cao nhận thức chính trị, có phẩm chất đạo đức trong sáng; tạo sự chuyển biến sâu rộng trong toàn lực lượng về việc thực hiện nghiêm túc điều lệnh nội vụ Công an nhân dân, xây dựng nếp sống văn hoá ứng xử, chấn chỉnh tư thế, lễ tiết tác phong khi thi hành công vụ cũng như khi tiếp xúc với nhân dân. Để làm tốt điều đó, cần phải làm tốt một số vấn đề sau:

Một là, nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần phục vụ, chấn chỉnh lễ tiết tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Cụ thể là: Tiếp tục phát động rộng khắp phong trào học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC, hưởng ứng phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" do Bộ Chính trị phát động gắn với cuộc vận động "Xây dựng phong cách người Cảnh sát nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ"...nhằm giúp cho cán bộ, chiến sỹ nhận thức sâu sắc trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc, với nhân dân; nâng cao tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, không được có thái độ cửa quyền, hách dịch; kịp thời đáp ứng những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; nâng cao trình độ nghiệp vụ, văn hoá ứng xử văn minh, lịch sự của người Cảnh sát PCCC với đồng nghiệp, với nhân dân.

Hai là, tiếp tục xây dựng, nuôi dưỡng, phát huy những hình ảnh tốt đẹp của người Cảnh sát PCCC cũng như không ngừng nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Cụ thể như: nêu cao gương dũng cảm trong cứu người, cứu tài sản, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ, tài sản cho nhân dân; tuyên truyền, hướng dẫn, xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, xây dựng phong trào toàn dân PCCC; hướng dẫn quần chúng nhân dân các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, các thao tác sử dụng phương tiện chữa cháy; định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực; các vụ cháy xảy ra đều phải được rút kinh nghiệm một cách toàn diện; ngoài học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phải có trình độ về tin học, ngoại ngữ, tham gia nghiên cứu khoa học...

Ba là, tiếp tục cải tiến thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc có liên quan đến nhân dân. Cụ thể như các thủ tục cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC, giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC, giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nhiệp, giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ, giấy kiểm định phương tiện PCCC...tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các quy trình công tác, từ quy trình thực hiện lễ tiết tác phong, điều lệnh nội vụ, quy trình trực ban hàng ngày, quy trình thẩm duyệt, thi công, nghiệm thu...

Bốn là, tập trung phấn đấu xây dựng tiêu chí cần đạt được của người Cảnh sát PCCC, đó là: lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có ý thức tổ chức, kỷ luật, có sức khoẻ, có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao; đối với từng cán bộ chiến sỹ chịu trách nhiệm các công việc như: cán bộ kiểm tra, cán bộ thẩm duyệt, cán bộ tuyên truyền, chỉ huy chữa cháy, chiến sỹ chữa cháy cũng phải có tiêu chí riêng, cụ thể. Có như vậy mới có cơ sở để đánh giá, phân loại một cách chính xác nhất, đầy đủ nhất.■